

MỤC LỤC

I	2
II	8
III	16
IV	25
V	34
VI	45
VII	59
VIII	78
IX	96
X	98

I

Trong ánh trăng suông, gió bắc tràn xuống thung lũng. Những khu rừng ào ào như sóng biển. Những rừng trầu trút lá tới tấp. Mấy chiếc lá bàng cuối cùng quạt lên quạt xuống rối loạn trên cành. Ở ngã ba đường vào làng Chanh, cái khuôn cửa sổ liếp của đồn công an lù mù ánh đèn hoa kỳ. Rét quá. Anh công an viên quàng chăn ngồi lim dim. ánh đèn dầu vàng hoe tỏa một khoanh tròn trên mặt bàn. Cái đồng hồ báo thức kêu lạch tạch, tiếng nghe hân rĩ, cũ kỹ. Gió bắc thổi lộng lên từng hồi dài. Phía xa, đêm khuya bỗng ồn ào. Anh công an viên tỉnh hẳn buồn ngủ, vịn to ngọn đèn. Tiếng ồn ào mỗi lúc một gần. Như một thác nước đang tung bọt chạy tới. Tiếng lộc cộc. Tiếng véo von. Một tiếng hát nghe rõ. Anh em ơ... âm âm tiếng người reo hò... ơ...ơ... Tiếng hát bỗng lên ỏn ẻn. Mây che cho bóng trăng mờ... ờ. Ta giữ bí mật ta mò... ờ đi đêm ối anh chị em ơi... Cái xe bò đã lộc cộc tới. Áo tôi, mũ dạ rách, áo ba-đờ-xuá cũ mướp lũng thùng, bao gạo, chiếu buộc chéo người, chăn dạ khoác chéo vai, khăn vuông, quang, thúng, nón, rầm rập đi qua khuôn cửa sáng trăng lơ mờ.

- Ô tô đây! Ô tô hai bánh của Việt Nam đây !

- Mát quá, sương cả ruột.

- Mát đến tận tim phổi, ông bà ông vải ơi.

- Hòm gì mà nặng bỏ bố thế không biết!

- Bí mật, bí mật...

Bỗng đám người đứng dừng lại.

- Thôi hết đường nhựa! Đường đất đây. Lối rẽ đây rồi!

- Chà! Bên kia có đường goòng anh em ạ.

- Có cái xe goòng mà đẩy một lèo nhỉ.

- Tối om om, đi đứng thế nào!

Gặp một anh bộ đội từ mé rừng tối đi ra, họ ủa đến.

- Đường vào làng Chanh đây phải không đồng chí?

- Đi đi chứ, đứng lại làm gì như phỗng đá ấy!
- Có cầu cống gì không hả anh?
- Tướt bơ rồi. Cách bốn cây có cái cầu gãy.
- Liệu có bằng cái cầu hôm qua không?
- Ào đi!
- Đi chuyển dân công này về bu cháu tị mất một lúa để đẩy các cụ ạ.
- Anh phải gió, chân với tay!
- Gớm chị, nhớ một tí mà.
- Cái gì thế?
- Thôi thôi nhanh lên các anh chị ơi!

Cái xe bò chồm lên, rẽ vào con đường nhỏ, bánh gỗ nện khắc khắc xuống những ổ gà. Lại một đám xe bò. Một tốp gánh vĩa, hai người một kết gỗ trắng. Có kết to, bốn người gánh riu vào nhau. Tiếng thở hồng hộc. Tiếng xuýt xoa vì rét. Những cánh tay cuộn cuộn gân, những mảng sườn phanh trần, áo tả tơi. "Nhanh lên, đi nhanh lên, anh chị em". Anh công an viên quàng chăn ngồi lim dim trước ngọn đèn. Người ở đâu đổ ra lắm thế! Máy nghìn máy vạn. Cứ như thế này suốt đến sáng...

- Đây là đường đi Thái Nguyên phải không anh?

Anh công an viên ngẩng mặt lên, giật mình. Một bóng to lớn đứng lấp cả bên ngoài. Đồng chí bộ đội mang mũ sắt, mặt to và đen trũi, hai mắt húp lên đỏ ngầu. Đằng sau lối nhỏ năm sáu bóng mũ sắt nữa. Giấy đình lợp cộp trên đường nhựa. Anh công an viên gật đầu:

- Các đồng chí về đâu?
- Rét quá, vào ngôi nhờ anh một tí.

Anh bộ đội kéo giày bước vào. Bốn năm anh vào theo. Một anh ngồi phịch xuống đất, tựa lưng vào vách, kéo cái cổ áo "bờ-lu-dông" lên, gục đầu xuống hai cánh tay. Họ bật lửa, châm thuốc lá. Mùi thuốc thơm như dứa bay đầy nhà. Một anh vò cái bao thuốc lá nhấp nhoáng trong tay, vứt ra đường, ầm ừ một tiếng "hết". Anh công an viên tỉnh như sáo, ngực đập thon thót. Đứng mùi thuốc lá ta-bo, chiến lợi phẩm trên Cao Bằng, Lạng Sơn kỳ vừa rồi. Khéo

các "tướng" đây! Đúng các "tướng" đây rồi. Từ con đường làng Chanh kéo ra theo hàng một mấy chục anh bộ đội lúi lũi, chân bước mỗi một, súng quàng vai. Ra tới đường nhựa, họ đứng lại nhìn quanh, rồi lại im lặng đi thông thả, lừ đừ, về phía xuôi. Hai tiểu đội, ba tiểu đội, dòng bộ đội dài ra mãi. Anh công an viên trong lòng như múa lên: bộ đội "trên ấy" về đây! Trông anh nào cũng cộm cộm những súng đạn, vai lưng to lù lù. Sắp "có chuyện to" dưới xuôi rồi! Mấy anh bộ đội vào ngồi nghỉ nhờ đã gục đầu lên cánh tay mà ngủ. Con đường làng Chanh nhỏ hẹp chật ních những người chen vào nhau mà đi: bộ đội kéo ra, dân công kéo vào. Càng tới gần cái cầu gẫy càng ứ người lại. Từng đám lửa lớn rắc tàn bay lả tả, dân công ôm đầu gối ngồi sưởi. Tiếng kêu, thét, cười, nói vo vo như trong một tổ ong. Cầu gẫy chưa sửa, mới bắc được có hai ba cây gỗ lớn ngang qua suối sâu tối om. Đám dân công ùn ùn đến.

- Đợi anh em bộ đội qua hết đã.
- Ồi trời ơi thế thì đợi đến sáng!
- Bên kia còn đen ngòm cả kia kia. Súng như lá tre!
- Cứ sang đi, nhờ các anh ấy một tí.
- Có mấy cây gỗ tròn thu lu trơn tuột sang thế nào được.
- Rỡ các kết gỗ xuống, cho sang trước rồi khiêng xe sang.
- Lợi suối có được không?
- Cái cầu nó ứ nước sâu đến ngực, ướt hết hàng mắt.
- Tao sang đây. Các anh cho tôi nhờ với.

Một ông già xương xẩu è một tiếng, nhấc cái kết lên vai, xăm xăm bước lên, hai chân đạp lên những cây gỗ. Bộ đội dừng lại bên kia. Ông già đi nhanh năm sáu bước trên cầu. Những cây gỗ rung rung. Hai ống chân cũng rung rung. ánh đuốc nhòai lên phía trước ông già, những cây gỗ đổ dài ra, như cửa quây. Ông già lại è một tiếng, đi lên ba bốn bước. Tiếng ông thở dốc, hai đầu cầu nghe cùng rõ. Những dây gân cổ kéo hết cả lên. Sang gần hết cầu, ông chìa một cánh tay ra với với. Một anh bộ đội đón tay ông cụ kéo lên, đỡ cái kết trên vai ông, đặt xuống. Ông lão lòng không chưa đứng thẳng lên được, lấy ống tay áo chùi râu.

- Hề! Sang đi chứ!

Đuốc lửa cháy càng to, bốn năm người dân công vác kết nặng rạp rình trên những cây gỗ. Bóng tối bên kia cầu im lặng. Bộ đội

đứng hàng một sát vào nhau, chân rậm rịch, người sau tựa đầu vào ba lô người trước, ngủ gà ngủ gật. Dòng bộ đội dài dằng dặc, không biết đến tận đâu mới hết. Từng quãng, năm bảy anh ngồi hơ tay chung quanh mấy đồng lửa nhỏ bật gió. Một tiếng huýt sáo vắng vắng khi xa khi gần. Càng xa dần cái cầu gãy, càng im lặng. Các đơn vị ở dưới phải đợi lâu, chiến sĩ đã ngồi tựa vào bờ cỏ mà ngủ say. Nhiều trung đội đã cho anh em bỏ chăn ra nằm. ánh trăng mờ xám trên những chiếc chăn dạ mỏng. Tất cả đều im lìm. Lâu lâu, lẫn với tiếng gió, truyền đi một tiếng xì xào.

- Truyền lên, đi nhanh không dứt liên lạc.

- Đi nhanh không dứt liên lạc. Ở một lùm cây tối om, lập lòe một chấm lửa thuốc lá. Khói thuốc lá mán hăng hắc. Chấm lửa mỗi lần đỏ lên lại chiếu thoáng hai chấm mắt đen, đôi lông mày rậm và hai gò má nhọn dài dài dưới vành mũ sắt. Anh bộ đội ngồi hút thuốc mãi nghĩ điều gì, một người bạn đến bên, anh vẫn không để ý. Người bạn vỗ vai anh gọi:

- Sản, cho tao tí lửa.

- Ờ, Kha đấy à?

Bóng hai người hý hoáy. Chấm lửa biến thành hai chấm lửa, phì phèo. Tiếng Kha hỏi:

- Mày không ngủ à?

Sản trả lời:

- Tao mệt quá không ngủ được... Kha bấm đèn pin soi đồng hồ tay:

- Gần một giờ rồi. Thế này thì đến sáng chưa tới nơi. Tàu bay nó lại cù cho bỏ mẹ... Thằng Độ ngáy không chịu được... Bộ đội ngủ cả rồi...

- Ừ...

Sản âm ừ rồi lại ngồi im như đang nghĩ chuyện khác. Trong bóng tối tiếng Kha lại bồn chồn:

- Mệt thế này đánh đấm ra làm sao. Đi mười một đêm liền rồi.

Sản vút điếu thuốc lá đã cháy đến tận ngón tay, và khẽ nói:

- Kha này, tao lên trên kia xem thế nào. Sao nó không cho lợi suất.

- Rét bỏ mẹ!

- Cởi truồng một tí thôi. Đến sớm tha hồ ngủ bù.

Sản cúi xuống ho mấy tiếng, bàn tay ngượng ngịu đưa lên kéo cổ áo. Rùng lại ào ào một cơn. Sản đứng lên. ánh đuốc hắt tới, trông rõ ống tay áo bên phải lòng thông, không có bàn tay. Sản đi nhanh lên mé đầu cầu. Trăng đã lặn. Bộ đội sờ vào lưng nhau, giậm chân dò đường đi lên dần dưới những vòm lá tối mịt. Hai đầu cầu đuốc đốt bùng bùng. Dân công vẫn vác những kết trắng kéo qua mấy cây gỗ bắc cầu trên cao. Dòng suối ộp oạp, lồm bồm tiếng người lội.

- "Quần cời" đi thôi.

- Làm gì mà như cô dâu mới thế.

- Ủi chà chà rụng nửa người rồi. Nước đá, nước đá.

- Khéo ướt súng tao.

- Túm áo lên, nước đến vú đấy.

- Cậu Thông đứng giữa suối này mà ngủ tứ mới cho là giỏi.

- Các chị trên kia đừng cười chúng tôi nhé.

Thông vén áo đến ngực, quàng cái quần vào cổ, buộc hai ống quần lại như phu-la. Anh bưng cả ba-lô, súng, xẻng, nhảy ào xuống nước, cười như nắc nẻ. Nước bắn tung lên tận bờ. Trên bờ dốc, mấy chị dân công ngồi sưởi quanh đồng lửa, khúc khích đâm lưng nhau thùm thụp. Một chị táo bạo:

- Đứa nào cười các anh, chúng em vả vào mồm ấy chứ.

Thông vừa lội vừa hét:

- Hoan hô! Hoan hô! Chị nào đấy!

Qua được khúc suối sâu, anh nào lên đến bờ cũng răng đánh lập cập, xỏ vội cái quần.

- Tổ keo sơn ta lên cả chưa? Cốc đâu? Mẫn đâu?

- Phi nước đại lên! Gân ra đến đường nhựa rồi.

Họ bưng thất lưng, giữ xẻng bên sườn cắm đầu chạy.

Ngoài ngã ba, ngọn đèn dầu hỏa đồn công an xanh lù mù chỉ còn bằng hạt đậu. Chân người chạy theo dọc con đường goòng, vượt qua cái cầu sắt nhỏ làm bằng đường ray kêu cốp, cốp, cốp,

cốp. Gió bắc lay mấy bụi tre, cành lá cong xuống bần bật. Sấn qua đồn công an nhòm vào một giây, nhấc cái đèn khêu to ngọn châm diều thuốc lá. Cốp, cốp, cốp, cốp, bộ đội vẫn chạy trên đường goòng, từng bóng vút qua Lũy tre. Anh công an giật mình, mở to hai con mắt chờ dân buồn ngủ. Sấn nghịch ngợm quay tròn ống tay áo, lững thững đi qua đường nhựa. Con đường rộng thênh thang, trắng trắng. Gió vu vu. Mé dưới, mấy nếp nhà lá xiêu vẹo tối đen. Tiếng Kha gọi "Chờ tao, Sấn ơi". Cái đồng hồ báo thức trên mặt bàn anh công an chỉ ba giờ sáng. Bộ đội chạy nhanh trên đường goòng. Cái cầu sắt nhỏ run lên, những thanh đường ray chạm vào nhau kêu đều đều như đánh nhịp. Cốp, cốp, cốp, cốp.

II

Mờ mờ sáng, tới vị trí trú quân, Sản triệu tập các chi ủy viên đến hội ý. Họ ngồi một vòng tròn giữa những bụi sim, trên một sườn đồi. Chung quanh, bộ đội ồn ào xếp ba-lô, súng đạn, rải chăn nằm. Họp được một lúc thì chỉ còn nghe tiếng ngáy khò khò trong các bụi rậm. Đến vấn đề đi lấy gạo, Sản đọc xong cái thông tri của tiểu đoàn, các cán bộ ngồi thẳng cả dậy. Trung đội trưởng Hiếu nhú lông mày, đập đập cây gậy trúc vào gót giày, lạnh lùng xoa râu mép, vẻ chán ngán như bảo:

"Đấy tùy các ông đấy! Không nên nói nhiều, nói lại mang tiếng là không kỷ luật!".

Đại đội phó Độ cau đôi mày rậm, nhìn hết người nọ đến người kia, như sắp chồm lên:

Chúng mày xem! Chúng mày xem!

Tôn "rùa" vẫn chậm chạp, bóp trán nghĩ mãi một cách khó khăn rồi hỏi:

- Thế nhờ tác chiến ngay thì lấy đâu ra người? Tôi vẫn còn nhớ Khau Luông. Lo lắm.

Độ bỗng đỏ mặt, râu ria động đậy tất cả:

- Sao lại cứ sát đến tác chiến là bộ đội đi vác gạo! Bộ đội mệt, không đánh được, ai chịu trách nhiệm!

Tôn dừng lại cho Độ nói xong lại vừa nhăn trán, vừa nói vừa cố nghĩ thêm:

- Trung đội tôi quá nửa khập khiễng. Đói ngủ, anh cứ trông anh em thì biết. Mất mũi húp cả lên. Mười hai đêm nay hành quân hỏa tốc, thật mấy đêm về sau này đi bằng tinh thần chứ không phải đi bằng chân nữa.

Mặt Sản hiện lên vẻ nghiêm khắc. Trông anh chính trị viên càng gầy. Sản nói thông thả:

- Đồng chí Độ nói thế không được. Vấn đề cung cấp về đây có những khó khăn mình chưa biết. Tôi thấy phải giải thích cho anh em hiểu thôi. Mỗi trung đội lấy đi một tiểu đội. Đại đội bộ, văn phòng, liên lạc, quân y cũng cho đi.

Hội nghị im lặng. Hiền vượt cái gậy trúc giơ lên nhìn chữ tên của anh khắc ở đầu gậy nhẵn bóng. Ông Sản mà tai tái mặt như thế thì đừng có lời thôi. Mà ông cụt cũng gớm lắm. Đại đội bộ cũng đi thì còn ai nói vào đâu! Sản quay lại tìm anh tiểu đội trưởng Na. Na ngồi xếp bằng tròn đằng sau, đen bóng như ông hộ pháp. Sản hỏi:

- Anh Na thấy thế nào?

- Tôi thấy hết gạo thì phải đi lấy thôi. Một bây giờ còn hơn mấy hôm nữa nhịn đói.

Bộ mặt vuông to của Na dưới vành mũ sắt nở ra một nụ cười thật thà. Mỗi lần khó khăn, thấy Na, Sản bao giờ cũng vững lòng hơn. Kha từ nãy không nói cũng vút mẩu thuốc lá, nhô ra, ủng hộ cho đồng chí chính trị viên của mình:

- Từ khi bắt đầu đi, trung đoàn đã nhắc đi nhắc lại, tranh thủ thời gian, bí mật. Chúng mình đi ngày đêm về đến đây rồi có mỗi vấn đề gạo không làm tròn là thế nào?

- Làm thì vẫn làm tròn, Hiền quay lại anh đại đội trưởng, nói mát mẻ. Chúng tôi chỉ sợ quân số hao hụt...

Độ gật mạnh, lao ngay theo ý của Hiền:

- Trông thấy rõ hao hụt còn sợ cái gì? Đồng chí bí thư phải làm thế nào. Hỏi cho ra nếp tẻ hẳn hoi chứ! Mấy ông cung cấp cứ quần mãi bộ đội à!

Sản đập đập bút chì lên cuốn sổ tay kẹp giữa hai đầu gối rồi ngẩng lên:

- Qua vấn đề khác.

- Yêu cầu đại đội phát đủ sinh hoạt phí cho anh em. Gạo thì tạm đủ, nhưng anh em thiếu thức ăn. Từ hôm đi, mấy lần phải ăn muối trắng.

Hiền còn chưa hết khó chịu, nhưng nói vẫn nhẹ nhàng:

- Tôi xin nhắc đồng chí bí thư vấn đề tiểu đội trưởng Tá.

- À, Tá sao, anh Hiền?

- Càng về gần dưới này, tinh thần càng xuống. Anh ta có lúc nhắc đến chuyện xin giải ngũ. Đề nghị anh đổi lên đại đội bộ, để chỗ tôi sợ không lợi.

Độ đập quyền sở xuống:

- Đổi cái gì? Thằng nào nhất thì tống về đại đội bộ à!

- Đưa nó ra kỷ luật! Cán bộ gì thế!

Sản cúi ghi trên sổ tay: "Chú ý gặp cậu Tá".

- Không thể điều động hấp tấp như thế được, anh Hiền có thấy không? Trưa anh bảo Tá lên gặp tôi.

Sản nghĩ:

"Đồng chí Hiền cũng cần được theo dõi và giúp đỡ hơn nữa. Còn hay dễ làm khó bỏ!"

Na nhắc:

- Đồng chí bí thư chưa bàn vấn đề tiền ăn.

- Tôi ghi cả đây. Giải quyết sau. Bây giờ tôi nhắc các đồng chí mấy điểm.

Sản bỏ bút, nhìn lên. Đánh đồng bằng là nhất định mệt đấy. Phải chuẩn bị ngay tinh thần cho bộ đội. Chúng mình không còn nhiều thì giờ đâu. Mọi việc đều phải gấp gấp lên. Muốn úp được địch thì còn phải mệt nhiều. Còn phải hành quân đêm, còn phải đi vác gạo, còn phải tác chiến liên miên. Đừng có nghĩ về đến đây thế nào cũng được nghỉ bù cái đã. Về đến đây là gần nhiệm vụ rồi, nghĩa là phải cố gắng gấp đôi. Còn vấn đề bí mật, tôi vẫn thấy nhiều cậu phát phơ ngoài chỗ trú quân, diện áo Mỹ giữa ban ngày, mua bán lung tung, đi không ngụy trang. Ngay cán bộ cũng coi thường bí mật. Đồng chí Hiền sao không ngụy trang? Đồng chí muốn bộ đội ăn bom dây à? Các đồng chí phải về họp tổ mà chấn chỉnh ngay đi. Kha nói thêm:

- Các cán bộ trung đội nhớ ngày mai dự sa bàn. Ít ra là bận cả buổi sáng. Chiều hôm nay, các trung đội tiếp tục tập đào công sự. Xong, các anh nào phải đi sa bàn thì đến đây, chúng mình cùng đi đường cái cho đỡ nhọc.

Hiền chống cái gậy trúc đứng lên, nghiêng đầu chằm thuốc lá rồi cười:

- Làm lính dân chủ thật là cả một sự khó.

Tôn lù rù đi ra, mặt vẫn khó dăm dăm:

- Từng này việc là lại hết ngủ.

Độ đút sổ vào túi quần, chưa hết càu nhàu. Các cán bộ đi khỏi. Sản quay lại anh đại đội phó.

- Đồng chí Độ vừa rồi lại ăn nói lung tung quá! Tôi không tán thành tí nào cả.

- Thôi thôi tao biết rồi.

- Biết thì phải sửa...

- Thôi đã bảo tao biết rồi mà, tao là một thằng lỗ mãng...

Giọng Độ ồm ồm van nài. Kha ngáp dài, nước mắt nước mũi ràn rụa, nói đỡ cho Độ:

- Dù sao phải cẩn thận về sức khỏe của anh em. Câu chuyện ăn uống phải giải quyết thế nào mới được.

Sản đã đeo xác-cốt lên vai:

- Tao lên tiểu đoàn về vấn đề ăn xem thế nào. Chúng mày ngủ trước đi.

Kha nhìn bạn:

- Thằng Sản cứ như thế này thì ho lao mất.

Ngả lưng xuống. Kha ngủ ngay. Ngoài suối, ba bốn đám khói bay là là. Những tiếng hét giật giọng:

- Tàu bay đấy, ông trưởng ban khói um ơ.

- Tắt khói đi! Tàu bay đấy.

Đồng chí Tăng chống mõng thối bếp, miệng lầm bầm:

- Tàu bay còn tí mù ở tận đâu! Cứ nhóm với tắt thế này thì cơm thành cháo cám.

Tiếng máy bay rung nặng nề sau những ngọn núi dưới xa. Một tràng tiếng nổ ỳnh ỳnh.

- Mẹ cha nó lắ bom thế!

- Mỹ vừa tiếp viện cho mà.

Mấy chị gánh gạo xắn quần lội qua suối, những thúng gạo xoay xoay trong quang.

- Các chị để chúng tôi gánh cho nào!

Mấy chị bầm nhau.

- Kìa các chị cười gì bộ đội?

- Chị em dưới xuôi có khác!

- Các anh cứ nói, chúng em đi chợ về chứ đi đâu. Có anh nào gánh hộ em đến nhà không nào.

- Đi mạnh chứ. Nhưng mà đến mai mới đi được chị ạ.

Mấy chị đã qua tuổi, ngoài lại:

- Mai anh nhớ đến đón chúng em nhé.

Tiếng cười rúc rích. mấy anh cấp dưỡng đăm nhau.

- Trêu vào!

Chú liên lạc Lũy đứng bên cạnh bếp nhìn về mé có tiếng bom, hai tay dứt túi quần.

- Ăn thua mẹ gì. Chỉ chết mấy con ngan là cùng.

Tiếng bom lại ình ình. Đồng chí Tăng ngoái cổ lại:

- Chúng mày cứ bom đi. Vài bữa nữa ông lại vác cơm nắm đi bắt sống Tây lê dương! Chú Lũy ngồi xuống cạnh chảo canh, bỏ mũ, gãi đầu, hít hít mạnh.

- Thơm gói!

Tăng múc cho chú bé một ca:

- Đây, húp khéo khéo bồng.

Giác nện giày đinh ở tuổi lên, tay ôm mớ quần áo ướt, đầu tóc dựng đứng.

- Các cậu "keo sơn" làm gì đấy! Kỳ này keo sơn "mở" đấy phải không?

Bộ ba Thông, Cốc, Mẫn đang lúi húi ngồi khâu, nghe Giác gọi cùng ngẩng lên cả. Thông cười.

- À anh Giác, kỳ này súng máy anh đừng tặc cho anh em nhờ, không có thì "mở" không được mà lại vỡ mặt với lựu đạn của nó đấy.

- Được rồi, được rồi.

Giác cười khà khà lũn cũn đi thẳng. Thông ướm chiếc giày vải đen vào chân, buộc dây giày, buộc hai quai mới đính vòng từ gót giày ra trước cổ chân, lắc đi lắc lại bàn chân có vẻ ưng ý:

- Sắp vào đồn rồi đây. Cậu Mẫn lấy cái dây dù của tôi mà đính vào giày như thế này này. Đang nhảy vào đồn mà nó tụt ra là bỏ xác. Tôi bảo thật đấy. Chính mình, đánh Châu Yên, đã bị một mẻ chết dở với đôi dép cao su mà lại. Chạy qua bùn, nó tụt mẹ nó ở dưới ấy, thế là cứ chân đất mà dẫm chông. Về bò lê bò càng.

Cốc xoa tay lên cái đầu trọc, thủ thỉ:

- Trần Châu Yên, mình bị về cái đồng bùn ấy thì nhiều.

Mẫn đỏ ửng hai má như con gái. Mẫn mới bỏ nhà vào bộ đội, chưa quen. Thông chưa tha:

- Bớt ngấm vuốt đi. Soi gương luôn trông sốt ruột lắm. Mà có thấy được đàn bà con gái đếch đâu mà diện. Ban đêm thì đi như gió. Ngày lại rúc vào bụi rậm. Cái áo Mỹ ấy cũng đừng vác ra ban ngày nữa. Dân làng người ta trông thấy còn đếch đâu là bí mật.

Cốc vuốt phẳng cái ống quần vá dở dang, gật đầu:

- Phải rồi, về đây cần nhất là bí mật.

Mẫn lườm Cốc:

- Anh này lúc chó nào cũng nói dựa.

Cốc cười xòa, vẫn ngồi khâu. Thông nhìn, xuýt phì cười. Tính Cốc củ mủ cù mì, không cãi với ai, không phàn nàn, chỉ làm hùng hục. Khi hai người mới gặp nhau, Thông không thể chịu được cái tính của Cốc. Vệ quốc gì như nó! Thông nghĩ:

"Đầu đường xó chợ đủ khoanh, đem thân vào bộ đội, một sống hai chết còn chả cần, thằng nào bắt nạt được ông". Thông không thích chơi với cái thằng ấy. Cho nên hồi tiểu đoàn về Bình Gia, sau trận Việt Bắc. Cả tiểu đoàn rách như tổ đĩa, mỗi khi có việc qua phố, anh nào anh nấy lại cầm cành lá kín cả người. Một buổi sáng, Thông và Cốc qua chợ. Một chị bán hàng xinh xẻo đứng trong nhà nói đồng ra:

"Ồi trời ơi, sức dài vai rộng gì mà thế kia. Kiếm đâu chả được ngày hai bữa cơm. Tôi mà thế thì đi ở quách còn hơn!"

Thông vừa cau vừa xấu hổ, đang nghĩ cách cho con mẹ một vố thì Cốc đỏ mặt đứng lại.

- Chị nói gì bộ đội?

Chị bán hàng đánh đá:

- Tôi nói gì thì anh làm gì tôi. Bộ đội bắt nạt dân à!

Người đi chợ thấy to tiếng xúm đến. Cốc quay lại đồng bào.

- Tôi xin hỏi đồng bào Bình Gia, chị này nói xấu bộ đội rách. Chúng tôi rách đấy, các anh em ở đây có tham gia bộ đội nữa không?

- Rách vì dân chứ làm sao. Chị ấy không phải người ở đây. Các anh đừng nghĩ chúng tôi thế. Thanh niên Bình Gia có phải bây giờ mới đi bộ đội đâu.

Chị bán hàng xấu hổ, phải xin lỗi. Về đến nhà, ông chính trị viên tiểu đoàn gọi Cốc lên.

- Sao đồng chí lại cãi nhau với người ta thế?

Cốc xoa đầu:

- Báo cáo ban chỉ huy đó là nhiệm vụ của tôi phải cãi nhau.

Ông chính trị viên phì cười.

Sau đó Thông và Cốc thành đôi bạn nối khố. Thằng Mẫn đã lại lủi lúc nào. Khéo nó lại ra chỗ có hàng kẹo. Thằng công tử đánh chết cũng không chữa. Nó làm cho Thông cứ lo ngay ngáy. Thông bảo Cốc:

- Thằng Mẫn phải để ý thế nào mới được. Có lẽ cậu phải gần nó, nói chuyện luôn, nhắc nhở cho nó. Mình cứ bộp chộp như mồm tôm quen tính mất rồi, nó sợ. Cậu thì nó gần hơn.

Cốc gật đầu. Thông nói tiếp:

- Mấy hôm nay thằng Tá hay rủ nó đi thuốc lá thuốc liếc luôn. Phải cẩn thận cái thằng Tá. Con ông cụ ở văn phòng mãi, nói giỏi mãi, lần này còn lủi vào đâu được. Mồm vẫn còn nói cứng nhưng trong bụng run lẩm rồi. Mình sợ nó muốn chuồn chứ chả phải chơi. Chả gay mà.

Cốc trở nên trầm ngâm.

- Lần này rồi gay go nhiều.

- Chứ lại. Đánh đồng bằng, tàu bay, ca nông có phải đùa à.

Thông ghé đến nói khế:

- Hình như tụi Pháp nó tập trung tợn. Khéo chỉ độ mai kia cậu ạ.

Hai anh đội viên ngửa mặt nghe ngóng, tiếng máy bay tiến lại mỗi lúc một gần. Năm chiếc khu trục "rắn hổ mang" đen mờ lờ lờ đi vào đám mây trắng.



Trời bắt đầu tối. Trong những Lũy tre thưa, lao xao tiếng dân ở lán về. Mặt ruộng lổ nhố từng đám đang tập hợp. Trẻ con gọi nhau đến xem các anh vệ quốc. Từng đàn trâu dừng lại ở các ven đồi, những con trâu mộng sừng cong hoắt, mắt trợn lên sợ hãi. Một đại đội đã hàng một thông thả đi trên con đường ruộng. Những tiếng huýt sáo véo von. Tổ cấp dưỡng gánh chảo nồi lỏng công. Một anh đỏ mặt kéo con bò đang cứng chân co cái dây về đằng sau.

- Ấy hỏng, anh làm thế nào bò không đi thì phèo cả.

- Anh cứ nặng nhời với nó đấy mà!

- Này tớ bảo đằng ấy cứ ôm lấy cổ nó hôn đánh chụt một cái là nó đi ngay.

- Anh cứ chiều quá hóa hỏng. Cho nó vài cái cành cây xem thế nào!

Anh cấp dưỡng kéo mãi không được đành buông tay. Con bò thủng thẳng rẽ xuống cạnh đường, vẩy đuôi gặm cỏ. Họ cười âm lên. Những ngọn đồi thâm dần. Dây Tam Đảo bập bênh mây.

III

Năm sáu anh cán bộ đại đội đứng hút thuốc lá ở cổng xóm, trên con đường đất đỏ. Đại đội trưởng Ngọc cao lênh khênh nhìn bóng một người con gái ở xa.

- Cô nào trông quen quen chúng mày ạ.

Kha nhìn thoáng cái bóng áo cánh bông xanh của cô cán bộ đang xa, hai vai tròn tròn dưới vành nón. Anh hơi ngợ, nhưng lại quay đi nói chuyện tiếp với Hiền.

- Phải rồi, hôm nay anh Độ chỉ huy đại đội đi sau.

- Chúng mình cứ vượt đi trước, còn được ngủ một tí.

Kha bỗng sực nhớ, quay lại nhìn lần nữa cô cán bộ đang đi tới... Cái dáng đi cầm cúi ấy. Thôi đúng rồi. Ô lạ thật! Người con gái đã tới nơi, cô ngẩng đầu, nhìn mấy anh bộ đội, hai mắt vui vui như còn theo đuổi một ý nghĩ bên trong. Kha bước đến:

- Chị Lý có nhớ tôi không?

- Anh Kha! - Lý kêu khẽ... - Chết thật, tôi không nhận ra.\

Lý lau mồ hôi lấm tấm trên mặt, vui vẻ:

- Mấy năm rồi mới gặp lại anh đấy nhỉ. Từ ngày Hải Phòng anh đi những đâu?

Kha hơi bực. Cô này hỏi một thằng bộ đội: "Anh đi những đâu" như là hỏi: "Anh đi chơi mát ở đâu về". Kha trả lời:

- Lung tung cả. Đánh Tây liên miên. Chị bây giờ công tác gì? Tôi chẳng được tin tức gì của chị cả.

- Nhiều chuyện dài lắm anh ạ - Lý ngừng lại, mắt bỗng thoáng một ánh lửa, như muốn nén lại những ý nghĩ xôn xao bên trong. Chị nói tiếp: Tôi rời Hải Phòng thì ra Quảng Yên, ở mãi năm ngoái mới về đây. Gặp anh vội quá, nói hết thì dài lắm.

Kha không để ý đến câu nói của Lý, cười một mình.

- Trông thấy chị hôm nay tôi lại nhớ lần chị đến thăm chiến Lũy tụi tôi ở đường ga, tôi đứng đằng sau, ngoáy cái mũ sắt, tụi Pháp quạt cho một băng, chị chạy tí chết. Chắc bây giờ chị vẫn chưa biết đấy nhỉ.

Lý mỉm cười. Mấy anh cán bộ đi đã xa. Kha lại nhìn người bạn gái cũ. Lý trông cũng khác đi nhiều. Có một nét nhịu giữa hai lông mày làm cho vầng trán Lý bừng bình hơn trước. Nhưng rõ ràng trông Lý không có cái hớn hở của một người ra đời gặp may mắn.

- Chóng quá. Gặp chị tôi tưởng những ngày Hải Phòng như vừa mới ngay đây thôi. Chị có nhớ hôm rút lui, bỏ Hải Phòng ra cầu Niệm không?

Lý nghĩ: anh Kha vẫn còn bông bột, nhiều tình cảm thật. Tính nết anh vẫn trẻ thế. Lý gật đầu:

- Vâng chóng quá.

Những kỷ niệm càng hiện đến, dồn dập. Kha nói:

- Nhanh ghê thật. À thằng Bắc bây giờ cán bộ công đoàn ở Khu tư, chị có biết không? Bình chết ở Bắc Cạn rồi. Cô Toàn tôi gặp một lần ở Yên Bái, lấy chồng được hai con.

Kha thấy như vừa gấp lại một quyển sách cũ.

- Còn chị, chị công tác ở đây đấy à?

- Không, tôi đi qua đây thôi. - Giọng Lý dịu lại. - Anh Kha bây giờ trông khỏe mà to lớn, lạ hẳn đi. Kha nhìn lên con đường đang tối nhanh.

- Tôi vội quá, chị Lý ạ. Phải đuổi đám bạn tôi cho kịp. Chúng nó chắc ra đến đường cái rồi. Chị vào trong này bây giờ?

- Vâng, vào đến nơi thì tối mịt mất. Giá anh có thì giờ thì tôi còn phải hỏi anh thêm nhiều chuyện nữa. Thôi chắc rồi lại gặp anh ở mặt trận.

Lý chìa tay:

- Anh đi nhé.

Kha bắt tay chị cán bộ:

- Bàn tay chị bây giờ đầy chai sẹo rồi nhỉ. Trước chúng tôi trong lớp cứ hay gọi đùa là tay bột mải. Chị cho tôi xin cái huy hiệu thanh niên kia nhé.

Lý thảo cái huy hiệu gài trên áo, đưa cho Kha, nghĩ thầm: Anh Kha sắp ra trận đây. Chị hơi cảm động.

- Chúc anh nhiều may mắn.

Hai người cùng đi vội. Trời đã tối hẳn.



Kha trông thấy bóng Sấn giữa lúc anh chính trị viên đang giờ cái ống tay áo cụt, chỉ những đôi cò lau rậm rạp dưới ánh trăng, nói với mấy anh cán bộ trung đội:

"Vùng này là chỗ căng ngày xưa Pháp đem đầy những người cách mạng đây". Tới chân dốc Sỏi. Trông từ xa, con đường trắng leo lên ngoằn ngoèo. ánh trăng động đây trên dốc. Tiếng rào rào như tầm ăn lá, trong đêm yên lặng. Đứng họ vệ hành quân. Một tiếng ngựa hí vẳng đến. Kha đi nhanh lên. Sấn nhận ra bạn, hỏi:

- Nói chuyện lâu thế? Chị Lý quen mày thân không?

- À, cô ấy trước học cùng lớp với tao ở Hải Phòng.

Kha mỉm cười một mình nghĩ lại những ngày cũ. Hồi ấy Kha cũng hơi yêu Lý đấy. Hay nói cho đúng hơn là thích gần cô bạn nghịch ngợm và bướng bỉnh ấy. Nhưng sao bây giờ Lý có vẻ lo nghĩ nhiều. Không ngờ Lý thay đổi đi nhiều quá. Sấn bảo:

- Chị ấy mới ở Quảng Yên về đấy. Tây bắt ném xuống sông một lần. Một lần tù gần hai tháng. Chị ấy bị nó tra tấn dã man lắm. Thằng Ngọc vừa kể chuyện tao nghe. Vợ nó cùng công tác với chị ấy ở Thủy Nguyên. Hồi đi võ trang năm ngoái ở ngoài mỏ, tao cũng được nghe nói đến chị ấy một lần, hôm nay mới biết mặt.

Kha kêu thầm: Thảo nào. Thảo nào. Anh nhớ lại cái tia lửa trong mắt Lý, khi Lý nói: "Kể hết thì dài lắm".

Kha hỏi:

- Thế sao lại về đây?

- Về lâu rồi. Ở ngoài ấy lộ không hoạt động được nữa,

Sản cười.

- Nghe nói chị ấy cũng là tay đao thủ. À Kha này, thằng Độ vừa có cái tin choáng người.

- Sao?

- Lúc chiều nó lảng vảng ra phố Vân gặp người làng ở Quảng Yên lên. Vợ con nó vừa bị mất tích cả trong một trận càn quét.

Kha giật mình:

- Thế nào?

Sản nhìn lên đoàn bộ đội trước mặt.

- Nó cũng mấy năm chưa về nhà. Mai chúng mình phải nói chuyện với nó về việc ấy. Tao thương nó quá. Kha ạ.

Sản ngừng lại suy nghĩ rồi nói tiếp:

- Tất cả các tỉnh dưới kia tụi Pháp đang càn quét ngày đêm, vì chúng nó sợ đồng bằng sẽ vỡ tung lên trong lúc chúng mình đánh ở đây.

*
* *

Đoàn bộ đội trông như một đoàn vận tải. Toàn những gánh đạn. Đội viên gánh bằng đòn tre, dân công gánh bằng quang thúng. Họ đi hàng một thông thả. Mấy cái áo ca-pốt của các anh cán bộ đi ngoài hàng. Những chấm thuốc lá vẩy đi vẩy lại. Tiếng sắt lịch dích, ti tách. Bóng một con ngựa cao, đuôi phe phẩy. Một đoàn lừa tai vểnh nhọn, cổ gật gật, thồ những tảng đen lù lù: Pháo binh! Đỉnh đồi, một anh đứng giữa đường tu bi-đông nước ừng ực, cái mũ sắt kiểu tây năm cát tó ngựa về đằng sau. Năm sáu bóng áo ca-pốt tùm lại một đám, chuyện rì rầm. Một anh đội viên nằm nghỉ, mũ úp lên mặt. Làn khói phì phèo trên cái píp của một anh ngồi im như tượng trên tảng đá, tay chống lên cằm. Lại những gánh đạn lắc lư, kiu kịt. Những bóng lừa tai nhọn dựng đứng. Từ trên đỉnh dốc, con đường thoai thoải xuống. Dòng bộ đội thoai thoải xuống, nhấp nhô. Tiếng chân người, chân ngựa, tiếng xẻng đập vào mông, tiếng xích sắt lịch dích, tiếng xoong nồi bồng bênh, một tiếng huýt sáo khe khẽ. Trong ngực Kha một cái gì đầy ắp, dâng

lên, nén xuống thông thả, cùng một nhịp với dòng người dài mãi, kéo xuống đồng bằng.



Gà gáy, trung đoàn tới vị trí trú quân. Khu rừng phút chốc náo động hẳn lên. ánh đèn bấp bấp loang loáng dưới các vòm lá. Ba lô bỏ xuống, những tiếng thở phào.

- Tưởng còn đi mãi!

- Dậy, dậy, sao lại ngồi ngay đấy mà ngủ.

- Các ông ơi, xếp súng và đồ đạc gọn vào gốc cây rồi đào hố cá nhân ngay.

- Bỏ mẹ, sức đâu mà đào nữa!

Tiếng cuốc đất thành thịch. Một tiếng kêu:

- Mở mắt ra, tí nữa thì bổ vào đầu người ta!

Mẩn buồn ngủ quá, không thể chịu nổi.

- Anh Thông cho tôi ngủ năm phút thôi, rồi lại dậy ngay.

- Có mà năm phút. Ngả lưng xuống thì trời lay được anh. Thôi cố đi. Sáng ra tàu bay như rươi không phải bắn đâu. Có muốn ăn đạn của nó thì cứ việc ngủ.

Cốc dừng tay cuốc, gọi:

- Cậu Mẩn đem xẻng lại đây. Tớ với cậu thằng cuốc thằng xúc cho chóng. Này cho cậu mẩu thuốc lá, hút cho tỉnh ngủ rồi quàng quàng lên.

Tiểu đội trưởng Thiềng chống cán xẻng lau mồ hôi:

- Tôi báo tin cho anh em biết sáng nay có thịt bò.

- Hoan hô thịt bò.

- Gớm tỉnh cả người.

Thiềng tiếp:

- ... Mà bắt đầu từ hôm nay chúng mình được ăn thêm gấp rưỡi.

- Ôi giờ, thế thì hoan hô quá còn gì. Đào đến bốn cái lỗ như thế này cũng được.

- Xin anh. -Thôi cuộc khỏe lên. Hết giờ đến nơi rồi.

Tiếng cuộc đất dồn dập khắp mọi phía. Thông hai mắt đen tròn bảo khê Cốc và Mẫn:

- Điều này là choảng đến nơi.

Cốc gật:

- Đứng đấy. Tổ mình hôm nay làm thang cho mà xem.

Mẫn vừa hí hửng, vừa lo lắng:

- Độ bao giờ hả các anh?

- Biết thế nào được... Nhưng mà nhất định là choảng ngay.

Cốc vừa cuộc vừa giảng cho Mẫn:

- Khó gì mà chẳng đoán ra. Đi hỏa tốc như thế, chả nhẽ đến đây nằm ăn hai bữa thịt bò.

Cốc ngoái cổ nhìn lên dãy Tam Đảo:

- Còn xa gì, nó ở bên kia kia.

Mẫn quay lại nhìn lên dãy núi đứng chần chẹn, hình như đã nghe thấy tiếng súng.

*
* *

Buổi sáng nhiều sương. Các cán bộ từng đại đội bắt đầu đến dần. Khu sa bàn thiết lập trên một đỉnh đồi bằng phẳng. Nó là ba cái sa bàn thì đúng hơn. Ba cái đồn thu nhỏ đã được đắp ở ba phía. Mấy anh cán bộ của đại đội Trần Phú bước lên đỉnh đồi, đứng lại nhìn quanh những năm đất, những đường vôi ngoằn ngoèo.

- Đánh đồn các cậu ạ.

Họ yên lặng đi vào. Từ hôm bắt đầu đi, họ vẫn xì xào với nhau:

"Chuyến này Tây đề phòng dữ lắm, nó tập trung lớn ở đồng bằng". Và họ bàn tán với nhau "có lẽ đánh nhiều đồn". Nhưng trên đường đi, đó vẫn là chuyện đoán trước, chờ đợi xa xôi. Hôm nay rõ hẳn: họ sẽ đánh đồn.

Trong đầu mỗi anh cán bộ hiện lên những trận đánh dồn năm ngoái, năm trước, những cái đồn Tây tua tua hàng rào lồng đím như những con vật sống biết lồng lộn khi bị vây, và biết cào xé chống chọi đến cùng. Trong một trận đánh vận động, mọi người ào ào cuốn đi, như trong một cơn nước lũ. Đánh đồn khác nào nhảy vào một vòng tròn, trước một con thú dữ gầm ghè và tuyệt vọng. Quang cảnh sa bàn hôm nay giống như bao nhiêu sa bàn những đồn Đông Bắc, mùa đông 48, mùa xuân 49, trong những bước đầu xây dựng đơn vị, những ngày xung kích toàn cầm mác lao lên dốc, chân giẫm đất vượt qua chông, mìn, dây thép gai, nhảy vào sân vị trí Pháp bốc lửa ngùn ngụt, những ngày đói, lở, rét, ốm, mưa phùn liên miên trên núi rừng trùng điệp. Cái sa bàn hôm nay lại giống những sa bàn dạo ấy. Nhưng lần này ba đồn một lúc trên một sa bàn chung. Ngọc gọi Sản lại, bảo:

- Phân chúng mình cái này.

Sản ngồi xổm xuống, bàn tay trái nắm lấy ống tay áo cụt bên kia. Kha hất vành mũ sắt ra sau gáy, nhăn mặt gãi gãi trên trán. Ngọc nói khẽ:

- Ngày mai đấy. Chúng mình mở đầu "xê dết". Ngày kia tụi hai mươi hai đánh tiếp luôn.

Họ nhìn sang mấy anh cán bộ của tiểu đoàn hai mươi hai đứng ngồi bàn tán chung quanh cái đồn bên cạnh. Ngọc lại ghé lên trên cái đồn nhỏ vuông như cái hộp dựng đứng.

- Cái này là gò Bàng mảy có nhận ra không?

Kha lẩm bẩm:

- Đúng rồi, đúng rồi. Mấy anh cán bộ trung đội ào ào.

- Quái, nó làm kiểu lạ nhỉ. Sao lại như cái giếng thế này.

- Không biết tường đất hay tường đá.

- Chung quanh đồi trọc thấp thế này, đại bác đặt đâu?

Sản đếm thầm "hai, ba, bốn lần hàng rào, ba lần dây thép gai, một hào sâu cắm chông". Cái đồn này ác đây. Chưa kể hầm ngầm chắc thế nào cũng có. Không biết còn được bao nhiêu thời giờ để chuẩn bị. Làm vội thì có thể "đổ" nhiều. Trong lòng Sản hơi se lại. Phải đề nghị tiểu đoàn cho chính bọn mình cấp tốc xuống tận nơi nghiên cứu xem thế nào. Kha đứng sau lưng Sản xòe tay viết một con số 3. Kha nghĩ: ba giờ đi. Một con số 3 nữa: ba giờ về. Một

con số 1: một giờ bố trí. Ba, ba, với một là bảy. Còn năm giờ để đánh. Kha viết một con số 5 rồi nắm bàn tay lại. Hai anh cán bộ cùng tính toán như đã nhất định đại đội Trần Phú sẽ làm nhiệm vụ chủ công. Họ biết chắc như thế. Tiểu đoàn trưởng Cường từ đằng sau, cười cười đi tới, cái sẹo dài rúm lại bên má. Tới giữa đám cán bộ, anh nhìn quanh hỏi:

- Đông đủ chưa? Thế nào các anh thấy nó ra làm sao?

Quay về mé Kha, Cường vẫn cười nhớn.

- Các cậu làm được không?

Các cán bộ đứng đó đều biết: thế là đại đội Kha chủ công. Kha không trả lời anh tiểu đoàn trưởng, gãi trán hỏi:

- Tối mai hả anh?

Cường gật. Sản đứng dậy:

- Đề nghị anh cho chúng tôi tối hôm nay xuống đây sờ hàng rào trước xem sao. Nhìn đây lơ mơ quá.

Anh tiểu đoàn trưởng cười:

- Nóng ruột thế? Nhưng mà đúng đấy. Xong buổi sáng nay, các cán bộ đi ngay với tôi. Riêng Trần Phú, cho cả các cán bộ trung đội đi. Thôi đứng vào hàng. Khi ban chỉ huy trung đoàn vừa bước lên đỉnh đồi, thì có những tiếng đại bác nổ. Trong tiếng thét nghiêm, khu sa bàn im phăng phắc.

Những tiếng đại bác ù ù như sấm chuyển bên kia Tam Đảo. ánh nắng bắt đầu le lói qua sương mù. Trung đoàn trưởng Huy, hai mắt hăm sâu, tóc bờ phờ, nhìn vội một lượt rồi đi vào. Anh chào và bắt đầu nói nhanh.

- Thưa các đồng chí, tôi thay mặt Đảng ủy trung đoàn trình bày kế hoạch chung của đợt một.

Một tràng đại bác lại nổ bên kia núi. Tiếng nổ kéo dài mãi, từng lúc bật lên to hơn. Tiếng nói khàn khàn của người trung đoàn trưởng không lúc nào to lên hay bé đi. Mũ sắt cúi xuống sổ tay, các cán bộ hí hoáy ghi chép.

- Chúng ta sẽ vào sâu vùng địch, đánh đêm, tiến nhanh, giải quyết nhanh, rút nhanh. Bí mật, đánh vũ bão. Chạy mà tới. Một thế nào cũng cứ chạy.

Những tiếng nói đều đều hiện lên dần trong đầu óc mỗi anh cán bộ thành những hình ảnh loang loáng, đường đi, bóng tối, hàng rào, lô cốt, khói đạn, tất cả nặng trĩu suy nghĩ, lo lắng. Họ vừa ghi chép vừa luôn luôn nhìn xuống những cái đôn thu nhỏ trước mặt, những núi đồi sông nhỏ nhỏ của cái sa bàn. Bên kia núi, tiếng đại bác thưa dần, im đi, lại bật lên. Có những tiếng rung nặng nề, ình ình thông thả. Máy bay ném bom của Pháp. Kha ghé vào tai Sản thì thầm:

"Bên kia đang đánh to rồi". Ánh nắng đã soi nóng đằng sau gáy những anh cán bộ im lặng ghi chép.

IV

Rời khỏi sa bàn, Kha và Sản đi miết về đại đội. Kha chui vào lều, lay chú liên lạc Lũy đang ngủ say:

- Dậy. Chú bảo anh Tăng cho tôi ăn cơm ngay. Năm phút đem lên. Chú mượn hộ tôi bộ quần áo nâu. Anh Độ đâu?

- Báo cáo anh, anh Độ lên tiểu đoàn. Anh có cái thư. Chú liên lạc chui ra ngoài lều vớ cái mũ sắt chụp lên đầu. Kha gọi với theo:

- Này! Mượn hai bộ quần áo nâu chứ không phải một bộ. Kha xé cái phong bì.

- Quái, thằng Độ đi đâu lạ thật. Sản nằm vật ngay xuống ngoài lều, mắt nhắm chặt.

- Kha này, phải bốn câu nhỉ? Kha vừa đọc thư vừa trả lời:

- Ừ. Cái cầu qua hào phải ba thước. Mày cẩn thận, cái bánh khảo phá tường nhé. Nó mà tịt thì bỏ mẹ cả nút đấy.

Sản mở mắt ra, lại nhắm mắt lại. Sao thằng Kha khỏe thế. Lúc này, Sản thèm cái sức khỏe của nó quá.

- Được rồi, tao sẽ xuống tận tiểu đội Thiêng xem anh em họ làm. Không biết bọn đi lấy gạo nước ra làm sao. Ruột ta cứ như lửa đốt. Chúng nó không về kịp thì thật không biết xoay ra sao!

Kha cầm lá thư reo lên:

- A! Thằng Phan tươi lắm. Khỏi rồi. Sắp cưới vợ mày ạ. Nó xin tiền chúng mình.

Sản chống khuỷu tay ngồi dậy:

- Đưa tao xem nào. Đồng chí Tăng mang cơm đến.

Sản vừa ăn vừa xem thư. Kha ăn như gió cuốn.

- Tiền thì còn moi đâu ra nữa. Mày có còn đồng nào không?

- Được để tao xoay cho nó một hai nghìn.

- Tao còn được cái áo ka-ki diện trong ba lô, mày gửi cho nó hộ tao.

Sản nuốt hết bát cơm, muốn nghẹn đến cổ. Anh cố ăn bát nữa. Không ăn thì chiều hôm nay không còn hơi đâu mà họp. Đồng chí Tăng bưng hai cái bát đến.

- Báo cáo ban chỉ huy ăn cháo đường.

Kha quay lại:

- Đường kia à? Cậu này khá nhỉ. Kiếm đâu ra thế?

Sản biết bát cháo đường trước hết là Tăng đem đến cho mình. Và trong khi Tăng đứng một góc giả vờ quay ra nói chuyện với chú Lữ thì thực anh ta đang nhìn xem Sản ăn thế nào, Sản húp hết bát cháo nóng. Độ ở ngoài ven đường đi vào, mặt đỏ gay, mồ hôi mồ kê nhễ nhại. Anh vứt cái mũ sắt, ngồi phịch xuống.

- Không có bộc phá!

Kha và Sản giật bắn người lên như lò xo.

- Thế nào?

- Không có bộc phá tường.

Mặt Độ càng đỏ lên, râu ria anh động đậy một cách dữ tợn. Sáng nay đến, tao nghe lời thằng Sản lên tiểu đoàn bộ hỏi ngay. Trả lời: chưa có. Tê-lê-phôn lên trung đoàn. Chưa có. Bây giờ thì đánh bằng nắm cơm à! Kha nghiêng rằng:

- Chuẩn bị thế này là thế nào?

Sản cũng không hiểu thế nào. Có cái gì khó khăn trực trặc hay là cái thói ẩu của một thằng cha nào chỉ biết có tình hình trên giấy má. Sản cố bình tĩnh:

- Chúng mày thay quần áo nâu còn đi cho kịp giờ. Còn từ bây giờ đến mai kia mà. Chỉ vội cho tụi mình chứ phải cố xoay kỳ cùng cho đến phải có.

Thấy Hiền hốt hải, đầu trần chạy vào, Sản hỏi:

- Có việc gì thế anh Hiền?

- Thằng Tá đào ngũ rồi anh ạ.

Hai bên thái dương Sản giật giật, gân xanh nổi lên dưới mái tóc sớm lấm tấm những sợi bạc.

- Lại thế nữa! Nó trốn bao giờ?

Hiền tái người liếc nhìn mắt Sản lạnh sắc.

- Đêm hôm qua, trong khi hành quân, nó tụt lại, kêu sốt. Sáng đợi mãi không thấy, cho người quay lại tìm, nó biến rồi... Hôm qua, tôi cũng quên không bảo nó lên gặp anh. Tôi cũng nói với nó mấy câu hơi mạnh.

Mắt Độ như muốn nổ ra:

- Thằng khốn nạn!

Nước mắt chảy từ từ xuống má, xuống cằm, đọng trên râu anh đại đội phó. Chung quanh im lặng. Kha nhìn Độ lúc ấy mới như nhận ra Độ đã đứng tuổi, đáng tuổi anh cả mình. Kha nhớ lại câu chuyện gia đình của Độ, vừa hối hận về thái độ vô tư hàng ngày của mình đối với anh đại đội phó, vừa uất ức ghen ngào. Sấn nghĩ: Thôi, ông Hiền lại dọa nó rồi! "Mấy câu hơi mạnh" của ông ấy lại là cái thứ xoa râu mép cười nhạt: "Chuyến này anh cứ lùi thì hay lắm". Nhìn Độ rồi lại nhìn Hiền, Sấn vừa cảm động, vừa bức tức, vừa lo. Đã biết thằng Tá như thế, sao Sấn không cần thận hơn!

- Bộ đội đối với việc ấy thế nào, anh Hiền?

- Bàn tán nhiều nhưng không xao xuyến lắm, vì cũng đoán trước một phần rồi.

Sấn gật.

- Cũng may nó chưa biết rõ gì về xê dết. Thôi anh về còn chuẩn bị đi với anh Kha cho kịp giờ. Gậy với ghiếc vút đầu cả rồi?

Hiền cười gượng đi ra. Sấn nhìn theo. Sau mẻ này thì chắc bắt đầu chữa. Nó vẫn chưa hoàn hồn hẳn. Kha vút bao súng lục xuống ba lô, thay áo nâu. Đại đội Kha chưa bao giờ bị một vết như thế này. Cái Xê dết: chiến dịch. việc đào ngũ của thằng Tá như một cái tát vào mặt Kha.

- Đánh không ra hồn chuyến này thì chui xuống đất.

Sấn ôn tồn:

- Chúng mày không mang chặn đi à? Đêm chết rét đấy. Cái sơ-mi của mày định cho thằng Phan ở ba lô này phải không? Thằng Độ có đồng nào cho thằng Phan gửi tao. Nó sắp lấy vợ đấy.

Kha và Độ đi rồi, Sấn nằm lẩn trọng lều. Phải ngủ cái đã. Chiều hôm nay bao nhiêu việc. Sấn nhắm mắt lại, ngủ yên như một đứa bé.



Buổi chiều, Sản đi một lượt các trung đội. Khắp dọc bờ suối, đám ba người, đám một tiểu đội, đám cả trung đội, tấp nập họp. Chiến dịch đột một, chiến thuật mới, bí mật, nhanh chóng, kiên quyết, đánh vũ bão, chạy đến mà đánh, không ngại tàu bay, đại bác, những tiếng nhắc đi nhắc lại, lúc rì rầm, lúc oang oang. Sản lại nói, lại giải thích, kiên nhẫn, bền bỉ. Nắng xế, trở về lều đại đội, đầu anh nóng bừng mà ngực bóp lại. Sao bọn đi gánh gạo chưa về? Đồng chí Ruộng lên tiểu đoàn hai ba lượt, lượt nào về cũng vẫn "Báo cáo anh, chưa có bánh khảo". Rồi một lượt cuối: "Báo cáo anh tiểu đoàn bảo không phải lên nữa, lúc nào có sẽ báo cho biết". Quản trị trưởng đến gặp:

"Báo cáo anh gạo chỉ còn một bữa". Tiểu đội Thiêng yêu cầu phát gấp ngay mìn bánh để kịp làm kíp. Trung đội Hiền báo cáo: yêu cầu chỉ định người thay tiểu đội trưởng Tá. Trung đội Tôn báo cáo: tiểu đội đi gánh gạo chưa về, không thể tổ chức đủ đội đột kích. Sản ngồi với cuốn sổ tay. Người ra vào gặp anh không lúc nào ngớt. Tiếng đại bác thưa thớt thỉnh thoảng còn vang lại. Trong rừng vầu bên kia suối, dao chặt cây chan chát râm ran. Anh em đã bắt đầu làm thang và cầu. "Đồng chí quân trang cho tôi biết còn bao nhiêu xẻng. Có năm mươi bao gạo mới của tiểu đoàn phát, đã chia cho các trung đội chưa?" "Đồng chí y tá xuống trung đội Phú xem anh sáng ngày ngã thủng chân thế nào". Trong óc Sản và trên cuốn sổ tay những con số biên, xóa, những con tính cộng, trừ, nối tiếp nhau liên miên. Tổ lựu đạn yểm hộ ở hàng rào phải một trăm hai mươi quả.

Đột kích một thiếu tiểu liên. Đột kích hai, trung liên thiếu đạn. Dao tông phá rào có bao nhiêu con? Không có bánh khảo phải chuẩn bị chặt bằng dao. Hỏi tiểu đoàn có dầu tây không? Tiểu đội Thiêng chuẩn bị chẵn để tắm dầu đốt. Tiểu đoàn có thể cung cấp cho chúng tôi một thùng dầu để đánh hầm ngầm không? Trung đội Hiền phải tập lại lao cầu và đặt thang. Vấn đề thương binh, trong đồn mỗi trung đội phải phụ trách thương binh của mình. Ghi lại chiều nay thảo luận. Vấn đề tử sĩ. Nhất quyết không để lại một xác tử sĩ. Lên tiểu đoàn đề nghị chuẩn bị áo quan. Vấn đề chôn cất về đồng bằng rất quan trọng, dân rất chú ý. Bọn đi lấy gạo bao giờ mới về? Đồng chí trưởng ban quản trị, ngày mai có rau thịt gì cho anh em không? Không phải đợi tiểu đoàn, anh xem quỹ còn bao nhiêu, mua ngay ở đây cho kịp. Sáng mai cho anh em ăn gấp đôi. Hết tiền vay sau. Trong cái lều đại đội bộ, Sản ngồi với cuốn sổ tay

đặt giữa đầu gối. Hai vai anh cúi ép xuống lồng ngực. Những dòng con số, những dòng chữ đầy mái trang giấy. Chiều dần dần. Tiếng đại bác bên kia núi đã im. Nắng đã dịu. Từng khoảng bóng mát rộng lớn ngả xuống các thung lũng. Gà gáy trong các Lũy tre. Tiếng cối giã gạo thành thạch. Trẻ con dưới xóm đang reo. Tiếng máy bay thoi thóp ở chân trời. Dưới những bụi vầu to ngả cành xuống suối, nan tre mới vót tủa lên trắng xóa. Con chim rừng huýt dài hai tiếng một... tù ú... tù ú... Cốc đặt con dao trên đùi, viết lều nghêu trên cuốn sổ giấy bản bằng bàn tay. Ra đi dân chúng trông theo. Ba lô súng đạn gạo đeo trên lưng. Ra đi dân chúng thương thầm. Gói xôi gói thịt lại cầm ra cho. Ra đi dân chúng dặn dò. Anh đi chiến thắng gửi thư trở về. Cốc thú vị lắm. Thế này là có bài cho báo trung đội. Thông ngồi trên một tảng đá, mài dao dưới suối, cố nín nói chuyện cho thằng Cốc làm ca dao. Trong xóm đưa ra tiếng một người đàn bà the the:

"Trời ơi, nó bốc gio bốc đất bỏ lên đầu thế này. Tiên nhân bố mày, ra đây".

Thông cười rộ.

- Từ hôm về Thái, mới lại được nghe các mẹ miền xuôi cười. Lâu ngày nghe cũng hay hay.

Cốc cắt mẫu bút chì vào túi áo sơ mi, tùm tùm:

- Kể ra về đây mà cứ ở rừng cũng buồn thật. Chả thấy dân đâu cả.

Về mặt bông nghĩ ngợi, Cốc bảo Mẫn:

- Nay mình muốn học tính thì học cách nào cho nhanh nhử. Mình tính nhẩm thì ra nhưng biên con số là chẳng biết đẳng nào mà lần.

Mẫn ngẩng đầu, hí hửng như vừa bắt được cái gì. Ít ra Mẫn cũng có một cái để cho thằng Cốc nhờ chứ.

- Được rồi, để tớ bảo cậu, khó đếch gì.

- Ủ nhé, cậu chịu khó bảo dần tớ cái môn tính với lại vài môn văn hóa.

Thông ném con dao cho Mẫn vót nan trên bờ, lại mài con khác. Anh ngoái cổ lên, nghịch ngợm.

- Nay cậu Mẫn có biết con chim kêu gì không? Nó bảo còn khổ... còn khổ... Ô... đấy.

Mẫn biết Thông trêu nhưng lắng tai nghe đúng còn khổ, còn khổ thật. Tay vẫn đưa dao tước những cây tre. Mẫn hơi thần người ra. Chiều như thế này, từ nhà Mẫn nhìn ra sông Thao, đò bắt đầu xuôi đây. Chị Cúc từ dưới sông lên, một tay cắp rá quần áo ướt, trên là rá gạo mới vo, một tay xách ống nước.

- Anh Thông này, ở sân nhà mình có cây huyết dụ y như thế kia, ông cụ tôi quý như vàng. Con cái chạm phải là nện luôn.

Thông vừa mài dao vừa liếc mắt nhìn Mẫn. Biết ngay là cậu tôi đang muốn nhớ nhà. Chưa về quê được cậu ơi. Còn là đánh. Bao giờ hết Tây rồi tha hồ. Không đánh nó cẩn thận thì có còn quê mà về. Tay Thông mài dao lơ đãng. Mình thì đếch bao giờ có nhà mà nhớ, chỉ có nhớ cái tàu điện. Giờ này là phải biết, đông như kiến, các sở nhà máy kéo ra, leng keng, leng keng, đèn bật lên rồi, người đứng bám đen cả chung quanh toa. ...Những chuyến tàu điện ngày cách mạng, cờ cắm từng chùm đỏ các ô cửa. Bây giờ thì chắc mỗi chuyến lại một thằng xơ-vơ Tây lai, rón rén đến chộp các lõi tì bán lặt rang hay là đánh giày. Thấy bảo nó có đem đầu tàu điện mới sang. Nước mẹ gì, nó lại cho vài cái đầu tàu thải ở các xó nào bên Tây chứ gì.

Sau này Hà Nội thế nào chả có tàu điện. Đánh Tây tiếc xong, chỉ xin đoàn thể cho về Hà Nội lái tàu điện là sướng nhất. Trống lên, trung đoàn trưởng Huy dắt ngựa ra đường cái, nhảy lên ra roi cho chạy miết. Con ngựa của đồng chí hộ vệ theo sát đằng sau. Hai người phi nhanh. Đường càng xuống càng vắng. Phong cảnh đã rõ dần về đồng bằng, những bóng núi vẫn còn nhưng hiền lành hơn. Đôi lúc đường qua những quãng đồng ruộng bỏ hoang. Qua một con đèo ngắn xuống một thung lũng rộng. Hai con ngựa chạy thêm chừng một cây số rồi rẽ quặt vào một thửa rừng. Huy kéo mạnh cương, xuống ngựa, giao cho đồng chí hộ vệ. Lội qua một con suối, Huy đi sâu mãi vào trong rừng tối. Con đường mòn dẫn đến một khu lán, lập lòe ánh lửa. Lán ông ủy nhiệm thôn nhiều tiếng cười nói. Chung quanh bếp, năm sáu người đang ngồi chuyện gẫu. Có một chị trông ra dáng cán bộ. Ông chủ tịch huyện đứng dậy, đón Huy vào, giới thiệu:

- Ông Huy trung đoàn trưởng... Ông ủy nhiệm thôn
- Ông ủy viên kháng chiến huyện
- Chị ở chi hội liên hiệp phụ nữ Thái Nguyên về huyện giúp tuyên truyền trong chiến dịch.

Huy nhìn nhanh chị cán bộ. Ở đây mà gặp phụ nữ cũng là hiếm. Bây giờ các cô cũng đi chiến dịch. Chị cán bộ gặp mắt anh trung đoàn trưởng nhìn nhanh nhưng soi mói. Quái ông này làm gì mà dữ thế. Mắt chị lấp lánh như hơi cười chế giễu. Anh trung đoàn trưởng hơi khó chịu ngồi xuống, quay sang ông chủ tịch.

- Có tin gì mới không ông?
- Nó vẫn chưa biết gì. Đêm qua mới về một tiểu đội da trắng.
- Làng Bảng chắc năm nay ăn tết nô-en to đấy ông nhỉ?
- Tây trên đồn ăn to chứ ông tính dân thì như cá nằm thớt, tết nhất gì.
- Làng ấy có mấy tên tề phản động hạng A bên kia mà?
- Ấy đích đấy. Tôi đã chuẩn bị người biết đích nhà từng thằng.

Huy gật đầu.

- Vấn đề ấy, chúng tôi đã thảo luận với nhau. Sáng mai chắc anh Xuân sẽ gặp ông nói chuyện kỹ. Chúng tôi thấy chỉ cần bắt tên phòng nhì thôi.

Huy liếc nhìn chị cán bộ. Chị ta ngồi chăm chú, có vẻ theo dõi câu chuyện của Huy. Lúc nghe nói chủ trương của trung đoàn, chị ta thoáng gật đầu như tán thành. Cô này tinh đấy. Huy lại hỏi:

- Ngoài đường nhựa thế nào ông?

Một tiếng súng đại bác nổ dài vắng vắng. Trong lán im lặng. Một tiếng đại bác thứ hai rền rĩ theo. Ông chủ tịch huyện trả lời:

- Đêm hôm qua nó lên nhiều ô-tô lắm, suốt từ Hương Canh đến Vĩnh Yên. Gần sáng lại chạy xuống. Đại bác bắn cầm canh đều đều như thế này.

Huy ngẩng đầu nói với mọi người. Anh có cảm giác chị cán bộ đang để ý nghe.

- Ở đây ta biết tin bên Lập Thạch chưa nhỉ? Tôi vừa được điện buổi tối. Bên ấy đánh to lắm. Nó lên càn từ hôm qua, không ngờ chạm ngay phải mình. Anh em vây cho hai ngày. Súng hôm nay là chuyện ấy đấy.

- Thảo nào! Trong lán ồn ào hẳn lên.

Mỗi người một câu không ai kịp nghe ai. Ông ủy nhiệm thôn rít điệu cày, vừa thở khói vừa quay sang chị cán bộ.

- Chị Lý xem tôi đoán có đúng không? Chị cán bộ tùm tùm rồi hỏi Huy:

- Thưa ông thế đã rõ kết quả chưa?

Huy nhận xét thâm: chị này có tính nghe chuyện phải vặn hỏi đến nơi đến chốn. Huy ưa những người như thế: làm việc không bao giờ nên đại khái chủ nghĩa. Tự nhiên anh trả lời chị cán bộ một cách cặn kẽ, như trả lời một người ngang công tác.

- Theo tin đầu tiên thì ta tiêu diệt hoàn toàn một tiểu đoàn Âu Phi và đánh vỡ một tiểu đoàn, diệt bộ phận lớn. Còn một tiểu đoàn thứ ba chạy lạc lõng.

Ông ủy viên kháng chiến tóc đã bạc, đôi kính trắng lấp loáng ánh lửa.

- Chắc là ô-tô nó lên nhiều về chuyện ấy. Thôi dân Lập Thạch chuyển này tha hồ sướng. Huy động dân công chẳng còn phải giải thích gì nhiều lời thôi. Nhưng mà phải cẩn thận máy bay nó khủng bố trả thù.

Chị cán bộ tiếp lời ông.

- Tôi đề nghị ở đây ta cũng tăng cường sự kiểm soát lên. Nhất là đối với những đám lẻ tẻ ở vùng địch trốn ra mấy hôm nay. Tôi sợ có Việt gian trà trộn vào. Nếu cần mình cứ giữ lại một ít ngày trong thời gian có bộ đội. Đối đãi với đồng bào cho chu đáo và giải thích kỹ là được.

Cái này Huy cũng không để ý. Phải kiểm tra lại vấn đề phòng gian mới được. Anh quay lại ông chủ tịch.

- Có lẽ ông cũng nên chú ý đến điều ấy. Thôi tôi xin phép về.

Huy đứng dậy.

- Có việc gì cần, ông chủ tịch cứ sang tìm tôi bất cứ lúc nào. Sáng mai ông nhớ cho anh em du kích tập trung đủ. Chào ông. Chào các đồng chí. Chào chị.

*
* *

Gần sáng tiểu đoàn trưởng Cường và đại đội trưởng Kha về đến lán. Anh trung đoàn trưởng ngủ gục trên tám bản đồ trải rộng, ngọn đèn bão vẫn cháy vò vò bên cạnh. Cường và Kha mồ hôi mồ kê, quần áo nâu cũn cỡn. Vừa chạm tay vào người anh trung đoàn trưởng, anh đã choàng dậy. Cường ngồi xuống.

- Đề nghị anh một hai điểm thay đổi về kế hoạch. Dịch lại mới lên một trung đội nữa.

- Nó thấy động rồi à?

- Theo chúng tôi thì không phải. Do việc nổ ở Lập Thạch, dịch tăng cường cho tất cả các vị trí nhô ra vòng ngoài. Còn tụi gò Bàng thì chúng nó cũng chưa biết gì rõ rệt.

Huy cúi đầu nghĩ:

- Nó mới lên một binh đoàn Bắc Phi ở Cổ Loa. Thêm một tiểu đoàn về Hương Canh. Vừa có tin điện lúc đêm.

Kha ghé vào chỗ đèn sáng.

- Có bánh khảo chưa anh?

- À! Có một ít của bên công binh. Nhưng ít lắm, khéo chỉ đủ phá tường. Tôi đã cho ngựa về hỏa tốc lấy thêm. Nếu không kịp thì dùng số bộc phá của công binh phối hợp với súng nặng.

Cường kéo tám bản đồ của anh trung đoàn trưởng tới ánh đèn. Huy chỉ tay vào một chấm đỏ nói:

- Quân ứng chiến nó ở đây. Đường ra gò Bàng qua cầu Khả đi ô-tô rất tốt. Tôi xem ra phải chú ý nhiều đến tiếp viện của nó. Cái đồn đồng bằng nó như cái nút điện, mình chạm vào là động đến tất cả hệ thống phòng ngự của Pháp ở bắc Hồng Hà. Mình sẽ phá cái cầu này. Cho pháo binh đi riêng theo lối có sửa sang lại trước, không sợ chậm.

Ba người cúi xuống bản đồ. Một tiếng gà gáy le te ngay dưới gầm lán làm họ giật mình.

V

Trong cuộc đời chiến đấu vất vả, sống chết của người bộ đội cách mạng, những lúc tâm hồn rộng lớn, suy nghĩ nhất, có lẽ là những phút trước giờ ra trận. Giữa cuộc chuẩn bị bận rộn không mở được mắt, một cái gì đến dần dần trong tâm hồn anh bộ đội, như báo hiệu: trận đánh bắt đầu từ lúc này. Trong lúc tay chân, đầu óc đều tui bụi vì công việc, trong lòng anh có cái gì hồi hộp và suy nghĩ hơn ngày thường. Người bộ đội tìm hiểu ý nghĩa công việc anh làm, anh nghĩ về đời sống của anh. Anh tìm hiểu trận đánh mấy giờ nữa, anh sửa soạn tâm hồn để nhận cuộc thử thách cao nhất sắp đến. Hình như trong tâm hồn anh có hai con mắt nhìn bình tĩnh mà thấu suốt, tỏa ra một ánh sáng không thể lọt một góc ngách nào. ánh sáng ấy nhiều khi bật lên chỉ trong một giây phút trước khi nổ súng, mà chiếu rọi tất cả một đời người. Buổi họp của chi ủy mở rộng sáng sớm hôm ấy quyết định hẳn kế hoạch tác chiến của đại đội Trần Phú. Các cán bộ giải tán vội vã, Sắn lại quàng cái xác cốt, lên tiểu đoàn hội ý về những vấn đề kỷ luật chiến trường. Kha lắc đầu trông theo cái ống tay áo lòng thòng của anh chính trị viên, rồi gọi:

- Đói lắm rồi, đồng chí Tăng ơi.

Độ đứng dậy bảo:

- Mày để phần cơm cho tao. Tao phải lên tiểu đoàn giục xem bánh khảo về chưa. Cái chỗ lĩnh về thì chỉ được một mẻ.

- Việc gì phải giục. Tiểu đoàn cũng đang lo sốt vó. Ông Cường ông ấy lại sặc cho.

- Được rồi, mày cứ mặc tao.

Kha còn lại một mình. Công việc đầu tiên của anh là lau cái súng lục.

Anh tháo bao, rút khẩu súng ra ngắm nghía, chùi một vết ngón tay trên nòng súng, lên đạn, hãm khoá rồi cẩn thận bọc vào miếng vải đỏ. Anh mở ba-lô, tìm bộ quần áo mới, vải thơm sạch, thay vào bộ nâu vẫn còn mặc trên người. Kha thất lại bao súng cho

nó hơi trễ bên hông. Như thế là xong con người. Chỉ còn việc đi. Mỗi lần sắp ra trận, thế nào Kha cũng phải cố thay được bộ quần áo. Trước, Kha còn dành riêng cái mũ ca-lô xanh từ Hải Phòng, hôm nào đi đánh nhau mới đội. Cái mũ ấy rơi mất trong trận rút lui ở Châu Yên, Kha tiếc mãi. Kha nghĩ: "Có chết mình cũng chết cho đẹp". Thằng Sản nó cũng biết ý nghĩ ấy của Kha. Có lần nó bảo: "Mày còn lòi thoi lăm". Kha mỉm cười. Chỉ có một điểm nó còn nhượng bộ một cái "lòi thoi" của Kha chính là điểm ấy. Ai như nó được. Mùa rét năm nay, cái áo bơ-lu-dông cũ của Sản lại rộng thêm, hai má nó lại nhọn thêm. Cái mớ tóc sau gáy thêm nhiều sợi bạc. Nó hơn Kha hai, ba tuổi chứ mấy. Có lẽ nó chưa biết tuổi trẻ là cái gì. Kha hơi buồn, nghiêm trang lại trong lòng. Nhiều lúc, biết tính Sản làm chết thoi, Kha còn mặc kệ, trút hết việc cho nó. Nói gì đến đỡ nó một phần. Lúc sáng, ở trung đoàn về, nhìn thấy Sản ngủ, mặt hóp lại, mắt nhắm im, Kha giật mình. Nó mở hai mắt đờ ra nhìn Kha mấy giây như không nhận ra, rồi mới chớp chớp mấy cái. Kha nhớ một lần nó chỉnh thằng Độ: "Cảm tình sông không phải cảm tình của một thằng đồng chí. Cảm tình với nó thì phải làm cho nó tiến bộ. Anh cảm tình mà cứ như đánh vỡ mặt người ta rồi lại nịnh theo nó, thì làm gì?" Thằng Sản nói đúng. Kha sẽ phải cố giúp nó hẳn hoi từ bây giờ. Tiếng đồng chí Tăng vắng đến: "Chú đem hộ tôi lên. Tôi còn phải nắm cơm". Tiếng Lũy láu táu: "Miếng gan kia để làm thức ăn bữa chiều cho anh ấy hơn". Kha ngả vào lều lấy cái áo bơ-lu-dông khoác ngoài. Cầm cái áo lên anh bỗng nhìn thấy cái huy hiệu thanh niên dân chủ quốc tế. Kha tháo cái huy hiệu, để ý xem kỹ: một quả địa cầu và mặt ba người thanh niên trắng đen vàng. Chiều hôm nay ở đây sẽ lại có những người thanh niên Việt Nam chết cho thực hiện cái cảnh hòa bình thân ái ghi trên tấm huy hiệu này. Kha mân mê cái huy hiệu trên tay. Vừa mới gặp Lý mấy ngày mà như đã xa lắm rồi. Mỗi ngày bây giờ nhiều việc quá. Hôm sau không kịp nhớ lại hôm trước nữa. Không kịp dừng lại với tình cảm nào. Kha lấy trong ba-lô ra cái hộp thuốc lá cũ bằng sắt. Anh mở nắp hộp, bỏ cái huy hiệu vào. Trong hộp, loáng một ngôi sao bạc trên cuống vải xanh. Kha cầm một tấm ảnh cũ vàng trong hộp đưa lên xem. Hôm nay lại nhìn lại ảnh mẹ cũng như mỗi lần sắp ra trận. Gia tài riêng của Kha tất cả chừng nấy: ảnh mẹ, tấm huân chương, bây giờ thêm cái huy hiệu. Kha gấp nắp hộp, bỏ vào trong đáy ba-lô, đặt gọn gàng vào một góc lều. Nghe đói rồi đây. "Cơm đâu anh Tăng ơi?". Chú Lũy mang cơm lên cho anh Kha rồi lủi ngay xuống bếp. Bên cạnh nồi ba mươi

cơm nghi ngút hơi trên ba hòn đá to, đồng chí Tăng, những giọt mồ hôi bằng hạt ngô một, đang bò trên một miếng vải bạt rộng. Những ngón tay xù xì khum khum nắm vào cái khăn vải hai ba cái, giở ra được một nắm cơm mịn.

- Có mấy miếng thịt bắp để cho chú trong cái bát kia kia, ăn đi. Còn cơm kia.

Lũy cầm bát thịt đưa lên mũi:

- À, ưu điểm.

- Chú kể nốt đi. Qua cái cầu rồi sao? Có bò vào đến hàng rào không?

- Lại chả vào! Ông du kích đi với mình cứ tái cả mặt.

Tăng phì cười:

- Anh này nói phét. Tối bỏ mẹ nhìn thấy người ta tái mặt thế nào.

Lũy chờ ra rồi gân cổ:

- Thấy chứ lì. Làm gì chả thấy.

- Ừ thì thấy. Thôi kể nữa đi. Hàng rào nó thế nào?

- Như hàng rào bản Trại ấy. Tôi vào sờ thử thì nhiều chỗ mục rồi. Chó làng tề nó cứ cắn ông ổng, chốc lại cộc một tiếng, boong một tiếng, kinh bỏ cha.

- Mấy lần hàng rào?

- Chả biết. Chỉ thấy tua tua. Anh Kha bảo bảy lần.

- Bảy lần? Tăng quay hẳn lại, mồ hôi vẫn ròn ròn.

- Ừ, cả rào với dây thép gai. Mà cái tường nó như là cái thành Sơn Tây ấy. Nó cũng vuông đen lù lù như thế. Này ụ vệ tinh là cái gì anh Tăng?

Anh cấp dưỡng lại ngẩng lên:

- Ờ... chắc nó là cái ụ súng chứ cái gì. Nó thế nào?

- Có hai cái ở trước cổng đồn. Nó ở ngoài hàng rào kia, thành ra mình không dám bò lên lối ấy. Thôi anh nắm cơm. Tôi phải lên đây. Cái mũ sắt của chú bé biến thoát. Đồng chí Tăng thần người ra mấy phút lau mồ hôi. Cái đồn nó thế, thảo nào!

Tằng biết rõ tất cả mọi chuyện trong đại đội mấy hôm nay. Cái bếp của anh là cái chòi phát thanh, cậu nào xuống cũng có một câu chuyện bàn tán. Nghĩ đến trận sắp tới, Tăng bồn chồn cả ruột gan, cúi xuống cái nồi ba mươi cơm xới hai bát to vào miếng vải, nắm quàng lên.



Tiếng máy bay âm ỉ phía Lập Thạch không lúc nào ngớt. Ngoài đường cái, lác đác những anh vác gạo chạy vội từ mé đèo xuống. Bì gạo trùng trục như con lợn vắt trên vai, họ khập khiễng đuổi nhau trên đường.

- Các ông vác gạo, nguy trang vào! Đi đâu mà nghênh ngang như đám rước ấy.

- Có phải tụi nhà mình không nhỉ. Này các anh đơn vị nào thế?

Mấy anh vác gạo vẫn cắm đầu chạy. Một tốp thứ hai tới. Thông chạy hẳn ra đường, giữ một anh lại.

- Các đồng chí ở đơn vị nào?

- Hai mươi hai. Buông ra cho người ta đi, đã vội bỏ mẹ lại còn.

- Anh có thấy bọn chúng tôi về sau không?

- Bọn nào?

- Đại đội Trần Phú.

- Không biết. Anh vác gạo cắm đầu định chạy.

Thông túm lấy thắt lưng.

- Chạy đâu!

- Bỏ ra, anh này hay nhỉ.

Thông cười hì hì.

- Cho tớ hỏi đã. Tiểu đoàn chín ấy mà.

Anh vác gạo giằng ra, chạy miết, cành lá trên lưng rung tít, nói vọng lại:

- Chín thì còn xa. Sáng còn bên kia đèo.

Thông trở vào trong bụi cây. Tiểu đội trưởng Thiềng lắc đầu.

- Khó mà về kịp, mà có về đến nơi cũng chẳng còn hơi sức đâu. Thông xé một cái ống quần cũ xoàn xoạt làm giẻ.

- Về kịp thì đi mạnh. Hết hơi cũng đi đánh được!

Cái đầu trọc của Cốc lúi húi trên thỏi mìn bánh với mấy cái dây ngòi, Cốc vừa khoét lỗ nhét kíp vừa luôn ngẩng mắt lên theo cái kéo đang lúng túng trên tay Mẫn.

- Cậu Mẫn cắt chéo đi, không phải, chéo nhọn đi thế này kia mà. Lấy dao díp chẻ đầu ngòi ra. Khéo không vãi thuốc. Thế đốt nó mới bắt nhanh. Phải đợi nó bén hẳn vào thuốc, xì khói ra, hăng chạy.

Mẫn mím môi cố gắng làm theo đúng lời chỉ dẫn. Cốc nhớ đến những ngày mình mới vào bộ đội. Ngày ấy, Cốc cũng lúng túng như Mẫn bây giờ, nhưng Cốc chóng quen hơn. Lần đánh trận đầu, thằng Hoán cũng ngòi chỉ dẫn cho Cốc từng tí một. Chiều hôm trước, nó còn nghêu ngao... Đây con trăng chiếu trên đồi cao... rồi bảo Cốc: "Mày cố đi, tao gả em gái cho", sáng hôm sau Hoán đã chết rồi. Nó cũng quê gần vùng này. Tự nhiên Cốc hỏi Thông:

- Này cái áo sori trắng của mình liệu cậu mặc có vừa không?

Thông nhìn bạn, lo lo. Quái, mặt thằng Cốc hôm nay trông thế nào! Sao nó hỏi buồn cười. Khéo nó đổ mắt. Trong ruột Thông nôn nao. Hôm nay đánh chỉ có một mìn bánh khảo này. Mà lại thiếu đứt đi một tiểu đội. Thông phải lên châm lầy mới được. Một tiếng oàng làm cả mọi người giật mình. Một tiếng oàng thứ hai. Oàng oàng oàng liên tiếp. Lá cây rào rào trên đầu.

- Các đồng chí nhanh tay lên - tiếng anh tiểu đội trưởng Thiềng hét giữa những tiếng nổ vẫn âm âm đập vào vách núi. Mệnh lệnh của tiểu đoàn: mười hai giờ, tập trung toàn thể bộ đội ở khu rừng thông. Độ nhìn đồng hồ.

- Mười một giờ rưỡi còn gì! Toàn những mệnh lệnh không còn để cho thở nữa!

Kha đứng dậy, buộc quai mũ sắt gọi to:

- Đồng chí Ruộng báo cho các trung đội tập hợp toàn thể, trong năm phút ra đường cái.

Sản giậm chân.

- Thế là bọn lấy gạo không về kịp. Chú Lữ cho tôi cái mũ sắt. Đồng chí Tăng đeo vào người chú liên lạc cái bi-đông, ấn vào tay chú một gói tròn: "Thức ăn chiều đây". Chú Lữ úp hai cái mũ sắt lên đầu, chạy theo ban chỉ huy. Trong mấy phút, từ các bụi cây bờ suối, bộ đội đổ ra đường cái. Những tốp vác gạo vẫn tiếp tục chạy về, càng ngày càng vội vã, cuốn theo sau chân từng đám bụi đỏ. Thang, cầu, sọt, cáng, đòn ống quay ngang quay dọc, giữa những mũ sắt, nòng súng chạy lên, chạy xuống, gọi hét ối ối.

- Đứng vào hai hàng dọc.

- Tất cả anh em xã đội hai ngôi xuống, ngôi xuống hết. Tất cả các bộ phận ngôi xuống ngoảnh mặt về đằng này.

Kha chống tay vào bao súng, đứng giữa đường nhìn bộ đội kéo ra.

- Bánh khảo phá tường đây phải không? Có cái phá hàng rào chưa?

- Ông tiểu đoàn trưởng bảo cho Trần Phú sang bên này.

- Báo cáo anh, chúng tôi chưa có giao thông.

Một anh cấp dưỡng đeo rổ cơm nắm len lõi giữa những hàng bộ đội. "Tiểu đội ba có cơm chưa? Ai chưa có lấy đi: còn mấy nắm nữa thôi!". Trên một thửa ruộng phía trong, đại đội trưởng Ngọc cầm sổ tay vừa nhìn mặt vừa ghi. Tiếng một anh chính trị viên gào lên:

"Các đồng chí mệt như thế này mà phải đi ngay bây giờ là vì chúng ta cần tranh thủ thời gian. Ngày hôm nay...", tiếng nói lạc vào những tiếng ồn ào.

- Gạo đơn vị nào về đây?

- Vẫn hai mươi hai đây à?

- Tránh ra, tránh ra.

Một khẩu đại liên lặc lè đi qua, nòng bọc vải bạt, ba chân sắt dè lên vai anh đội viên béo lùn. Lại súng máy. Hòm đạn sắt chạy lạch xạch. Hòm đạn gỗ. Một anh vừa ôm ngực ho vừa chạy. Tiếng thở vội. Lá nguyệt trang rung. Những sọt tre nhấp nhồm. Một cái cầu dài lưng lẳng trên vai hai người dân công, dẫn đầu một đoàn cáng.

- Đây, ông cụ, đi với bộ đội thú không?

- Ta ở đâu đấy?
- Bắc Ninh đây! Bắc Ninh đây!
- Anh dân công gánh cáng cười nhe răng đen, vừa đi vừa quay sang trái, sang phải.
- Không có phụ nữ nhỉ. Các chị Trung Du không đi à?
- Hoan hô thanh niên xung phong tải thương.
- Phụ nữ còn ở nhà gánh gạo qua sông các anh ạ.
- Tránh giạt vào! Máy bay đấy.

Tiếng thét truyền đi. Một anh đeo cái loa to tướng sau lưng chạy hốt hoảng qua. Dân công vẫn kéo tới. Máy ông cụ tay cầm lá cọ che đầu, vai gánh cáng. Một chú bé mười ba mười bốn đeo tay nải. Một đoàn áo tây, kính râm, đầu chít khăn sợi kẻ ô vuông vùng tề. Lại một tốp bộ đội vác gạo hích vai chen lên.

- Tránh ra cho chúng tôi đi.
- Khẽ cái mồm chứ. Không nghe tàu bay à.
- Nó bay xa rồi. Đi đi thôi anh em.
- Toàn đại đội chuẩn bị.
- Húc ời, mày ở nhà mắm muối dưa cà không nên thì liệu hồn! Con đường cái nghìn nghịt bộ đội dân công lẫn lộn trong bụi đất đỏ. Những cây con hai bên đường bị giẫm nát như rạp xuống. Lá ngụy trang rụng đầy đường. Trên một cái bếp lớn, một chảo nước vắn sôi sùng sục. Ngựa hí ầm ĩ trong các bụi cây.

- Voi kìa, voi kìa, rẽ sang cho voi vào!

Huych huych những tảng sắt đi qua. Một cái mũ nan nhoi nhoi đằng sau những sọt tre to lấp người. Đại đội trưởng pháo binh, vai gù gù khua gậy ra lệnh:

- Liên đội đi quá lên năm trăm thước rồi rẽ vào bên cạnh.

Những tiếng khúc khích.

- Này đi đâu đấy, vào đây kìa mà. Chưa ra trận đã định đi chơi!

Dưới gốc thông, hai ba con bò vầy đuôi gặm cỏ. Đội du kích huyện đã tập hợp riêng một góc. Ông chủ tịch huyện tay giữ vành

mũ lá chạy đi chạy lại, cái xà cột lóc xọc. Tiếng nói anh đội trưởng du kích the thé:

"Các đồng chí đừng nghênh nỡ. Chú ý vào đây". Mũ sắt, mũ nan, thang, sọt, cang vắn kéo vào rừng thông. Bờ đường, hai ba chục đồng bào Mán Cao lan, đàn ông, đàn bà, trẻ con, đứng hai hàng trước tấm băng giấy viết chữ mực tím lòng vòng:

"Hoan hô bộ đội". Ông ủy nhiệm thôn tay cầm mũ, nhai trầu đứng đầu hàng. Những chị Mán, váy lát phất, hở đùi to mập. Một đứa bé cưỡi truồng tay chấp đít. Đàn ông tóc búi, cái tẩu thuốc lá dài phì phèo. Chị cán bộ người xuôi vuốt mấy sợi tóc bên má, miệng nhăm nhăm.

- Chạy lên không dứt liên lạc.
- Chạy lên, chạy lên. Chân rầm rập, bụi đỏ càn mù mịt.

Mấy anh cán bộ đứng chằm thuốc lá ở góc đường rẽ, xì xạo trở một đại đội đang đi qua.

- Chủ công hôm nay đây.
- Chúng nó đi lạnh thật. Lính nó tỉnh lắm mày ạ.
- Này cái cầu nó đan kỹ lắm. Trên nẹp, dưới nẹp.

Độ khoác áo mưa sột soạt, cứng thẳng. Sản cúi đầu đi nhanh. Kha bước mềm mại, ngoái cổ cười vội với mấy thằng bạn. Mũ sắt, súng tua tủa, xung kích im lặng đi. Qua cái băng giấy, Kha bỗng nhìn thấy Lý bên kia đường. Lý cũng ở đây à? Kha toan chạy qua hàng bộ đội sang lại thôi. Vội lắm. Đằng sau, những tiếng ào ào như sóng làm Kha ngoảnh lại. Bộ đội vẫn qua. Tiếng ào ào túi bụi. Những anh cán bộ ngẩng lên nhìn.

- Đi vào hàng các đồng chí. Cái gì mà nhồm lên nhồm xuống cả thế!

- Cái gì mà ầm thế nhỉ!

Những bóng mũ sắt phía sau rối loạn. Tiếng ào ào lên tới gần, rồi bật lên.

- Gạo, gạo.
- Bánh khảo về luôn chúng mày ơi!
- Thôi chết Tây rồi. Họ nhảy lên la hét.

Tim Kha cũng đập thành thịch. Mồ hôi ướt đầm ngực áo những anh mới tới. Cánh mũi họ phập phồng, miệng há ra hỗn hển.

- Báo cáo ban chỉ huy chúng tôi đã về đủ.
- Các anh ăn cơm chưa?
- Chúng tôi trút gạo lấy súng theo ngay, chưa ăn.
- Đồng chí Tại về gọi cấp dưỡng các trung đội đem cơm ra ngay cho anh em.

Một đoàn đầu ngựa cất cao, bọt mép sùi trắng, giữa những cánh tay giơ lên xúm xít. Những anh ngồi ngựa, lưng đeo ba-lô, tay giắt cương, tay kia cầm mũ múa hoa lên.

- Bánh khảo nhiều không?
 - Đủ dùng đủ dùng.
 - Ngựa chạy suốt đêm đấy. Vào trong này mà lĩnh.
- Độ cười khà khà.
- Thôi được. Vào trước đi, nhanh lên. Không có cũng khổ. Có cũng khổ. Bây giờ lại tổ chức lại tất cả đại đội.

Ngựa qua, người khép lại sau chạy cuốn theo.

- Nhanh lên, trên đứt rồi.
- Các anh ở đơn vị nào lại đâm quàng vào đây!
- Đại đội năm mươi hai à. Đằng sau. Đợi đấy thì gặp. Tránh ra.

- Các cậu mệt lắm hả?
- Chúng tao đi như gió cả đêm cả buổi sáng. Về đến nhà, chúng mày đi rồi.

Tưởng không kịp, chạy như chết.

- Dồn lên. Lá nguyệt trang rung nghiêng ngả. Đoàn bộ đội trông như khu rừng trong cơn gió to. Cánh tre, cầu, sọt, thang nhấp nhô, lúc lắc.

- Ái chà dân công chạy khỏe nhỉ.
- À, ông cụ này tôi đón tay hôm ở cái cầu gãy đây mà.
- Hoan hô đồng chí bố. Bố chạy có tướt không hả bố?

- Kìa cụ Thúy, bộ đội hoan hô kìa!
- Hôm nay có được xem súng nổ tận mắt không nào!
- Minh được vào đồn một cái không nhỉ.
- Chạy lên! Chạy lên!

Trong rừng thông những đơn vị tới trước đứng từng khối vuông ồn ào. Ngựa chạy giữa những hàng người. Giấy trắng nhỏ bay tới tấp như cánh bướm trên những bàn tay tranh nhau giơ ra.

- Cái gì thế?
- Thư Bác.
- Đâu đâu? Đưa tao. Chúng tao chưa có thật mà.
- Cài lên mũ cái đã.

Khu rừng dần im xuống. "... Chiến dịch này là lần đầu tiên đánh đồng bằng mà địch thì có chuẩn bị. Chính vì lẽ đó mà ta quyết phải thắng". Buổi chiều âm u. Anh chính trị viên trung đoàn đọc mỗi câu lại ngừng lại, nhìn những khối người im phăng phắc. Tiếng đại bác đã xa dần. "... Nào đơn vị nào hứa với Bác và Chính phủ sẽ lập nhiều công nhất nào? Chính phủ, đoàn thể và Bác đang chuẩn bị sẵn sàng thưởng cho những chiến sĩ, cán bộ và đơn vị lập công to nhất..." Đồng chí Thông đứng ngậy người nghe, chớp chớp mắt đuổi một con muỗi đang đốt trên mặt. "... Các chú phải cố gắng diệt nhiều địch, lập cho nhiều công để giành lấy giải thưởng tối cao... Chào thân ái và quyết thắng. Hồ Chí Minh". Một làn sóng chạy trên những mũ sắt, những nòng súng, những vai áo nâu, những khăn bịt đầu, những đòn ống dựng đứng. Tiếng hoan hô làm những đàn chim bay vù lên cao toán loạn. Anh trung đoàn trưởng bước lên.

- Thưa các đồng chí, trong lúc gấp rút này, các đồng chí có cho phép tôi thay mặt trung đoàn hứa với Bác không?

- Có!

Anh trung đoàn trưởng nhìn bộ đội, dân công trước mặt. Mới năm ngoái, những buổi xuất phát, toàn những lười mác, bàn tay anh em tím đi vì rét, áo, quần toạc từng mảng hở những khoảng da thịt nổi gai gà. Hôm nay chúng ta đã khác. Tiếng anh trung đoàn trưởng vững lên.

- Chúng ta hứa với Bác hôm nay không thắng không về. Đường rút lui của chúng ta là bạt cái cứ điểm của nó mà về...

Chú Lữ đứng bên cạnh Kha che mồm quay lại đằng sau nói khẽ:

"Không thắng thì không về đi..." Kha nắm báng súng lục bên hông, mặt đỏ bừng. Không thắng thì không về được thực sự. Cái áo mưa của Độ sột soạt. Sẵn nhìn nhanh những đám mây đen đang đùn ra giữa trời. Mây này, tối trời, hành quân tốt. Đến sớm, giải quyết được nhanh. Tiếng đại bác đã im. Gió thổi càng ngày càng mạnh. Tiếng anh trung đoàn trưởng khàn khàn.

- Mệnh lệnh hành quân. Thưa Bác cài trên mũ, bộ đội bắt đầu ra khỏi rừng.

VI

Những bóng mũ sắt mờ vào bóng tối, hiện rõ lên, hoa hoa mất đi, lại mờ mờ tròn tròn nhô lên, thấp xuống. Gió thổi trên cánh đồng. Một chấm hỏa pháo vọt lên cao rồi rớt xuống lả tả từng giọt, soi rõ một bóng đồi dài. Bộ đội bước đều đều, sâu mãi vào đêm tối. Kha giật ống tay áo của Sản chỉ về đằng trước. Năm sáu vệt sáng lung lay nối tiếp nhau. "Đường nhựa kia". Ông chủ tịch huyện vỗ vai Độ, ghé đến thì thào: "ông Huy đâu?". Độ chỉ về đằng sau. Ông lại ghé đến: "Chỗ này trước là ấp của thằng Đỗ Quốc dân đảng. Ruộng tốt nhất hạng". Qua một bụi găng tròn, ông chạy tới ấn cái mũ lá vào bờ cỏ rồi chạy theo Độ. "Sáng mai về lấy". Keng keng keng, những tiếng keng truyền đi trong khoảng tối.

Tiếng chó sủa ăng ăng. Xung kích đổ ra cánh đồng, nhiều mãi. Gần tới chân đồi, đoàn quân tiến nhanh qua ruộng. Đất trắng lổn nhổn dưới chân. Tiếng keng rời rạc buồn ngủ. Độ vọt lên trên đầu, tay lăm lăm khẩu súng ngắn. Những anh đội viên, cả khuôn mặt tối thẫm dưới vành mũ sắt, tay nắm súng, cúi mình bước nhanh. Tổ dò mìn tách ra ngoài hàng rẽ lên đồi. Xung kích dàn ngang ra rồi lẩn vào cỏ. Gió thổi lay động ánh sáng bàng bạc trên mặt đất. Bò lên tới một bụi cây nhỏ, Kha nằm xuống. Anh đội viên thông tin ôm cái máy điện thoại nằm dưới. Trung đội trưởng Phú lom khom "Báo cáo, xung kích đã tới". Kha gật đầu thì thào "Được, anh cho nằm yên. Làm công sự thật khế". Ánh trăng đôi khi rõ lên, lại mờ đi.



Chín giờ. Chín giờ rưỡi. Mười giờ. Mười giờ rưỡi. Trên đồi im như tờ. Sao lâu thế này. Kha khẽ kéo cổ áo lên cho đỡ nóng, quay sang chú Lũy lấy nắm cơm ra nhai, và dặn chú liên lạc:

"Cái làng tề khuất đồi mình không trông thấy. Ban chỉ huy trung đoàn ở mé ấy, chú nhớ đấy".

Sản nằm úp mặt bên máy điện thoại bịt chặt miệng, ngực nấc lên nhin cơn ho. Một lúc, anh nhòe dậy, bò lên chỗ Kha. Hai cái mũ sắt ghé vào nhau.

- Thế nào?

- Pháo chưa xong, bên Độ xong chưa?

- Xong.

- Tin trung đoàn: hôm qua diệt Bình Liêu. Bên Đông-bắc, phối hợp thế là cũng thắng to. Ban chỉ huy đại đoàn nhấn cổ gắng. Mà nằm đây, tao đi báo tin cho anh em.

Sản bò lên tổ "keo sơn" trên sát hàng rào. Tiếng xe chạy bỗng rộ hẳn lên. Một hồi keng lạnh lạnh bên kia đồi. Kha lắng tai, tay nắm chặt. Mé đường nhựa, những vệt sáng quệt trên vòm trời, dò dẫm. Lâu quá thật. Một ánh chớp chân trời thẫm như đồng hun găm lên một tiếng. Một ánh chớp thứ hai. Đa Phúc đánh rồi!

Những tảng mây đen nặng phía chân trời âm ừ hiện lên loang loáng rồi sôi ùng ục. Khoảng đỏ hồng le lói lan dần, đỏ thêm rồi bỗng tràn rộng nhanh chóng. Cháy. Chân tay Kha dậm dật. Những vệt sáng ngoài đường nhựa rối loạn. Keng khua gấp ngay bên kia đồi. Mặt đất, những lá cỏ, bụi cây trước mặt Kha bỗng sáng lên xanh lè, một quả pháo sáng từ trong đồn vút lên cao thẳng trên đầu. Kha nép xuống. Những giọt lửa xanh bay tỏa ra rơi nhanh. Những chấm hoa nháy múa trong mắt Kha. Khoảng tối sau lưng đã nổ ran lúc nào. Mé đường nhựa Tam Đảo cũng đánh rồi. Cả người Kha như lửa cháy. Mấy phát súng trường lẹt đẹt giữa những tiếng keng, tiếng mõ, tiếng chó sủa, tiếng người gọi, hỗn độn, cuống cuống, dưới chân, chung quanh, khắp phía. Tháp canh của nó bắn pháo hiệu lung tung. Sao chưa nổ đại bác. Cái lô cốt tối đen, mỗi giây lại như sắp lòe lửa bắn ra. Lộ bét mắt! Chậm quá! Chậm quá! Phát đại bác mở đầu như tiếng sét. Kha bật người lên, gọi bộc phá ở hàng rào đầu tiên:

"Nổ đi!". Cốc cản thận kéo cái nụ xòe. Cái ngòi lem lém. Cốc tụt vội xuống chỉ kịp trông thấy tất cả chung quanh bật sáng trắng. Cái hàng rào phun lửa, tre, gỗ. Khói sặc sụa. Mắt cay xót. Miệng đắng. Hơi khét cháy cổ họng. Một anh đội viên, cái cầu tre trên vai, xông vào đám hàng rào vừa bị bộc phá giật tung. Cái cầu dựng đứng lên, lúc lắc im một giây rồi đè giạt xuống rầm rắc. Cái đồn bắn trả lại ngay. Những lô cốt cao nổ đều loạt. Bức tường đá

lập lòe đầy những khe lửa. Các lỗ châu mai bắn ra túi bụi. Đạn chạy veo veo sát trên mũ sắt của xung kích. Súng máy liên hồi. Díu, đoàng, ùng, ầm, những quả lửa lớn nổ chung quanh chân tường đồn. Kha nhồm hẫng nửa người, cái mũ sắt chúi xuống lại ngẩng lên. óc anh căng ra và nhận xét tình hình trong khi cả người anh giật lên theo những tiếng nổ lớn. Nghe súng, Kha biết bên thành Độ đang giải quyết hào. Đại bác chưa trúng lô cốt. Trong đồn một câu hét tiếng tây "i-xi, i-xi". Nó bắt đầu để ý mặt này. Kha gọi lên trung đội Hiền:

- Nổ rào liên tiếp nhanh lên!

Mẫn xách thỏi bánh nổ chồm vào hàng rào trong. Thông nhoài theo hét:

"Có tao đây. Chạy theo cầu!".

Hai anh đội viên cúi gò lưng chạy giẫm lên những vệt cầu tre trắng trắng, giữa gỗ, nứa, chông nát vụn đầy đất. Lửa chớp nháng nháng làm hai chân Mẫn riu lại. Một cái lỗ châu mai trước mặt bắn ra đỏ rực. Thông hét:

"Cúi thấp xuống".

Mẫn ngã sấp. Thông bò dưới luồng đạn lên hỏi:

"Có việc gì không?"

Mẫn vẫn nằm sấp không trả lời, nhìn cái hàng rào tua tua những cây tre gộc nhọn hoắt, ngang, chéo. Thông đập vào vai Mẫn, hét:

"Lên đi".

Trong ngực Mẫn, một khoảng trống bóp lại thon thót. Tiếng trung đội trưởng Hiền hét ở hàng rào ngoài:

"Lựu đạn đâu! Đứng lên ném vào!".

Một tiếng nổ lớn chuyển người. Những mảnh đá tường bắn vào mặt Mẫn. Thông lại quát vào tai Mẫn:

"Súng mình đây, đừng sợ, lên đi!".

Cái bờ tường lại rực lên lóa mắt. Hai ba quả lựu đạn chày của ta quăng quăng rơi vào trong những hàng dây thép gai. Mẫn theo lệnh của Thông, chồm lên như một cái máy. Mẫn không biết mình làm thế nào đã tới sát hàng rào. Tiếng Thông đằng sau gáy:

"Đặt sát vào!". Mẫn đặt thỏi mìn dọc theo chân rào, kéo nư xòe. Cái đầu dây ngòi thành một chấm đỏ, rồi xì xì. Thông giật chân Mẫn:

"Xuống!"

Mẫn nhóm dậy. Một luồng gió mạnh đập Mẫn ngã chúi. Thông kéo Mẫn tụt hẳn xuống. Cái hàng rào đang rơi xuống lả tả. Mẫn còn run, hỏi anh tổ trưởng:

- Nổ chưa anh?

- Nổ rồi. Khá. Thôi cậu xuống.

Tay Thông đập vào vai Mẫn. Thông lại chạy vụt lên để phá tường và lô cốt, mở đường vào trong đồn. Kha vào hàng rào cuối cùng. Bóng đồng chí Thông cong cong trên cái cầu lớn, vượt qua hào sâu sát tường. Anh đội viên thông tin ôm cái máy điện thoại quỳ lên, định chạy theo Kha bỗng kêu một tiếng, gập đôi người về đằng trước, úp lên cái máy điện thoại. Sẵn hét "Tản ra". Thông đã tới sát bên cạnh lô cốt. Kha nằm dãn mình ở chân rào, nhìn rõ Thông lúi húi ở chân tường. Sao cái đồn này cao quá thế! Bẩy tám thước. Bên trong nó thế nào? Tụ ở lô-cốt bắn thông thả, rất ác. Phải chiếm ngay cái lô cốt này. Thông đã vùng dậy, nhảy qua rào chạy trở xuống. Sau lưng anh, bức tường cao ngất chói lòa lên rung rinh. Tiếng nổ của quả bộc phá lớn đập vào ngực tất cả những anh bộ đội. Cái lô cốt rung xuống một mảnh lớn bụi mù. Thông ngã lăn quay, thở hồng hộc, mắt vẫn nhìn lại, nom rõ cái lô-cốt đã bị phá thủng. Kha quát "Đột kích một vào!". Trung đội trưởng Phú vùng mạnh tay chạy lên. Giác xách khẩu trung liên đập qua quăng dây thép gai cuối cùng. Lựu đạn tới tấp quăng vào trong tường. Hai ba bóng nhảy theo. Xung kích nhô lên, thụp xuống thoăn thoắt. Kha thét:

"Chiếm lô-cốt!"

Một cái thang áp vào tường. Bóng một anh đội viên leo lên mảng lô-cốt đổ, đánh đu lên nóc, nằm ép xuống. Hai ba chấm đạn lửa bay ngang qua mặt anh. Sẵn nhìn lên phía lô-cốt, cúi nói trong máy, bên cạnh các anh đội viên thông tin:

"A lô. Báo cáo chúng tôi chiếm lô-cốt rồi. Đang vào. "Bánh khảo" rất có kết quả".

Mấy phát súng nổ lác đác. Những tiếng lựu đạn ngừng lại. Hai khẩu trung liên bắn kiềm chế đều đều vào cái lỗ châu mai đã tắt tối om. Phú trên đồn hốt hải xuống, tìm Kha.

- Báo cáo lạ quá.

- Cái gì?

- Vào rồi không phát triển được. Sờ phía nào cũng thấy tường. Tối lắm. Máy lỗ châu mai trên cao bắn ra đôm đốp.

Hai người chúi xuống.

- Tìm cửa xem.

- Đang tìm chưa thấy.

- Anh lên đồn đốc tìm kỹ xem. Phú trở lên. Kha đem hết sức óc tìm hiểu cái đồn. Thế này là thế nào?

Một tiếng nổ lớn dưới đồng phía sau lưng. Sản bên dưới gọi to:

"Anh Hiền cho trung đội dàn ngoài hàng rào. Nằm tản ra. Ca nông Hương Canh nó bắn về đây. Chuẩn bị đánh tung thâm. Những tiếng lựu đạn lụp đụp trong tường. Anh em lại đang vào. Kha ngoái cổ về phía Độ. Bên ấy cũng thưa tiếng súng. "Lũy đâu?"

- Có!

- Sang anh Độ xem thế nào về báo cáo. Chạy nhanh lên!

Chú liên lạc nhảy xuống đồi. Sản lên bên cạnh Kha. Anh Đại đội trưởng quay sang.

- Lạ lắm.

- Sao?

- Vào, lại mắc tường chung quanh.

Phú trong lỗ tường chui ra, xuống chỗ hai người.

- Thế nào?

- Mình phá vào một cái buồng kín. Tìm mãi thấy cái cửa hầm ngầm. Cho xuống, hầm thông sang bên cạnh, không lên được. Hình như có thang nó rút mất rồi.

Đại bác địch vẫn cưa đến oàng oàng dưới cánh đồng. Tiếng súng trên đồn rì rạc, thỉnh thoảng lại ào ào lên. Kha nhìn chăm chăm vào khoảng tường vỡ. Sản bỗng kêu lên:

- Tao thấy rồi. Nhà sát tường.

Kha cũng vừa bật nghĩ ra. Đúng rồi, nó xây luôn nhà sát vào tường đồn. Mỗi buồng như một cái ô. Minh phá vào chỗ nào cũng bị ngăn lại như là chui vào cái ô kéo. Nó làm hầm thông ô nọ sang ô kia. Nếu mình phá luôn hai lượt tường vào trong sân, thì nó ở các ô khác bắn ra. Đánh thế nào? Kha nhìn bức tường dựng đứng. Ít ra là tám chín thước cao. Cho là ba tầng nhà. Phải chập thang mà lên. Chồng người mà lên. Rồi từ lô-cốt đã chiếm, đánh tủa ra. Kha quay lại Sản:

"Bây giờ cho hai trung chiếm trên mái".

Sản gật. Phú ghé lại:

"Báo cáo anh thang không đủ".

Trên nóc lô-cốt, anh đội viên gọi xuống:

"Nó còn hai ba thằng dưới này".

Anh nhô nửa người bắn từng phát trả lại cái lô-cốt trước mặt. Phía Độ cũng gặp một trường hợp như mặt xung kích chính. Nổ tiếng đầu tiên, trung đội Tôn chiếm ngay hai cái ụ súng vệ tinh ở ngoài đồn. Tiểu đội trưởng Na nhảy vọt lên nóc ụ, nằm úp sắp nhét quả lựu đạn xì xì vào trong lỗ châu mai. Độ gào "Xuống hào. Xuống hào". Lưỡi lê sáng nhoáng. Trong hào hai ba thằng Tây búa lấy đất bò lên, lại rơi xuống. Tiểu liên bắn lia xục theo lựu đạn vào các ngách hào. Cái lô-cốt cao từ trong đồn bắn như đổ đạn cố chặn đường tiến của xung kích. Tôn nằm sát một khẩu trung liên gác càng lên trên ụ súng bắn trả lên đồn, qua những hàng rào chi chít. Độ nhảy xuống hào, đập qua mấy cái xác tây ướt vũng, hét to:

"Theo hào lên đồn".

Đạn súng lớn nổ lóa mắt trên bờ hào. Trung đội trưởng Tôn quát "lên nhanh". Cả trung đội theo hào đến sát đồn, rồi nhảy lên mặt đất, vòng qua dây thép gai. Khẩu súng máy trên cái lô-cốt sừng sững vẫn quát xuống. Lựu đạn lăn bịch bịch chung quanh những anh đội viên. Đồng chí Luân đang đặt cái cầu qua hào bỗng ngã chúi xuống bờ hào, hai tay sòng soài giật lên mấy cái. Tiểu đội trưởng Na nhảy qua cầu, nhìn cái lô-cốt cao, rút chốt lựu đạn, ném thẳng lên. Lửa xanh bật sáng dưới mái lô-cốt. Khẩu súng máy trên cao cầm bật. Đồng chí Tại áp lưng vào tường lô-cốt men đến một lỗ châu mai đang khạc lửa. Một mũi súng thò ra ngó ngoáy tìm mấy bóng đội viên lố nhố phía dưới. Tại nghiêng rằng đưa tay nắm lấy

cái nòng súng giật nảy. Những ngón tay bóng sè sè. Tại nhãn mặt nói:

"Thôi xin bác".

Tay kia tọng một quả lựu đạn vào trong. ục một cái, trong lô-cốt im bất. Dưới chân tường cao ngất, trung đội trưởng Tôn đứng thần người. Những lỗ châu mai ở bên sườn trung đội vẫn lẹt đẹt từng phát bắn ra. Lên thế nào? Cái tường cao quá. Độ ngửa cổ lên, nghiêng rằng "Không có bộp phá lúc này ác thật". Anh cởi áo mưa vứt xuống đất "Cao mà không lên được à?" Độ gọi:

- Đem thang lên. Anh Tôn cho bộ đội tản ra, nấp vào địa hình. Tôi lên. Cái lỗ châu mai nào còn nổ, bắn cầm nó lại.

Ba cái thang nối lại áp vào tường lô-cốt. Độ leo lên nhanh, đứng thẳng trên bậc thang cuối cùng, tay áp vào vách đá. Cái thang chao nghiêng. Độ giơ tay với. Năm được vào mép tường, anh búi nốt tay kia vào kéo người lên. Ngồi kêu rắc rắc. Trên tường là mái ngói. Độ bò nhoài ra giương to mắt. Sân đồn tối sâu thăm thẳm. Gió quạt vào mặt. Cái đồn vẫn nổ hết góc này đến góc khác. Độ quỳ lên nhìn rõ hơn. Cái lô-cốt phía trước mặt nổ một tràng dài. Tay Độ đang chống thẳng bỗng khụy xuống. Độ bị đánh mạnh vào đầu không biết rõ vào chỗ nào. Mặt anh vấp xuống ngói. Những ngón tay búi lấy những hòn ngói cho khỏi lăn đi. Độ quên hết chỉ còn thấy bên vú trái đang phồng lên. Độ sờ vào ngực. Nó sưng to, ươn nóng. Độ nghĩ "Một viên đạn nằm trong ngực rồi!" Anh nằm vững lại. "Phải xuống ngay mới được". Độ chống tay dậy lại ngã chúi. "Bây giờ xuống thế nào". Một cái mũ sắt nhô lên. Khuôn mặt của Na ghé tới. Tiếng súng đang thưa bỗng dồn lên, choàng vui, tăng tăng vây lấy chung quanh Na. Miệng Na nói. Độ không nghe thấy gì. Độ lắc đầu thều thào.

- Tôi không việc gì đâu!

Na đã quàng người Độ qua vai. Anh tiểu đội trưởng thả hai chân xuống tìm bậc thang. Độ cố mở mắt, tay ghì chặt lấy vai Na. Hai mắt riu lại, lơ mơ như ngủ gà. Độ thấy rõ ràng ba mẹ con nó bông bế nhìn lại mình. Nhất là con bé con, cái mồm nó chum chim nom hay quá. Một ý nghĩ lóe qua óc Độ "Phải tỉnh mới được. Buông xuôi cho mê đi bây giờ là chết" Độ bưng hết máu trong người tỉnh dậy. Na buông tay bám mép ngói, lúi xuống được hai ba bậc thang. Máu trong ngực Độ chảy ướt xuống lưng anh tiểu đội trưởng. Độ mở mắt. "Làm thế nào tìm thằng Kha. Không trong

đồn nó kịp tổ chức lại mất". Na đều chân, xuống tới mặt đất. Độ ngã gục vào cánh tay mấy anh đội viên. Tiếng Tôn lo lắng "Đồng chí Tỉnh đưa anh Độ xuống". Độ lắc đầu. "Đưa tôi sang anh Kha". Chú Lũy vừa tới nơi, mở tròn mắt đứng ngây ra. Họ dìu Độ tới chỗ Sản. Độ khặc khừ nhìn anh chính trị viên, trong đầu ù ù. Sản kêu:

"Mày xuống ngay".

Độ ngồi tựa vào một anh đội viên, nói đứt quãng:

"Phải đánh từ trên xuống... Từ mái đánh xuống".

Máu đỏ cả ngực áo Độ. Anh lừ đừ:

"Phát triển trên mái... dễ lắm".

Sản gật:

"Được rồi. Được rồi. Đưa anh Độ xuống".

Độ lả hẩn, mặt tái mét. Trong lúc trên đồn tiếng súng bằng đi mấy phút thì dưới cánh đồng, phía đằng sau ban chỉ huy trung đoàn bỗng nổ ran. Huy ngồi tựa vào những sọt đất, máy điện thoại luôn luôn áp vào tai.

"A lô. Hai mươi hai. To lên. To lên nữa. Không nghe thấy gì cả".

Huy ngừng mắt nhìn theo cái hỏa pháo đang bay lên, ánh sáng xanh hắt xuống những sọt đất.

"A lô. Tiếng súng phía các anh là thế nào?... Tám xe à? Cương quyết chặn địch. Chú ý phía nam cầu Khả có chỗ sông lội được. Đừng để nó qua lối ấy".

Huy cầm máy nói đứng lên nhìn về phía cánh đồng đằng sau. Ông chủ tịch huyện nói to với mấy anh cán bộ huyện báo tin:

"Nó lên cầu Khả đấy".

Những vệt đèn pha chạy gầm gừ càng ngày càng gần, càng nhiều. Chân trời phía Hương Canh chớp lên. Bùng, rồi tiếng xèo xèo đi tới. Mấy cán bộ trên miệng hầm nhảy cả xuống. Phát đại bác nổ âm bên kia đồi. Chân trời lại loáng dài, trông rõ những tầng mây im lìm. Cái đèn pin bọc vải của đồng chí tác huấn hoe lên một chấm tròn nhạt. Trên quyển vở, anh cúi viết tiếp "mười một giờ rưỡi, địch tiếp viện lên cầu Khả tám xe. Đại bác địch vẫn bắn tới". Trung đoàn trưởng Huy lại nói chuyện. "A lô. Anh Cường. Chưa phát triển được à? Tường cao à? Được. Súng cầu Khả là ta

chặn tiếp được à? Tường cao à? Được. Súng cầu Khả là ta chặn tiếp viện địch. ừ.ừ. Được. Cho lên ngay đi. A lô. Đợi lệnh trung đoàn hăng cho pháo binh về". Huy ngẩng lên. "Anh Ngô cho tập trung nhanh hết lựu đạn của vệ binh mang lên đồn". Rồi quay sang anh chính ủy trung đoàn, Huy tiếp:

"Anh Xuân ở lại đây nắm tình hình chung, tôi lên xem thế nào".

Huy khom khom đi lên đồn. Một cái máy điện thoại và mấy người sĩ quan tham mưu lục tục đi theo. Tiếng súng phía cầu Khả càng ngày càng dữ. Những chớp lửa xé nát bóng tối. Oàng oàng, oàng oàng, đại bác bô pho rùng rùng. Trên đồn, tiếng lựu đạn dồn lên đoàn đoàn. Mặt cánh đồng lao xao những đám người từ Lũy tre làng tề chạy đến. Một đàn trâu. Một đám quang gánh hót hải. Tiếng trẻ con khóc. Tiếng gọi xa:

- Két ơi. Con ơi!

- Đi đường nào bây giờ?

- Trời ơi, trời đất ơi.

- Thôi ngồi đây, đi đâu?

- Két ơi, con chết dẫm đường nào. Hu hu. Két ơi.

Ông chủ tịch huyện đứng lên bảo mấy anh cán bộ:

"Ta vào làng ngay thôi".

Có tiếng loa văng vẳng phía Lũy tre. Tiếng loa chốc lại ô... Ô... giữa những tiếng ồn ào. Ông chủ và mấy anh cán bộ huyện đi thẳng vào phía làng tề. Tiếng súng lại dào lên, khắp trong đồn. Những tiếng nổ lớn động đất. Từng mảnh tường rụng vào trong sân. Đạn lửa chạy chằng chịt giữa các lô cốt. Xung kích nối nhau lên thang. Những cột người chồng nhau lên bấu tay vào các gờ đá mặt tường. Ngói rơi rào rào. Một bóng người từ trên mái rơi thỏm xuống khoảng tối trong đồn. Hai trung đội lên làm chủ khắp trên mái. Những mũi xẻng nóng nảy xúc ngói. Xà beng, lưỡi cuốc, cán xẻng nện thành thịch rắc rắc, khắp mọi chỗ. Tiểu đội trưởng Na chọc thủng một mảng to ở trần nhà, ném lựu đạn xuống. Những tiếng gào thát thanh, tiếng chạy rình rình bên dưới. Na thò chân qua lỗ hồng buông tay, rơi thành xuống sàn gác. Hai ba bóng xô đến. Na vùng dậy đâm lưỡi lê vào đám tối.

Máu vọt nóng hổi lên mặt anh. Tiếng kêu rống. Cái lưỡi lê của Na vặn mạnh đi, đau cả cổ tay. "A moa, a moa" một tiếng thét rú chạy quanh. Na rút mạnh lưỡi lê. Một thanh gỗ phang vào sườn anh. Na nổ phát súng trường, lại xọc mạnh lưỡi lê đón tiếng giày chạy đến. Thình, một anh đội viên nữa rơi trên trần xuống, ống tay áo trắng trắng. Na lùi về, vương một xác chết, ngã ngồi xuống. Một thằng Tây nhảy đề lên. Tiếng ăng ặc, tiếng báng súng đánh chất. Thằng Tây ngoặt sang bên mềm nhũn. Na đứng dậy thở hổn hển. Cái lỗ thủng trên trần nhà sáng trắng trắng. Trên sàn lơ mờ từng vũng máu.

- Anh Na có việc gì không?

- Không. Tại đây à?

- Tôi đây.

Na buộc lại miếng vải trắng tín hiệu bên ống tay áo.

- Xuống tầng dưới.

- Ủ. Cái xà beng nện xuống sàn gác.

Một tiếng khóc ô a buông bên cạnh. Tầng dưới cũng ùng ục tiếng lựu đạn của trung đội Hiền đang đánh từng buông. Hơn một giờ đồng hồ trong các căn nhà tối mịt, những anh đội viên không nói một câu xông đến những đám kêu láo nháo, những bóng cao to, bên tay áo không có tín hiệu. Báng súng, lưỡi lê, tiểu liên, tay không, lựu đạn, dòn bộn Pháp và lê dương từng buông, từng tầng nhà, đến góc cái lô-cốt cuối cùng. Kha nép vào mảng tường nhìn cái lô-cốt cố thủ đã toác từng mảng. Lửa cháy soi đỏ ra khoảng sân. Khẩu súng máy trong lô-cốt bắn dè dặt, mỗi khi có người vút qua sân lại rẹt rẹt một băng ngắn. Tiếng reo to trên tầng gác thứ hai:

"Thằng quan ba! Quan ba đây rồi!"

Kha quay sang chú Lũy:

"Chú bảo bắt sống nó đem xuống đây".

Chú liên lạc nhảy lên mảng tường đổ trước mặt miệng reo:

"A lê. Quan ba đâu".

Cái súng máy trong lô cốt nổ một tràng, rồi từng phát một đuổi theo chú bé. Kha hét:

"Lũy, đi ra lối đằng sau".

Chú liên lạc như không nghe tiếng, ngừng lại, cúi mình, nhìn cái lô-cốt rồi lại chạy lên. Khẩu súng máy nổ một băng dài mãi không dứt. Kha điên người. Các anh đội viên đang nắp kín chung quanh sân ngoài hết cả lại. Mảnh tường bên cạnh chú bé lộ chỗ. Cái mũ sắt ngừng lại một giây, nghiêng xuống. Bóng loắt choắt của chú bé liên lạc vẫn thoăn thoắt chạy đi giữa những đạn lửa ngoài ngoài. Kha nhìn theo chú Lũy, cổ như tắc lại vì lo sợ. Lũy đã chạy qua gần hết sân đồn, bỗng đứng lại. Một thằng quan hai đang giờ hai tay từ một ngách nhỏ chui ra. Lũy thét:

"Ra nhanh!" Thằng quan bỗng hạ tay xuống, sau lưng nó, một tràng tiểu liên bắn ra. Bóng chú liên lạc lăn xuống đồng gạch vụn, thằng quan hai và mấy thằng lính Tây nhảy vào trong cái lô cốt cuối cùng. Kha nhảy ra sân. Đạn vẫn sạt qua tai. Anh ôm thốc chú bé chạy xuống. Luồng đạn súng máy quán chung quanh người. Kha nhảy vào chỗ nắp, ngồi xuống. Người Lũy còn ấm mềm trên tay Kha. Giữa trán nó, một lỗ thủng sâu hoắm rỉ máu. Kha đặt chú bé xuống đất, kêu học lên một tiếng. Hai tiểu đội men tường đánh ép vào cái lô-cốt. Các anh đội viên như có dầu sôi trong người. Giấc mở căng hai mắt đỏ ngầu, ngón tay giật giật trên cò khẩu súng máy, xối đạn vào những miếng lỗ trên cái lô-cốt. Na từ một góc tường nhô ra vung tay ném một quả lựu đạn. Năm sáu quả quăng theo. Nổ xanh lè. Thông vụt trở ra. Họ nằm dãn cả xuống đất. Cái lô-cốt phun một đám sáng trắng, rụng xuống, trong tiếng nổ lộng óc. Họ nhòm cả dậy. Tất cả cái đồn im hẳn.

Không ai nói một câu. Kha đã nhận thấy cả sân đồn đang vắng vạc ánh trăng. Từ cái ụ xi-măng giữa sân kéo ra bọn da trắng da đen vai rúm lại, tay lòng không giơ lên đầu. Khắp các góc đồn, lưỡi lê xô đến. Một tiếng thét:

- Đâm chết chúng nó đi!

Cái ống tay áo cụt của Sản gạt một lưỡi lê sang bên. Tiếng anh chính trị viên sang sang:

- Đưa chúng nó ra.

Kha đứng ở cổng đồn nghiêng răng nhìn lũ tù binh. Dưới một đồng gạch vụn, tiếng rên rỉ:

"Băng cho tôi". Tiếng Na ô ô:

"Không việc gì đâu. Anh cứ yên".

Năm sáu anh đội viên ngồi quanh xác chú Lũy. Những mũi sắt cùi xuống gương mặt trắng nhợt của chú bé. Một anh sờ vào cái lỗ thủng trên trán chú liên lạc. Những mũi sắt xúm đông mãi lại. Thông chen vào bế cái xác nhỏ còn ấm trên tay, đi ra cổng. Những anh đội viên rẽ ra im lặng. Kha đứng châm điếu thuốc lá, hết sức nén cái gì cứ đưa lên cổ họng. Lũ tù binh thất thế mặt mũi bết máu, đứng dẹp vào một bên, gương to mắt nhìn mấy anh đội viên đi theo xác chú liên lạc trên tay đồng chí Thông. Kha không thể chịu nổi những mớ tóc xoăn, những con mắt lăm lét run rẩy ấy nữa. Anh đi xuống đồi. Sản đứng giữa sân gọi to.

- Anh em dân công vào đây.

Cổng đồn chật ních người. Cánh tre gánh vào. Lửa vẫn nghi ngút trong các khe tường sụp đổ. Gạch, ngói, vôi, sắt, gỗ ngổn ngang. Những lô-cốt gãy toang hoác. Những thanh sắt quấn queo lên trời. Dân công chen nhau vào đồn.

- Chú liên lạc này vừa nói chuyện với mình buổi chiều.

- Lia bỏ mẹ cho chúng nó một băng!

- Thôi nhanh lên, nghênh gì!

Trên lô-cốt, một bóng mũi sắt thò ra.

- Anh nào lên đỡ cho tôi khẩu đui xét.

Sản gọi:

- Đồng chí Phú, cho tìm kỹ trong các buồng xem còn anh nào không.

Chập choạng sáng, bộ đội về đến những đồi cỏ hoang. Từng đám đi tùm tùm trên đường. Những ngọn đồi rõ dần, lờ mờ cỏ cháy đen.

- Ái chà gió mát chúng mày ạ.

- Tí nữa qua suối phải rửa mặt cái mới được.

- Thằng này lưỡi vàng như nghệ.

- Hi hi. Đang đắng bỏ mẹ đây.

Một anh gõ cái nồi bằng nhôm đeo lưng lảng sau bóng súng.

- Ông cấp dưỡng nhà tớ được cái này sướng phải biết.

Năm sáu anh ngồi nghỉ bên vệ cỏ, chuyền tay nhau một điếu thuốc lá.

- Chưa về à?
 - Nghỉ đã, cậu về trước đi.
 - Về ngay đi nhớ. Ba anh tổ keo sơn sánh vai nhau thủng thẳng giữa đường.
 - Hôm qua, lúc xuất phát, tao cứ lo thằng Cốc đổ. Vừa đánh cứ vừa ngoái cổ tìm nó.
 - Cậu Mẫn hôm nay lên đốt mìn khá lắm. Đấy, có khó gì đâu!
 - Ủi chà, lúc tôi chạy lên xuýt nữa thì ăn cả một băng của nó vào giữa mặt. Mình không nhanh mắt thì đi tây rồi.
 - Này tổ thằng ái còn có một mình nó.
 - Bây giờ được lặn ngay ra đây mà ngủ thì sướng nhỉ.
 - Thôi sắp đến nhà rồi. Giờ nữa chứ mấy.
 - Mình chỉ đói thôi. Bây giờ có củ sắn nướng nhỉ.
- Mấy cánh thương binh cuối cùng đi nhanh giữa đường. Các anh đội viên tránh sang hai bên im lặng nhìn theo những chân dậm xám loang lổ máu. Ông cụ gánh trước cúi đầu chạy, miệng giục to:
- Tiểu đội ta nhanh chân lên. Sáng rồi.
- Na đi giữa một đám đông ồn ào. Họ bước càng ngày càng nhanh.
- Này cánh hai mươi hai ăn to.
 - Ai bảo mày thế?
 - Đúng. Xơi tám xe ngon ơ.
 - Mẹ bố nó tường cao thế. Tưởng Vệ quốc có cánh cũng không vào lọt.
 - Lúc tao chĩa súng vào gầm giường, thằng quan ba nó bò ra lạy như vái trời. Rồi nó chìa cho tao cái đồng hồ vàng. Tao muốn đôm luôn một phát.
 - Phúc tổ mấy chục thằng tù binh, hôm qua không có ông Sản thì đừng có còn thằng Tây nào. Thế mà chúng nó đã chìa tay xin thuốc lá rồi mày ạ.
 - Ông Sản đâu chưa thấy về?

- Vẫn còn ở lại trên ấy. Họ ngoái lại nhìn đồi còn bốc khói nhờ nhờ trên cánh đồng thẳng tắp. Trời đã sáng rõ hẳn. Những hàng mũ sắt tiến vào trong núi.

VII

Luôn trong ba hôm, mỗi đêm những đám lửa cháy đồn lan rộng mãi dọc ven trung du. Tiếng đại bác ngày đêm vang động khắp đồng bằng. Xong một đợt, bộ đội chủ lực rút đi, du kích tỏa ra nổ súng khắp mọi ngõ ngách. Trung đoàn quyết định Sản đem một trung đội xuống giúp huyện địa phương đẩy mạnh chiến tranh nhân dân. Ngủ một buổi sáng, đến chiều Sản dẫn trung đội Hiền đi tìm huyện bộ. Hơn năm chục anh em đi lọt thỏm trên con đường mấy hôm trước lúc nào cũng rầm rập bộ đội, dân công. Đồi núi trở lại hoang vu. Buổi chiều to rộng chung quanh họ. Anh giao thông đưa họ leo hết đồi này đồi khác, sẩm tối thì đến một cái lũng nhỏ ép giữa vách núi bốn bên. Những túp lán bé như chuồng gà bốc khói dưới mấy gốc đa núi. Ông chủ tịch huyện ở trong một cái lán khói um. Năm sáu đứa trẻ ngồi xúm chung quanh nồi cơm đương sôi. Bô hóng lòng thòng chạm xuống đầu. Bà chủ nhà đang ôm đứa con ru quanh lán. Sản chào ông chủ tịch, ngồi xuống cái chõng ọp ẹp. Khói không mở được mắt. Cái vông mắc chéo giữa nhà cứ vương vào ống tay áo cụt của Sản làm anh lúng túng gỡ mãi. Mấy đứa trẻ quay cả lại phía anh bộ đội. Một đứa lùn chùn đi tới, đặt bàn tay bé xíu đen bẩn lên đầu gối Sản, ngẩng cổ nhìn. Sản cười khê béo má nó rồi kéo đứa bé lên ngồi lòng, quàng ống tay cụt giữ lấy nó. Ông chủ tịch huyện cởi cái khăn mặt buộc ở quai xác-cốt, dụi hai mắt quay sang:

- Anh là anh Sản phải không?

Đứa bé tụt xuống đất, đứng tựa vào đầu gối Sản, mân mê cái ống tay áo của anh. Nó bỗng đáì tề vào chân Sản, rồi cứ đứng giẫm lạch bạch trên bãi nước dãi. Sản cười ha hả, bế xốc nách nó ra cửa. Anh vớ cái bằng nước, giội ào vào chân đứa bé, lại xách nó vào đặt bên cạnh bếp. Bà chủ nhà vừa ru vừa ngoái lại cười. "Chết thôi!". Ông chủ tịch huyện nhăn nhó vì khói:

- Anh em chắc mệt. Chúng tôi đang đợi anh, mời anh sang bên này.

Sản vẫn còn cười, xoa đầu đứa bé, rồi lom khom theo ông chủ tịch ra ngoài. Lán cơ quan mái lá còn trắng. Chung quanh đám bếp, ba bốn người chuyện lăm râm, có một vành khăn vuông. Ông chủ tịch đưa Sản đến ngồi nhập bọn.

- Đây là anh Đông, huyện ủy viên, anh Lạc cán bộ huyện, chị Lý cán bộ tỉnh Thái Nguyên mới về giúp chúng tôi trong chiến dịch, anh Sản chính trị viên đại đội, còn tôi là Hòa.

Sản giơ tay trái bắt tay mọi người. Anh hãy còn vui vì đứa bé trong lán, vừa cười vừa bảo chị cán bộ:

- Tôi đã gặp chị một lần.

- Thế ạ! Tôi không nhớ ra.

- Hôm chị gặp Kha, tôi cũng đứng đấy, nhưng mà vội đi trước thành ra chưa được làm quen.

- À phải rồi. Anh là anh Sản.

Lý nhìn nhanh ống tay áo cụt của anh chính trị viên.

- Thế mà tôi không nghĩ ra... Anh Sản với anh Kha thân lắm phải không?

Sản nghĩ thầm:

"Các cô tài biết chuyện thật"...

Anh gặt đầu, rút cây củi châm thuốc lá.

- Vâng tôi là chính trị viên của Kha.

Lý nhìn anh chính trị viên, nghĩ nhanh, mình vô ý quá. Nghe nhắc anh Sản mãi, hôm nay gặp lại không nhận ra. Sao bảo anh Sản khác khổ ghê lắm. Mặt còn trẻ mà tóc gáy đã bạc nhiều. Lý hỏi:

- Anh Sản người quê Quảng Yên phải không?

Sản nhìn tay Lý chất củi vào bếp, tự nhiên chú ý. Hai bàn tay sứt sẹo, những ngón tay méo mó. Anh nén ngạc nhiên.

- Vâng trước tôi có làm ở nhà đúc kềm. Quê tôi ở gần bến đò Rừng.

Lý ngoảnh lại. Hai mắt chị cán bộ có một ánh dữ dội. Bến Rừng. Nước trắng mênh mông, sóng mạnh như sóng biển. Lý lại như thấy nhói sạt qua dưới vai phát súng bắn đuổi đằng sau. Rồi nước đập ủa vào mặt. Ngồi mãi, sặc sụa, chỉ thấy nước mặn. Tay

cổ bơi, tóc kéo xuống nặng như đá. Miệng muốn kêu, nước lại tràn vào cổ họng... Lý nói khẽ:

- Pháp vẫn ném cán bộ xuống sông Rừng đấy, anh Sản ạ.

Sản đoán theo những thay đổi thoáng trên mặt chị cán bộ. Anh bỗng nhớ lời Ngọc kể chuyện. Chị Lý đã có lần xuýt chết ở mạn sông Rừng. Mà hai bàn tay sứt sẹo chắc cũng là dấu vết một cuộc tra tấn nào của Pháp. Anh chính trị viên nhìn chị cán bộ mặt còn trẻ lắm, bỗng xúc động trong lòng. Một cô học sinh, bước vào kháng chiến, gặp những thử thách như thế! Lý vẫn ngồi im lặng. Đồng chí chính trị viên này có vẻ hiền và thật thà. Anh Sản không có cái sắc mắc tò mò khó chịu của nhiều người mà Lý vẫn gặp. Nhưng ông này, chắc bộ đội khó giấu được ông ấy cái gì. Họ đồn Kha nể anh chính trị viên này lắm. Đồng chí Lạc ghé tới nhìn bao súng lục của Sản.

- Cái súng của Đức phải không anh?

- Vâng, súng Pa-ra-ben-lom.

Lạc quay lại ông chủ tịch, nhe răng cười.

- Được khẩu súng này vào tề thì yên trí.

Anh huyện ủy viên Đông tay bó gối, mắt lim dim.

- Chỗ hai nghìn cây tre có kịp không anh Hòa?

- Độ ngày kia thì đủ, được hơn nghìn cây rồi.

- Tôi báo cho công binh chiều ngày kia đến lấy có được không?

- Được. À anh báo cho quân y trung đoàn xuống lấy năm con bò của đồng bào gò Bàng một thể. Mang tiền xuống luôn mà trả cho đồng bào.

Sản nghĩ: đợt hai đã chuẩn bị gấp. Khéo mình đi đợt này về lại đánh luôn. Đông vẫn ngồi bó gối:

- Chả biết chuyến gạo đêm nay có êm đẹp không? Lại gây gây rồi.

Lý nói:

- Anh đi nằm đi. Sang thì chắc lọt. Chỉ có về thì không kịp. Chị em gánh như thế một đêm hai mươi mấy cây số còn gì! Được

cái đạo này cứ tối là qua bớt tha hồ. Hôm qua tôi qua đường sắt ung dung lắm.

Đông rù hai vai, kéo cái cổ áo tây cũ lên.

- Phải đi nằm thật. Mai chị em không về kịp thì chị nói chuyện hộ cho một buổi.

Lý gật đầu, quay lại giảng nghĩa cho Sản, thấy như Sản đã biết rồi. Tuy vậy chị vẫn nói.

- Từ hôm các anh đánh, đêm nào cũng có gạo bên kia sang vì du kích mở được đường. Bây giờ thêm vài cuộc võ trang thì còn sang nhiều nữa.

Đông trèo lên giường trùm chăn run lật bật. Buổi họp bắt đầu bàn

Chương trình cho tuần lễ võ trang tuyên truyền.

*
* *

Suốt chiều hôm sau, hai trung đội chủ lực và du kích đi mải miết. Các anh đội viên cười đùa suốt dọc đường. Nắng bắt đầu nghiêng xuống các thung lũng, họ leo lên một cái dốc dài, ngấp cở gianh... Vừa thở, Thông vừa ngoái lại bảo Cốc:

- Cái này thì kém gì Cốc lưng ở Đông Bắc.

Mẫn lệt bệt phía dưới nói lên:

- Ngày một bữa cơm mà leo ghê quá.

Đồng chí Lạc đi bên Cốc góp chuyện:

- Đạo này được ngày một bữa cơm là khá. Có hồi du kích chỉ húp mỗi bữa bát cháo.

Thông dừng lại đeo hộ Mẫn khẩu súng và tiếp:

- Thì cũng như chúng tôi hồi bốn bảy. Mới đánh trên đường số bốn, cứ phải chạy đi vay dân từng đấu thóc xay ra nấu cháo cho cả trung đội húp nước. Thỉnh thoảng được nắm cơm bằng cái ca. Mà cái thằng Cốc thì cứ ngheo ngao: đây con trăng chiếu trên đồi cao, không hiểu ra cái nghĩa lý gì, bố ai cũng không chịu được. Cốc cười, lại nhớ đến tiếng hát của Hoán và câu nói đùa của nó:

"Mày cố đi rồi tao gả em gái cho". Hơn ba năm rồi.

Cốc bảo Lạc:

- Đạo ấy đôi luôn và rách tợn.

Mẫn hỏi:

- Anh Lạc này, còn leo nhiều không?

- Ủi dà, còn đến nửa đêm.

Vừa nhô lên đầu dốc, nắng lóa đầy mắt. Sản bảo:

- Anh em tạt ngang vào bụi mát mà nghỉ. Trước mặt các anh đội viên, những ngọn đồi từng núp tròn nối tiếp nhau nằm từng hàng như những đàn voi phủ phục. Dưới xa, đồng bằng lóa mờ. Mấy đám nước trắng thấp thoáng. Những đám cây xanh như có khói phủ.

Một anh nói:

- Vị trí gò Bàng đánh hôm nọ kia kìa.

Sản cũng nhận ra cái đồi đuôi cá, bên trên đen đen một cục vuông... Chú Lũy ngã ở đấy, lăn lăn trên đồng gạch vụn. Đáng lẽ nó sắp được về đi học trường Thiếu sinh quân. Sản đưa mắt nhìn những con sông máng. Năm kia, cậu Quang đổ ở bờ máng Thanh Vân.

Trên dải đất Vĩnh Yên đã hy sinh nhiều đồng chí. Hôm nay sông Lô mờ quá, không nom thấy. Có lẽ không có tác đất nào trước mặt là không thấm máu chiến sĩ. Phía trên, đám Thông, Cốc, Mẫn vẫn túm tụm với đồng chí Lạc. Mấy anh chung quanh cũng xúm đến nghe chuyện. Lạc chỉ mấy cái bao thuốc lá gô-loa và những mẩu giấy bạc bọc sô-cô-la còn vương vãi trong những kẽ đá và bảo:

- Cái này là trận lòng thàng tám. Nó bên kia sang, đến đây nó chỉ nghỉ ăn trưa rồi đem anh Năng vào đồng đá đánh chết.

Cốc bỏ mũ sắt, lau đầu.

- Năng làng tôi ấy à?

- Ừ. Ông cụ Đậu về kể chuyện, nó vác đá giần vào mặt anh ấy tra lán du kích mãi. Anh nhất định không nói. Hôm sau bọn mình lên nhặt xác không nhận ra mặt nữa.

- Anh em chuẩn bị đi, chuẩn bị.

Tiếng trung đội trưởng Hiền ra lệnh. Bộ đội đứng dậy. Con đường xuống lại lên, chạy ngang những sườn đá, lội qua không biết mấy chục suối. Nhọ mặt người, Lạc bảo:

"Ta đến bốn ngọn núi đèn". Bốn ngọn núi đèn, khi nhìn sát gần, như bốn quả đồi xinh xắn. Sao đã lấp lánh chung quanh. Dưới chân, những ngọn núi thấp hơn vây bọc. Cốc nói to một mình:

- Nhiều sao quá. Mai nắng vỡ đầu.

Sườn núi vừa dốc vừa trượt, họ xuống từng bước một, nhiều lúc phải ngồi xuống mà tụt. Một tiếng thốt lên:

- Lắm đuốc chưa kìa! Xa dưới núi, những chấm lửa chi chít đỏ hồng một vệt dài tới sáu bảy cây số, các anh đội viên dừng cả lại nhìn. Gió thổi ào ạt vào mặt họ. Đồng chí Lạc nói to:

- Nó đốt đồng đấy.

Trung đội trưởng Hiền đang bám đèn pin soi đường, bỗng nghe phía dưới kêu:

- Ai bám đèn thế? Ngã chết cả bây giờ.

Hiền tắt đèn. Những bóng nón lao xao. Tiếng thở hổn hển.

- Chết chưa, các anh đồng thế này thì chúng em lên lối nào.

Hiền quay lại sau:

- Anh em dẹp sang cho các chị ấy lên.

- Dốc đến đứt ruột.

- Ấy sao lại đứng chỗ này, đổ hết gạo làm thế nào!

- Sắp đến ngọn chưa các anh?

- Sắp đấy, còn tí nữa thôi, các chị cố lên.

Một tiếng nói không ra hơi:

- Dưới còn đông nữa. Các anh đừng bám đèn nữa, ngã chết mất.

Đám nữ dân công ì ạch gánh lên. Bóng nón che mặt họ mờ mờ. Những vai áo tối thẫm cúi gò sát sườn núi. Quang thúng đưa loạt soạt trên cỏ. Hai trung đội rẽ vào những bụi rậm cao đến mắt, rẽ lá lần xuống. Dốc núi xuống mãi không hết. Lúc nghe suối ào ào, chân bước thấy bằng, họ mới biết đã tới chân núi. Đêm đã

khuya. Nghỉ độ nửa giờ bên cạnh suối, họ lại đi. Bước thấp bước cao, đầu óc ngủ gà ngủ gật. Gió rét, càng làm đầu óc họ tê lại, mơ mơ màng màng. Sấn rét quá chân tay cứng cả lại, hít hơi sương vào trong ngực như phải bồng. Trên cao như ở giữa trời, bỗng hiện ra một bó đuốc xa. Bó đuốc cháy to chuyển động rất nhanh, gần lại, rồi lại đi xa, có lúc đứng im, rồi sau cùng biến vào trong núi. Cốc giật tay Thông, hí hửng:

"Làng mình cách đây chỉ độ bốn cây". Thông buồn ngủ quá, chỉ âm ừ.

Cốc vẫn tỉnh như sáo:

- Này cậu Lạc, đây sắp qua nhà bò rồi đấy nhỉ.
- Ừ.
- Lão Đậu còn sống không?
- Còn. Khéo đám đuốc vừa rồi là ông cụ cũng nên.

Cốc bảo Thông.

- Mình phải vào qua mới được.
- Vào đâu?

- Quái lão ta ở cái nhà bò này một mình thì ăn ở ra làm sao. Cậu Lạc này! Không thấy trả lời.

Lạc đã dừng lại, nói chuyện gì bên dưới với Sấn.

*
* *
*

Cái nhà bò vẫn còn mấy mảng ngói. Những cột gạch sứt seọ nhô lên từ trong các bụi cây dại. Sấn bảo Hiền:

- Anh cứ đi trước với bộ đội. Tôi vào đây với đồng chí Lạc... Anh cho một đồng chí mang khẩu tom-xông ở lại với tôi.

Cốc bước ra.

- Đề nghị anh cho tôi rẽ vào đây. Tôi biết chỗ này.

Cỏ lau đã mọc kín vào trong cái nhà nuôi bò cũ. Ánh than hồng lơ mờ trong một góc. Một ông già loắt choắt ngồi ngủ gật lim dim trước đồng lửa đã vạc. Lạc nói to:

- Chào cụ Đậu. Ông già mở đôi mắt kèm nhèm. Một tiếng gầm gừ trong xó tối làm mấy người giật mình. Ông già quát "Mực!" Con chó đen cụp lông gầm gừ, nằm xuống. Lạc lại hỏi:

- Cụ vừa đi đâu về thế?

Ông già nhìn anh cụt tay đang bỏ chăn khoác, ngồi xuống.

- Đi đưa đường cho mấy cô gánh gạo.

Cốc cũng ngồi xuống hỏi:

- Ông Đậu có nhận ra cháu không? Cô Môn đâu ông?

Hai mắt của ông già mở to.

- Giời ơi anh Cốc. Anh ở đâu về thế?

Tiếng ông già to lên:

- Con voi giày ấy anh còn hỏi làm gì!

Lạc ôn tồn:

- Cả làng bị nó càn về Lộng chứ có phải mình chị ấy đâu.

- Anh Lạc ạ, anh còn lạ gì nó. Nó mà nhất định ra thì hai cái chân nó có mà giời giữ. Chẳng qua tôi vô phúc, vô phúc. Ông già ngồi ủ rũ. Con chó mực đã bò đến nằm sau lưng ông lão, chân cào xuống đất, kêu rít những tiếng rên rĩ. Ông già ngừng đầu.

- Anh Cốc ơi, thôn ta giờ sắp thành rừng cả rồi. Chả còn gì. Tôi cũng sạch sành sanh anh ạ. Làng ta bị trận nước úng, lúa đã vàng trứng cá mà tuốt từ gốc lên không còn hạt nào. Sót được mấy quăng đồng đình, nó về gặt cướp hết. Thôi thì trâu bò lợn gà, nó chả còn từ cái gì. Con chó con chưa mở mắt nó cũng không bỏ. Rồi là a lê về căng tuốt! Tôi không đi, thằng Tây lai nó nện luôn cho mấy báng súng. Mà không về căng phải không? Cây nửa tươi nó cứ quất vào mắt. Một thằng thúc ba-toong vào ngực, năm bảy thằng xúm lại. Bớ ụ kít, bớ ụ ệt min, về căng, a lê, a lê. Chả còn ra cái giống người. Ấy thưa anh một đoạn như thế. Quay sang anh cụt tay, ông già bảo:

- Anh có đói vui tạm mấy củ sắn mà ăn. Còn mấy củ kia kìa. Sắn tôi tặng gia đấy, có gì đâu.

Sắn vừa bóc vỏ sắn vừa hỏi:

- Cụ ở thế này bao nhiêu lâu rồi?

- Đến một năm. Tôi cũng biết chẳng còn ra người ra ngợm nữa. Cứ như con chó rừng. Chúng nó cứ bảo tôi về Lộng. Đứa nào về cứ về, tao ở đây chẳng về đâu cả. Hết Tây tao về. Con chó đen gầm gừ. Nó nhắm hai mi mắt đầy lông lại, ghếch mõm lên hai chân trước, rúc vào tro. Cốc giơ tay định vuốt, con chó chồm dậy, lông dựng đứng, nhe nanh rít lên. Ông già vỗ lên đầu con chó cho nó nằm im.

- Lâu ngày không thấy người nó thế đấy. Mỗi lần dắt nó về làng, nó cứ chạy thẳng đến cổng nhà tôi mà rít cuống lên. Mà nào có còn ra hồn nhà với cửa.

Sản nghe từ nãy, vẫn nghĩ đến cái tháp canh mấy hôm nữa sẽ phải đánh, anh xem đồng hồ tay và xoay câu chuyện.

- Mấy hôm nay bọn bảo an ở tháp canh ngoài Lộng thế nào cụ rõ không?

Mắt cụ nhấp nháy vui lên.

- Nhũn lắm rồi. Đêm hôm bộ đội ta đánh gò Bàng, chúng nó còn chửi làm phách. "Ăn thua gì, mai lại chạy như vịt". Đến lúc tin về, cứ ru rú suốt ngày đêm trong lô cốt như chó cụp đuôi. Có hôm du kích đi qua ban ngày, chúng nó cũng lờ đi.

Lạc hỏi thêm:

- Thăng tổng Chuyết còn ở làng không?

- Nó cho vợ con lên bột. Ngày ở làng, đêm về bột ngủ. Cốc thấy Sản đứng dậy, cũng đội mũ lên. Anh cười, đeo súng lên vai.

- Nó lên bột à! Thôi ông ở đây nhá. Rồi cũng về làng về nước ông ạ. Lạc vỗ vai ông già.

- Cụ đi ngủ, chị Môn tốt đấy, cụ đừng chửi chị ấy nữa. Ông già ngừng đầu.

- Các anh không ăn hết sắn đi đã. Mấy người đi khỏi, cái đầu bạc của ông lão vẫn gật gà gật gù hồi lâu trước đám bếp.

Đến lán của du kích, bộ đội đã ngủ say. Sản chui vào, tìm một chỗ còn trống, nằm quán chần. Sản mơ màng thấy mình đi giữa cánh đồng, chung quanh vắng vẻ. Qua cái nhà bò chập chờn ánh lửa, nhìn trước nhìn sau thấy là cảnh Quảng Yên, khu nhà máy kẽm.

Vẫn cái tường đá cao cấm mảnh chai như tường nhà pha. Sản đi qua hai cánh cổng sắt to tướng... Máy điện chạy âm âm. Dưới mái tôn, thằng Bá, thằng Hải, thằng Đức cầm xẻng đứng lì lì trước lò lửa đỏ rực. Cái quạt điện xoay tít, quạt bề nóng rất rát. Mồ hôi chảy thành dòng nước than đen trên mặt trên cổ chúng nó. Sản muốn nói chuyện với chúng nó mà không nói ra được. Sao chúng mày lại ở đây? Tao đi bộ đội rồi, làm chính trị viên đại đội. Láo, đứa nào bảo tao cụt tay, tay tao còn đây thôi. Vẫn làm việc được. Sản còn cả hai tay, cầm xẻng xúc quặng lẫn với than xông vào hơi nóng ngùn ngụt. Tổng một xúc vào lò, hơi nóng đã bốc lên hoa mắt. Thằng Hải rũ xuống ho, mặt trắng mét như bị cắt tiết. Sản cũng rũ xuống ho mãi. Thằng cai Tây đi đến trợn mắt túm lấy cổ áo Hải lắc mạnh. Nó hét:

"Hai hào tám, hai hào tám". Sản muốn bắn nó mà sờ không thấy súng. Quần áo Sản đã khô giòn như bánh đa. Sản cởi áo nhúng vào thùng nước rồi lại mặc vào người và xúc quặng xông vào lò. Cái áo khô đi trông thấy. Sản bồng cả người, đi guốc lẹp kẹp. Đám thợ lúi lũi chen nhau ra cổng. Thằng Hải nằm vật ra đất mồm há hốc, ngáp ngáp. Sản chạy đến ôm lấy nó, găm lên. Sản choàng mở mắt. Trong lán, sáng lờ mờ. Sương rơi lộp độp trên mái gianh. Trong lòng Sản vẫn còn đang xôn xao cả lên. Sản thù người, nhớ thằng Hải, thằng Đức, thằng Bá! Chúng nó đang ở Hồng Gai, cực khổ, chắc là cực khổ lắm. Sản tỉnh ngủ hẩn, nằm tính kế hoạch tuyên truyền võ trang. Đêm vẫn rét buốt, càng ngày càng buốt quá. Anh em vẫn quắp nhau, ngủ mệt như chết. Sản toan trở dậy đốt lửa thì vẫn nghe thấy tiếng khê bước chân bên ngoài lán, rồi một bóng người lom khom ôm mớ củi bước vào. Tiếng bật lửa xanh xạch, mấy cây củi bắt cháy lên, hơi lửa ấm tỏa ra trong lán. Bóng người ngồi im trước ngọn lửa, mặt thần ra nghĩ ngợi. Sản khê nhòm dậy nhìn xem ai, thì đó là Cốc.

- Cậu không đi ngủ à?

Cốc vẫn nhìn chăm chăm vào ngọn lửa đang bập bùng, và lấy tay đẩy thêm mấy cành khô vào cho cháy to hơn.

- Tôi nghĩ thương ông cụ Đậu quá anh ạ. Nghĩ thương làng tôi, không biết bây giờ ai mất ai còn. Cốc muốn nói nhiều mà không nói được, không biết kể thế nào cho hết những điều đang làm cho trong gan ruột anh bối rối. Từ lúc bắt đầu leo qua dãy Tam Đảo, sang đến đất Vĩnh Yên vùng quê hương, Cốc đã khép khởi hồi hộp. Những quãng đường này Cốc đã thuộc lòng. Có lẽ

ban ngày, trèo lên mấy đỉnh gò cao, đã có thể nhìn thấy cái Lũy tre thưa thớt quanh xóm quê Cốc ngày trước. Với cây đa cao um tùm. Trong bao ngày chiến đấu, Cốc đã qua nhiều nơi giặc đốt phá. Nghĩ đến làng nhà, Cốc cũng đoán chừng khó tránh khỏi tan tác. Nhưng mỗi khi nghĩ đến quê hương, trong trí óc Cốc vẫn còn hiện lên cái quang cảnh một vùng thôn, xóm ấp, trại, rải trên những khu đồi xinh xắn, đây đó một mái nhà lá nấp dưới bóng cọ xanh nắng hoặc bên rừng trám, rừng bạch đàn... Bây giờ, tất cả đã thành cỏ hoang, gai góc ngập đầu! Cốc vẫn còn bàng hoàng, như chưa hiểu được...

Sáu năm trước, khi Cốc bỏ quê, tìm ra Hà Nội để xin vào vệ quốc đoàn thì lúc ấy, Cốc chỉ thấy như con chim sổ lồng. Mồ côi từ nhỏ, Cốc lớn lên là đứa trẻ lang thang vạ vật đầu làng cuối chợ. Bắt đầu biết khôn, Cốc đã thấy mình là đứa chăn trâu chăn bò trong đồn điền nhà tuần Bách, rồi đến khi thành người, vẫn là cu-li nhà bò. Cái nhà bò mà bây giờ ông cụ Đậu ở, suốt mười năm trời đã là nơi Cốc sống nửa người nửa ngợm với đàn súc vật của lão chủ. Bốn mùa chỉ có cái khổ, manh bao tải che thân, những đêm rét như thế này, Cốc đã quen đốt lửa suốt đêm mà sưởi, rồi lăn ra ngủ ngay bên cạnh, có khi xem cả tóc không biết. Sản giở gói thuốc lá Mán đưa mời Cốc:

- Cậu hút một điếu cho ấm. Cốc lắc đầu và cuộn một điếu cho anh chính trị viên. Họ ngồi bên nhau, không nói, nhưng cùng thấy ấm áp hơn. Bên ngoài gió vẫn ào ào... Thỉnh thoảng một luồng gió tạt vào trong lán, chạy sột soạt dưới mái gianh và làm cho ngọn lửa chồm lên, réo phù phù.



Mỗi đêm, hai trung đội từ trong núi đi xuống các làng tề, càng ngày càng sát đường nhựa. Họ len lỏi giữa các bốt và tháp canh dày đặc, vào tận từng xóm, họp nhân dân nói chuyện, giải thích chính sách của Chính phủ. Họ khuyên lính đông, bảo an, đem súng về với kháng chiến. Họ cảnh cáo bọn tề ác. Các cán bộ địa phương theo sát bộ đội, tìm bắt mối lại với các gia đình tốt, gây lại tổ chức. Cứ như thế hành quân, giải thích, bố trí chặn tuần tiễu của địch suốt đêm, sáng ra họ lại về trong lán. Tiến sâu vào hệ thống cứ điểm của địch, mỗi buổi tuyên truyền võ trang lại gay go

hơn buổi hôm trước. Hai ba lần, đã phải lỗ súng lẻ tẻ. Ngày cuối cùng, ông chủ tịch huyện và Lý sang. Sản đang ngồi nói chuyện với ông chủ tịch xã, trong góc bếp một cái lán của đồng bào tản cư. Giữa lán, trên giường nửa, những bồ thóc lớn chồng chất. Cái cối xay ù ù ngoài thềm. Người đàn bà xay thóc, vai quàng cái khố tải, hai cánh tay hờ đến gần nách. Bên cạnh những bồ thóc, một đứa bé đang ngủ, mặt xanh bủng, hai mi mắt nặng nặng. Góc đôi môi nhợt nhạt của đứa nhỏ, một con ruồi bay vo ve. Quang gánh thúng mủng bệ bộn dưới gầm giường. Cái lưỡi cày tựa ở một góc tối. Trông thấy ông chủ tịch huyện và Lý, Sản ngừng câu chuyện, tươi cười chào. Lý bỏ nón mừng rỡ bắt bàn tay trái của anh chính trị viên. Ông chủ tịch hỏi:

- Công việc thế nào anh Sản? Máy hôm hễ cứ nghe súng đêm là chúng tôi lo.

- Công tác có kết quả tốt. Nổ súng một hai lần nhưng không xảy ra điều gì. À, anh Hòa ạ, anh Lạc với tôi có mấy ý kiến đang định hôm nào về thì bàn với anh. Nhất là về vấn đề sản xuất. Đây bỏ mất nhiều ruộng quá.

- Chúng tôi cũng định bàn chuyện ấy, anh cứ góp ý kiến luôn.

Hòa vừa nói vừa quay sang ông chủ tịch xã:

- Ta phải bắt đầu gọi đồng bào về, ông chủ tịch ạ. Chạy xa quá, bỏ hết ruộng rồi chết đói.

Cái mũ dạ đen nước dưa của ông chủ tịch xã gật gật:

- Bắt đầu về rồi. Tôi đã lo làm dần những đám ruộng gần. Đồng bào người ta còn sợ nó bắt mất trâu, chưa dám ra mấy.

Lý ngồi dựa vào bồ thóc, nhìn em bé đang ngủ, xanh xao, rồi lại nhìn bà mẹ rách rưới đang xay thóc. Ở đây đồng bào quá khổ! Lại sốt rét nhiều nữa. Lý vẫy tay đuổi con ruồi đang bay trên mặt em bé và bàn:

- Ta phải tổ chức du kích canh gác thì đồng bào mới dám bạo dạn ra làm. Thoạt đầu cứ chiều hăng ra, làm đến đêm về. Đang có đà chiến thắng, nó không dám sục sạo như trước, phải đẩy mạnh cho dân làm ngay.

Sản gật đầu tỏ ý tán thành. Hòa nói tiếp:

- Ông cho du kích sang, tôi phát thêm súng đạn cho. Bộ đội mới gửi biếu huyện một số. Còn chỗ gạo xay thế nào.

Ông chủ tịch xã chỉ ra thêm nhà.

- Đang làm cả. Lán nào cũng huy động hết người.

- Ông làm xong danh sách dân công chưa?

- Xong rồi. Tôi có chia đủ loại ABC như trong thông tri của huyện.

- Còn một chuyện này nữa, còn cờ không? ... Cờ để mít tinh.

Ông chủ tịch xã mới đầu không hiểu. Nghe hết câu, ông nhoen cười. Mít tinh! Đã bao lâu, từ ngày giặc chiếm đóng rộng ra, mới lại nói đến việc này. Chuẩn bị mít tinh là bộ đội sắp về giải phóng đây. Ông chủ tịch xã hí hửng.

- Cờ thì còn đủ. Bao giờ mít tinh?

- Ấy là chuẩn bị thế thôi.

Sản nghĩ thầm: đợt hai chiến dịch đến nơi rồi. Gần chiều, một tốp bảy tám đồng chí xã đến. Cốc nhận ra mấy mặt quen trong làng Lộng. Thông thì chào với anh:

"Hôm nay gay đấy. Minh thấy nói du kích chưa vào làng này được lần nào. Nó rào như cứ điểm ấy. Tháp canh ngay đầu làng. ả tở tỉnh đi lên có năm phút".

Họ đi suốt chiều tối ra tới tận đường nhựa. Đêm đã khuya. Lạc dẫn một tiểu đội xuống xóm lẻ bờ sông đào. Hiền đi với khẩu súng máy chặn đường tỉnh. Trung đội du kích vây tháp canh. Sản, Lý và ông chủ tịch huyện lên một quả gò trước cổng làng. Dỡ hàng rào một lúc thì chó cắn. Phía sông đào, mõ kêu đổ hồi. Súng tay lết đợt sau lưng. Lý nhồm dậy nói nhanh:

- Phá rào mà vào thôi.

Ông chủ tịch huyện giọng phàn nàn:

- Máy thăng phản động nó trốn hết còn gì!

Sản nghe ngóng tiếng mõ, tiếng súng rồi bảo:

- Báo động chỗ đồng chí Lạc rồi. Tháp canh nó thấy động thì bắn chứ biết mình vào làng đâu.

Lý giục đồng chí chủ tịch.

- Vào thôi anh Hòa.

- Ủ. Chị nhớ bắt xong thằng tổng Chuyết thì tổ chức giải thích cho nhân dân nhé. Chúng tôi bên này phụ trách hẳn nhóm thanh niên với bảo an, chị cứ yên trí mà làm bên ấy.

Hai người chạy xuống. Tiếng chó sủa bên trong rộ lên. Lý theo Hòa đập qua mấy lần hàng rào vào làng. Bóng mũ sắt một anh bộ đội trong lều nhô ra.

- Tụi bảo an chuẩn cả rồi.

- Thôi tổ nào vào tổ ấy, nhanh lên.

Họ vụt biến các ngã. Cốc giật tay Lý:

- Chị đi với chúng tôi kia mà.

Lý chạy theo anh đội viên. Anh giao thông đưa họ nhảy qua mấy bức tường thấp ngang ngực, tới một nếp nhà tranh nhỏ. Thông cầm ngang súng đập đổ liếp nhảy vào. Đèn bấm lên. Thông chui ra.

- Nó chạy mất rồi. Sờ chần còn ấm. Cốc lao qua tường đất sang nhà bên cạnh. Lý sang theo. Mấy con chó sủa ăng ẳng trong nhà, Cốc đập liếp hỏi to:

- Trong nhà có ai không? Nhà có ai không, mở cửa.

Tiếng đàn bà quát: "Mấy con chó này hay thật!" Một tiếng trẻ khóc ề ề. Cánh liếp hé sang một bên. Hơi ẩm nồng nồng từ trong nhà phả ra. Mùi sữa hoi, mùi tóc gậy gậy. Người đàn bà, tóc xõa sau vai, nói không ra hơi:

- Ai đấy?

Lý trả lời:

- Không phải Tây đâu, chị đừng sợ. Chúng tôi ở ngoài cơ quan hôm nay về nói chuyện với đồng bào đây.

Cốc đứng sau lưng Lý hỏi:

- Chị Năng đấy phải không?

- Ai thế?

- Cốc đây chị ạ.

- Ủi giời anh Cốc!

Người đàn bà luống cuống. Chị ta bước hẳn ra ngoài, tay búi tóc sau gáy. Bọn Thông, Mẫn cũng vừa tới. Cốc hạ thấp giọng:

- Chị có biết thằng tổng Chuyết chạy trốn vào đâu không?

Chị Năng đứng im mấy giây.

- Sau nhà nó có lối sang bên lão Quán. Hay là nó chạy đằng ấy.

- À phải, tôi nhớ ra rồi, - đồng chí giao thông giục. Đi nhanh các anh.

Lý bàn:

- Anh tên là gì nhỉ? À anh Cốc, anh quen nhiều đồng bào, ở lại đây giúp tôi nhiều việc cần. Ba anh đuổi thằng Chuyết có đủ không?

- Được. Ba người chạy đi.

Chị Năng đẩy liếp bảo:

- Chị vào đây. Anh Cốc vào đây. U ời, anh Cốc về đây này.

Ngọn đèn hoa kỳ thấp lên, trong căn nhà càng lụp xụp. Bà cụ ôm đứa cháu ngồi dậy trên cái chiếu rách. Cái bàn thờ gỗ còn trắng. Cốc hỏi chị Năng:

- Đây làng ta ở xóm này cả phải không?

- Vâng, nó đồn cả làng về đây.

Bà cụ bế cháu lò dò bước tới. Cụ cầm lấy ngọn đèn soi vào mặt Cốc, rồi bỗng sụt sịt khóc.

- Anh Cốc ời, Tây nó đánh chết thằng Năng rồi. Cốc chống súng ngậy người không biết làm thế nào.

Chị Năng mắt đỏ hoe. Lý đứng im lặng nén cảm động. Một đời bà cụ này không biết đã bao nhiêu lần chết con chết cháu, nhà cửa phút chốc tan nát, họ hàng thất lạc, chết đói, chết phu, chết lụt, chết dịch, bây giờ chết bom, chết càn quét. Bên ngoài súng nổ nhiều. Tình hình này, làm cái gì thật nhanh thôi. Mình không có mối, không biết rõ tình hình, không gì bằng hỏi ngay chị Năng xem có thể làm được gì. Chắc dân đây bị Pháp càn về, cũng gần như gia đình này cả. Lý nói:

- Chị Năng ạ, chúng tôi muốn nói chuyện với bà con. Có cách nào hợp nhanh được không?

Chị Năng lau nước mắt:

- Họp bây giờ thì lâu lắm. Hay là bây giờ chị ở đây, em đi gọi cho mới chóng được. Độ mười mười năm nhà có được không?

- Được! Cốt thật nhanh! Người tốt, người xấu, chị cứ gọi cả lại đây, càng đông càng hay.

Chị Năng quăn cái khăn vuông trắng hấp tấp đi. Lý bảo Cốc:

- Tí nữa đồng bào đến, anh Cốc nói chuyện nhé.

- Tôi biết gì mà nói! Khó gì đâu. Anh cứ báo tin tức cho bà con biết. Tin biên giới, tin vừa rồi. Phát truyền đơn cho đồng bào. Còn điều gì cần nói thêm tôi sẽ nói sau.

Lý và Cốc ra sân đứng đợi. Một bọn đến đầu tiên, xúm lại quanh, líu tíu:

- Anh về bao giờ?

- Anh biết tin thằng Thanh nhà tôi không?

- Trông anh ấy lạ hẳn đi. Ngoài ấy ra thế nào?

Cốc không kịp trả lời mọi người. Buổi nói chuyện tự nhiên mà bắt đầu. Lý không phải nói thêm nhiều, tiếng súng đã gần lắm. Mọi người đứng không yên, Lý bảo:

- Súng ta đấy, bà con ta cứ bình tĩnh. Chúng tôi về hôm nay, rồi lại đi vội ngay. Tôi chắc bà con ta đang muốn hỏi: tại sao bộ đội đánh rồi lại rút, cho chúng tôi vẫn phải khổ. Tôi đã nghe có mấy bà cụ hỏi hồi nãy. Thưa các cụ, bộ đội ta đánh bây giờ cốt diệt nhiều giặc, chứ chưa cốt chiếm lại đất. Diệt nhiều giặc thì rồi chúng nó phải bỏ đất như là ở Cao Bằng, Lạng Sơn. Dưới ta rồi cũng thế, nhưng mà phải lâu hơn, khó hơn. Cho nên đồng bào ta cần hiểu rõ, đừng nghe giặc nó tuyên truyền nhảm. Nay mai, bao giờ bộ đội về thì ta phải lo giúp đỡ cho bộ đội. Bây giờ chỉ còn một điều: các cụ, các ông bà đã được tin tức, thì phải cho bà con hàng xóm cùng biết, cho họ hàng ta khỏi đi lầm đường. Ai trót đi lầm, chúng tôi cũng xin nhờ các đồng bào hôm nay khuyên bảo hộ. Chính phủ vẫn sẵn lòng khoan hồng đối với những người hối lỗi. Cốc lách ra ngoài đám đông chăm chú nghe chị cán bộ. Anh cố ý tìm, rồi bỗng bấm một người con gái yếm trắng ra một chỗ.

- Chị Môn này, tôi có gặp ông cụ đấy!

Người con gái cúi đầu mân mê vạt áo.

- Chị có muốn ra ngoài không. Ông cụ mong chị lắm.

- Thưa anh cho em còn nghĩ.

- Ừ cái đấy tùy chị. Nhưng mà tình hàng xóm, với lại cùng là thanh niên ngày trước, tôi bảo thật chị cũng đừng nên tham buôn tham bán quá, rồi hối không kịp.

- Không phải thế đâu anh ạ.

Môn thì thầm nói nhanh.

Cốc muốn hỏi thêm, nhưng tràng súng máy như đã ngay đầu làng. Lý nói vừa xong, rẽ đám đông ra. Họ ồn ào quán quít. Cốc nắm tay người này người khác. Lý ôm lấy chị Năng:

"Em đi đây".

Chị Năng nghẹn ngào ứa nước mắt. Cốc đưa Lý chạy miết. Tiếng súng nổ càng nhiều, hai ba phía. Trở lên đến cái gò trước cổng làng, gặp cả bọn ông chủ tịch huyện đang đợi. Có một bóng áo cánh trắng tay bị trói sau lưng. Ông chủ tịch hỏi hỏ:

- Đủ rồi, thôi đi ngay.

- Thế nào, bên anh ra sao?

- Liên lạc được rồi, thằng chó này nó lại chạy sang bên tôi, mình tóm ngay được.

Lý đưa mắt tìm không thấy Sản, bỗng bồn chồn cả trong người.

- Anh Hòa, đồng chí Sản đâu?

Hòa chỉ tay về mé đường nhựa.

- Dưới kia. Ta đi nhanh thôi. Nó ở tỉnh lên. Đang đánh đấy!

Tiếng súng càng dữ dội. Mé ấy, mình chỉ có một tiểu đội súng máy. Lý vừa chạy theo Hòa vừa hỏi thêm:

- Nó lên thế nào?

- Lên nhiều. Đánh to hơn mười phút rồi. Lý ngoảnh lại phía đường cái. Anh Sản nguy mất, sao mình không nghĩ đến anh ấy ngoài này mà lần chân mãi. Anh Sản có việc gì không?

Lý vừa chạy vừa nghe những tràng súng máy lolong lộn đàng sau. Đến chân núi, họ lăn ra ngủ, các tiểu đội lẻ tẻ về dân. Chỉ còn bọn Sản không thấy tăm hơi. Lý ngồi trong một cái miếu đổ nát

trông ra con đường mòn, ngóng mãi những bóng mũ sắt. Rồi mệt quá, Lý ngủ gà ngủ gật. Mờ sáng, nghe tiếng nói cười. Lý choàng mở mắt. Bọn Sản về thật. Đầu anh chính trị viên quần miếng băng trắng. Lý vừa nhẹ hẫng trong lòng, vừa giật mình.

- Anh sao thế?

Sản mệt nhọc, vừa cất khẩu súng ngấn vào bao, vừa trả lời:

- Xước qua bên trán thôi. May, nó mà vào mắt thì lòi thôi.

Ngồi xuống nghỉ. Sản kể qua câu chuyện: nó ở tỉnh lên năm xe, bị đánh bất thành linh, chết mất non chục thằng. Đáng lẽ bộ đội rút ngay nhưng sợ các bộ phận vào làng không ra kịp nên tiểu đội súng máy đánh rất kim hẫng địch lại. Nó tỏa ra bao vây, nhưng hoảng, không dám vào gần mình. Bọn tháp canh cũng định xộc ra, bị trung đội du kích bắn chết mấy đứa, còn chạy toán loạn.

Sản kể xong đứng dậy.

- Bây giờ tôi phải đi ngay về trước trung đoàn cho kịp hội nghị. Bộ đội sẽ nghỉ lại một ngày, chiều bắt đầu về.

- Anh ở lại ăn cơm hăng đi.

- Tôi có cơm nắm sẵn rồi. Đợi cơm lại mất một hai tiếng.

Lý cũng đứng dậy.

- Anh Sản đợi, tôi cũng về huyện bộ bên ấy bây giờ.

Ông chủ tịch gật đầu.

- Ủ phải, tí tôi quên. Chị bảo anh Đông mai tôi về.

Hai người đi nhanh. Trời sáng rõ, họ đến một con suối lớn.

- Rửa mặt cái đã cho tỉnh ngủ anh Sản ạ. Tôi mệt quá.

Sản vui vẻ:

- Chị đói chưa? Rửa mặt xong ta ăn cơm, không có thì thật tình kiến bò bụng ghê lắm rồi.

Hai người bỏ ba lô, xách cốt. Dòng suối trong lặng, cá nhỏ bơi từng đàn. Sản khoan khoái, vốc nước lên tóc lên cổ. Lau mặt xong, ngừng lên, anh mở mắt to kinh ngạc. Hai tay áo của Lý xắn cao, để lộ hai cánh tay chằng chịt những sẹo suốt từ trên xuống cho đến hai bàn tay. Lý thấy Sản nhìn, cười không được tự nhiên. Sản vẫn nhìn hai cánh tay Lý. Giọng anh dịu dàng hẫng lại.

- Quảng Yên, phải không chị Lý?

Lý chớp chớp đôi mắt đen láy. Ngồi ăn cơm, Lý đã kể chuyện hoạt động ở Quảng Yên. Sản cứ cúi đầu nghe và không nói, chỉ luôn luôn khẽ gật. Cơm xong, hai người lại đi ngay. Sản cứ cầm cúi đi trước. Gần trưa, họ chào nhau ở ngã ba, mỗi người một đường về.

VIII

những tuần lễ đầu năm 51, trời càng ngày càng rét. Mưa phùn liên miên. Một buổi chiều, trời tối sầm, mây đen thấp nặng kéo đến. Sấm ù ù. Bộ đội, dân công dừng lại, ngạc nhiên đứng nghe. Không phải tàu bay. Sấm thật. Giữa mùa rét mà có sấm như cơn dông đầu hè. Ban chỉ huy trung đoàn từ trong rừng phi ngựa ra đường cái đi trước. Bóng tối đổ nhanh, con đường mờ đi trông thấy. Các tiểu đoàn kéo qua cái làng bị bỏ bom, ven đường. Những hố bom sâu vũng, đất cháy đen. Mấy cái cột than tro trổng, hai ba nắm đất còn đỏ nằm song song. Mưa trút xuống. Rừng âm âm chung quanh. Mưa quất rất như những viên sỏi. Có đá rơi xuống thật. Mưa đá. Anh đội viên đeo chuc mũi súng xuống đất, quàng chăn lên đầu. Nước chảy ròng vào trong lưng anh. Mặt đường lồm bồm. Sau mỗi ánh chớp, bóng tối lại càng đen kịt. Anh bước vội, những ngón tay cồng vuốt nước mưa trên mặt không kịp. Đợt hai của chiến dịch bắt đầu trong những ngày đêm mưa rét...

Bốn giờ sáng một ngày giữa tháng giêng, chân Tam Đảo vang động như đổ núi. Trong các làng xóm vùng tề, người lớn trẻ con chạy ra sân, nhìn về phía cháy: "Đồn Chúc rồi!". Buổi sáng mờ lạnh như ánh thiếc. Từng đoàn bốn năm máy bay khu trục âm âm bay tới cột khói đen nhờ đằng xa. Quân Pháp ở thị xã Vĩnh Yên trúng kế của ta, kéo hơn ba tiểu đoàn lên cứu đồn Chúc. Máy ô-tô ngoài đường cái ì ì. Khắp các quả đồi, lá cây lay động. Tắc tắc tắc, tiếng súng máy phía đồn Chúc. Những mũ sắt tua tua lá cây lao lên đồi. Kha đứng lại thở, nhìn bộ đội tiến. Ba trung đội, hàng ngũ không hề lộn xộn, băng băng tràn lên. Cái ống tay áo của Sản đang phất phất về đằng trước, trên ngọn đồi trước mặt. Những bóng mũ sắt theo nhau in lên nền trời rồi tụt nhanh xuống, biến đi. Bộ đội bí mật và vũ bão tiến ra, đánh úp bọn quân cứu viện của địch.

Ra tới dãy đồi cuối cùng, sát đường, họ vừa nằm xuống thì súng máy của trợ chiến ta nổ đùng đùng hai bên sườn. Trên quãng đường dài hàng trăm cây số, những đám quân địch dồn vào nhau đông nghịt. Trông rõ chúng nó rụng từng chùm, không chạy kịp. À

À, từ trên đồi, xung kích chĩa lưỡi lê chạy xuống, lựu đạn nổ khói trắng đặc trên mặt đất. Trong mấy giây đồng hồ, làn sóng người trên đồi đổ xuống đập vào những đám quân ứng chiến Pháp đang rối rít trên mặt đường, mặt ruộng. Kha nhảy những bước dài, trong óc những ý nghĩ bật lên nhanh chóng và rõ rệt. "Đập đám khúc giữa này thì cả mấy tiểu đoàn ứng chiến của nó vỡ hết!". Hai chiếc máy bay hấp tấp nhào đến. "Phải bám sát chúng nó, máy bay không làm gì". Kha hét "Các anh em sát địch vào!". Hai chiếc máy bay rít lên cắn đuôi nhau, nghiêng đi nghiêng lại, là sát ngọn đồi, lượn vòng tròn, đen xám, to tướng.

- "Sát vào, sát vào!".

Thông đuổi theo một thằng đang co cẳng chạy trên đường. Anh nổ phát súng. Cái mũ vải ngật sang một bên như vấp vào một bức tường vô hình. Một thằng Tây trắng cao lớn xông đến, giơ báng súng quay quay. Thông nghiêng răng xọc mạnh cái lưỡi lê. Cái báng súng nện lên vai anh đánh rắc. Thông chồm hai cánh tay, ấn mạnh. Hai mắt thằng Tây đảo lên, nó hét một tiếng, nắm lấy cái lưỡi lê. Thông nhấn thêm nhát nữa. Nó rống lên ò ò đổ xuống. Dưới đất, Mẫn đang bị một thằng đè đầu xuống. Anh đội viên giấy không nổi. Cốc đang sau nện một báng súng vào giữa cái mũ vải vành to. Cái mũ băng đi. Mẫn đập tên giặc xuống. Cốc đánh luôn một báng súng nữa. Tiếng chát. Hai chiếc máy bay xuống sát sát. Giác ngựa người, cặp khẩu trung liên vào sườn, quạt một băng lên trời, rồi cầm đầu chạy theo trung đội.

- Bám sát vào! Sát vào.

Cái ống tay áo của Sản phát phát qua ruộng, nhảy lên đường cái. Súng nổ khắp mọi chỗ. Xung kích từ các ngọn đồi vẫn lao xuống. Những mũ vải vành to, những áo ca-na-diên tán loạn. Quân địch nát vụn thành từng trung đội, tiểu đội, từng tốp năm ba tên cô lập, hốt hoảng, nhìn đằng trước, đằng sau, bên trái, bên phải, đâu cũng những mũ sắt, những áo nâu xám tua tủa cành lá ngụy trang. Chúng bắt đầu vứt ba lô, chạy thực mạng.

- Truy mạnh lên anh em ơi!

- Nhanh lên, sát vào!

Những anh đội viên vừa đuổi vừa reo hò. Đoàn quân ứng chiến Pháp vỡ dần, chạy tơi tả trên những cánh đồng giữa những Lũy tre, dọc sông máng, trên đường cái, qua gò.

- Cẩn thận bà già đấy.

- Đuổi sát lên.

Chiếc máy bay bà già, hai cánh vuông trao nghiêng nom rõ cái mũ tròn của thằng phi công.

- Cho nó phát súng mót.

- Mặc nó! Nhanh lên.

Ba chiếc khu trục hàng một sát xuống mặt đường. Kha vừa chạy lên vừa hô:

- Anh em sát vào chúng nó! Tàu bay nó không làm gì được mình!

Trước đại đội, hơn trăm tên giặc rẽ tạt lên một quả đồi, vừa chạy vừa ngã. Tới đỉnh đồi chúng dừng lại, bắc khẩu súng máy quạt xuống. Kha quát to:

- Bắt sống bọn này.

Trung đội Phú vòng bên trái.

Lũ địch bắn được hai ba băng súng máy lại lồm cồm đứng lên. Thông đã nhảy tới. Bên kia sườn đồi, một đại đội bạn cũng tràn lên. Tiểu liên lia không ngừng. Hai ba chục tên đứng run cầm cập, súng vút dưới chân. Thông băng xuống dốc đuổi theo hơn chục đứa đang rẽ lá chạy. Dưới chân đồi, năm sáu đứa đã giơ tay đứng lại. Sườn đồi trước mặt, bốn thằng quỳ xuống, ngấm súng. Thông kêu:

- Nó bắn mình đấy.

Những viên đạn réo sát qua đầu. Cái mũ nan của Thông tung ra đất. Thông ngã lăn, nằm sờ lên tóc. Bàn tay ướt nham nháp đỏ lòe.

- Tôi bị thương rồi. Cốc ơi!

Mấy thằng Tây chạy vụt cả lên đồi. Thông vùng lên đuổi. Chúng nó lên tới ngọn đồi, tụt xuống bên kia mặt. Thông choáng váng ngồi bệt xuống. Máu chảy mờ cả mắt. Cốc và Mẫn xô lại. Thông hét:

- Đuổi nó đi, kệ tôi.

- Có về được không?

- Về được, đi đi.

Cốc nhảy mấy bước lên đỉnh đồi. Mẫn chạy theo, đứng trên cao, lia một băng tiểu liên. Thằng Mẫn vớ đầu khẩu tiểu liên giòn quá. Nó đánh vững lắm rồi. Thông vừa nhận xét, vừa hoa mắt, vẩy máu ở hai bàn tay bê bết đất cát. Những bóng chân chạy qua mặt anh. Thông sờ tóc tìm vết thương, thông thả băng lại. Mắt anh nẩy đom đóm, máu vẫn chảy buồn buồn xuống má. Tối mịt, im tiếng súng, tiểu đoàn thu quân, rẽ vào một Lũy tre lớn. Sấn nhìn cái làng nhớ ra. Đúng rồi, làng Lộng hôm trước. Cổng làng như một đám chợ. Đuốc, gong gánh thúng mừng, trâu bò chen chúc. Những đứa trẻ len lỏi dưới chân người lớn.

- Đồng bào đi đâu đấy?

- Về ngoài ấy đây.

Trong làng, lửa đuốc, ánh đèn xôn xao khắp các ngõ. Một đoàn phụ nữ hàng một gánh dẻo dang.

- Các chị ra vùng tự do ấy à?

- Không phải, chúng em gánh thóc cù Hồ. Một năm rồi mới được cười nói như thế này đấy, các anh ạ.

Bờ ao, trước đình, một dãy bếp cháy to. Đuốc rơi tàn xuống nước, chiếu sáng một đám đang cạo thịt lợn. Một người đàn bà chít khăn trắng chạy đi chạy lại.

- Bộ đội đến rồi đấy. Ta mau tay lên.

Họ ngừng tay, ngẩng cả lên nhìn những mũ sắt, những súng ống kéo qua ánh đuốc. Cốc gọi to:

- Chị Năng!

- Kìa anh Cốc! May quá!

Chị Năng muốn chạy tới nhưng đông quá. Cốc đứng ở bờ ao bên này hỏi vọng sang:

- Chị trông đây đấy à. Cơm nước nào thế?

- Ấy dân làng nấu sẵn đợi các anh. Anh Lạc ở trong đình kia kìa.

- Cánh làng ta thế nào?

- Hôm nay về ngoài ấy gần hết. Bà cụ tôi cũng bế cháu ra rồi.

- Thế chị không ra à?

- Tôi ở lại. Chị gì đi với anh hôm trước xếp việc cho tôi ở lại đây, nấu tiếp tế cho bộ đội, mai chị về đón tôi cùng ra. Chị gì ấy nhỉ?

- À chị Lý...

Kha đang đứng hút thuốc lá, hỏi to chị Năng.

- Chị Lý ở đây à?

- Thưa anh vâng. Chị ấy vừa đi lúc chập tối. Đâu xuống gần tỉnh.

Kha hơi ngẩn người. Thôi, không tiếc. Đánh xong, may ra sẽ gặp Lý sau.

Chạy suốt ngày nghe đói mềm rồi. Không kiếm cách cho bộ đội ăn nhanh, có lệnh khi hành quân gấp anh em lại phải nhịn. Phải tìm thằng Sản ngay mới được. "Anh Sản đâu?" Kha vừa chạy vừa hỏi. Thềm đình chật ních. Thóc đổ rào rào, bốc bụi lên trong ánh đuốc... Quang gánh xếp từng dãy dài, đợi lượt. Một anh mặc áo tây đứng ghi sổ.

- Chị Tạo hai thúng thóc nếp. Xong đấy.

Người con gái nhắc đôi thúng, lồng vào quang gánh, gánh tới đứng vào bọn với năm sáu người bạn.

- Đội ta đủ chưa?

- Còn cô Nhân, cô Thành.

- Sắp sửa cho gọi đi là vừa, các cô!

- Đi cố, may về kịp chuyến nữa.

Cốc đang nghiêng nhìn đám gánh thóc, bỗng nghe người gọi tên. À cô Môn. Người con gái, má hồng hào trong ánh đuốc đã nhắc gánh lên vai sắp đi. Cốc dừng lại.

- Chị Môn gánh thóc ra bây giờ đấy à?

Môn cười tủm tỉm.

- Vâng.

- Chị biết chỗ ông cụ chưa? Cụ ở nhà bò cũ ấy.

- Thưa anh, em có biết.

Cốc không nói gì thêm, đứng bắn khoăn. Hai "đồng tiền" ở má người con gái lún xuống. Mòn mở đôi mắt đen tinh quái, miệng chúm chím cười.

- Anh Cốc bao giờ về chơi với thầy em một hôm.

Cốc bỏ mũ sắt xoa đầu cười.

- Chả biết thế nào. Thôi chị ra ngoài thế phải, ông cụ khỏi chửi. Chị mà ra vùng ta thì làm được nhiều việc chứ chả phải. Mòn đỏ ửng hai má.

- Anh cứ nói! Em thì có ăn hại thôi. Nhưng mà nói đùa, ông cụ chửi oan cho em đấy. Thế hôm nào anh cố về qua đàng em thật nhá. Em mong đấy...

Mòn quảy gánh đi. Cốc đội mũ, chen đám đông chạy theo tiểu đội. ăn cơm xong, ngủ được một giờ, các cán bộ lại đi đánh thức đội viên. Mắt nhắm mắt mở họ quàng súng, cuộn chăn, vội vã xếp hàng. Đi đến gần sáng, họ leo lên một quả đồi, gió thổi bốn phía.

- Đào công sự đi!

Cuộc xêng lại huỳnh huych. Đá sỏi tóe lửa. Buổi sáng đến, các anh đội viên ngồi ngủ dưới đáy hố. Vè vè vè cái máy bay bà già lượn những vòng tròn dọc theo con đường nhựa. Anh đội viên mở mắt.

- Chưa sáng nó đã lên rồi.

Tiếng máy bay ném bom to dần. Một đàn gioong-ke đang những cánh đen sì từ trong mây trắng nhô ra.

- "Dậy dậy! Chuẩn bị" tiếng gọi truyền từ hố nọ sang hố kia.

Kha đứng lên, neho mắt nhìn những chiếc máy bay to nặng.

- Khéo nó nhảy dù, Sản ạ.

Sản quay đầu quan sát một lượt chung quanh. Họ đang ở trên một quả đồi cao, ngoài cùng một dãy đồi liên tiếp nổi lên đột ngột giữa cánh đồng bằng phẳng. Sườn đồi trơ trọi ngập cỏ gianh. Xa trước mặt trông thấy vệt đường nhựa.

- Kha này, mày nhìn xem có phải ô-tô nó lên không?

Một chiếc xe tăng qua nhanh trên đường, bánh xích quay tít. Nòng đại bác nó dài quều quào. Tiếng trung đội trưởng Hiền quát to dưới sườn đồi.

- Hố ai đổ thế này! Lấy cỏ ngựa trang đi!

Đàn máy bay gioong-ke thông thả lượn trên thị xã. Một chấm đen rơi xuống, xòe ra trắng toát, phồng to mãi. Một chấm đen thứ hai. Một chấm đen thứ ba. Dù xòe ra xanh trắng, lốm đốm rơi từ từ.

- Nó nhảy dù ở thị xã rồi!

Chiếc xe tăng chạy ngược trở xuống, bánh xích sắt nghiêng rít. Máy bay bà già nghiêng sát ngọn cây. Bốn chiếc khu trục cao tít trong mây bay lên. Tiếng máy trên trời dưới đất rung đập vào nhau. Sáu chiếc khu trục nữa bay lên thẳng một hàng. Dù vẫn mở ra xanh, vàng, trắng, nối tiếp nhau rơi xuống. Oàng, một tiếng bom nổ âm vang. Oàng oàng, rung đất. Bùng bùng, bực bực bực, những tràng súng trên máy bay xả xuống.

- Nó lên đông xe lắm...

- Không biết tiểu đoàn nào giữ ngoài ấy.

Họ đứng cả dậy, nhô đầu lên miệng hố. Chiếc xe tăng lại quay lên, nòng đại bác vẫn rung rung. Đoàn thiết giáp phía sau rập rình. Kha nhai cơm nắm, mắt nhìn không chớp.

- Bà già đấy!

Họ thụp cả xuống. Chiếc bà già chỉ lượn cao hơn ngọn đồi bốn năm chục thước. Nó nghiêng cánh hai ba cái rồi từ từ đi qua... Phía đường nhựa bỗng vang lại một tràng súng máy. Tắc tắc tắc, tiếng trung liên ngắn gọn. Minh đánh rồi. Một ánh lửa trắng dài nhằng. Cái xe tăng dừng lại, tóe lửa khắp chung quanh. Nòng đại bác nó xoay xoay rồi nhả ra một quả lửa đỏ. Kha vẫn nhai cơm, tay nắm chặt. Một bóng chồm lên sát đường, gục xuống lại chồm lên. Kha nín thở. Cái bóng nhoài ra lăn vào trong đất. Kha nhòm hẩn người lên nhìn. Cái xe tăng biến đi trong một đám lửa đỏ, rồi lại hiện ra cuộn cuộn khói đen đặc sệt...

- Cháy rồi! Cháy rồi!

Trên đồi ồn ào. Kha nuốt miếng cơm, đau cổ họng. Cậu ấy chắc hy sinh. Anh kêu thầm trong óc. "Cừ lắm!". Cái xe tăng vừa nổ vừa cháy. Tiếng súng càng dữ dội.

- Cái gì kia? Như là chúng nó tiến vào.

Tiếng súng vẫn liên hồi ngoài đường nhựa, máy bay quần chặt lấy chung quanh cái xe tăng cháy đen. Dọc theo con đường, chân trời vẫn lên một thứ bụi đen xám. Không biết có phải đám thiết giáp cháy không. Mặt cánh đồng léo xéo tiếng người trong sương. Ba bốn con trâu chạy lồng. Sản bảo Kha:

- Không phải địch. Đồng bào. Dân các làng chạy vào phía núi. Vẫn những quang gánh, chiếu, nôi, thúng mủng, cái gia tài trên vai của mọi gia đình dân quê Việt Nam. Những đứa trẻ bước long tong trước người lớn. Bà già cõng cháu trên lưng. Đàn ông vừa gánh đi vừa ngoái cổ trông lại. Đàn bà ôm con trước ngực, trâu bò chen với người. Một đứa bé dắt con chó đầu dây, tay giữ cái nón úp trên vai.

- Tàu bay, tàu bay!

- Bà ơi!

- Bỏ nón ra!

- Ôi giời ơi!

Đám người chạy tản ra trên cánh đồng. Cái máy bay bà già thò hai càng bánh xe hạ thấp xuống. Máy con trâu hất sừng về đằng xa, ngửa mõm lên trời. Một quả đen rơi xuống. Đùng. Cục khói trắng động trên mặt ruộng. Người lớn trẻ con bò dậy lại đi lên con đường ngoằn ngoèo. Một người đàn ông chạy băng qua cánh đồng đuổi con trâu chạy lồng.

- Họ! Họ! Tiếng gọi trâu xa dần.

Vồ... ồ... từ đám trắng mù, chiếc máy bay vụt ra không ai ngờ. Nó đâm chúc xuống mặt ruộng ngay trước đôi. Trong sương, đám người chạy tóe. Quang gánh lặn từng phèo trên con đường ruộng. Cánh chiếc máy bay phun lửa. Đứa bé đội nón nhảy trên những mô đất, ngã dúi dụi. Một người đàn bà ôm con trên ngực quay trở lại, cứ thế chạy trước luồng đạn, cho đến lúc ngã sấp xuống, không động đậy. Kha cắn chặt răng, cả người lồng lên. Kha muốn giật lấy khẩu trung liên của đồng chí gác bên cạnh mà lia. Hai mắt Kha đỏ ngầu, cái quai mũ sắt thít chặt vào, đau cầm. Máy anh đội viên lao nhao:

- Quạt bỏ mẹ nó đi!

Sản nhô hẳn người lên khỏi miệng hố. Mắt anh cũng đang nảy lửa. Sản quát:

- Không bắn! Các đồng chí cứ yên, lát nữa chúng ta sẽ bắn. Rất có thể nó còn sắp đến ném bom lên đầu chúng ta. Không ai được động, chết cũng không lộ bí mật. Nó không chạy đâu thoát. Hiểu chưa?

Trong lúc Sản nói nhanh, sáu chiếc máy bay từ đường cái tiến hàng ngang vào. Một hàng nữa bảy tám chiếc đằng sau. Cả quả đồi không một lá cỏ động đậy. Một chiếc máy bay đầu hàng nghiêng cánh, rơi rơi xuống, rít lên mãi. Bờ hố của Kha chuyển lên.

- Bom tạ!

Kha thét:

- Tất cả ngồi im!

Quả đồi giật lên thon thót trong những tiếng bom. Bụi đồi sặc sụa mùi thuốc nổ. Những cánh máy bay vèo qua. Súng máy nổ ran như mỗi giọt không khí đều vỡ toác chung quanh mặt. Đất rơi rào rào xuống lá nguyệt trang trên lưng Kha. Một mảnh đạn cắm thút vào bờ hố. Kha nép dưới đáy hố, bật lửa châm thuốc lá hút, ngồi đợi. Lúc này, lại bình tĩnh hơn. Mỗi tiếng vèo qua. Kha lại ngẩng cổ nhìn cái máy bay ngửa bụng vòng lên trời. Ngồi dưới đáy hố, các anh đội viên nghe nổ chán tai. Có anh gục mũ sắt lên đầu gối ngủ. Mỗi tràng súng gần quá, hai vai anh lại giật lên. Trong giấc ngủ, anh nghĩ lơ mơ:

"Được rồi. Cho mày bắn!". Rồi lại ngủ thiếp. Một tiếng ở xa vẳng đến trong giấc ngủ anh đội viên:

"Tất cả chuẩn bị!". Anh mở choàng mắt. Tiếng anh đội trưởng đang gọi. "Tất cả chuẩn bị". Anh đội viên nắm súng đứng vội lên. Sản bảo Kha:

- Chắc nó yên trí trên đồi này không còn gì sống sót. Nó sắp lên chiếm chỗ này để đánh sau lưng các cậu nhà mình ngoài đường nhựa đấy. Mày lên đây!

Ngoài đường nhựa, bóng những xe thiết giáp lại đen đen tiến lên.

Mặt cánh đồng dưới chân đồi đã vắng tanh. Cái xác người đàn bà đè lên đứa con vẫn nằm úp sấp trên con đường bờ ruộng.

Phía thị xã một cánh quân đang tiến nhanh. Dần dần, phân biệt rõ những vành mũ vải. Anh đội viên tựa súng lên miệng hố, kéo quá-lát. Máy bay vẫn cuốn như ong lấy đàn cơ giới ngoài đường. Ba chiếc háp-tơ-rắc vuông bè chạy lên trước. Những tràng đạn liên thanh lòng thòng đỏ bóng trên xe. Kha nhìn về thị xã, lại nhìn về đường cái. Một đám lửa bằng cái nong bám lấy chiếc háp-tơ-rắc sau cùng rồi bùng ra phủ kín cả xe. Trên đồi rào rào "Hay quá. Cháy nữa. Cháy nữa". Đồng chí Ruộng lom còm bò tới hố của Kha.

- Báo cáo mệnh lệnh của tiểu đoàn, đợt địch tới sát năm mươi thước thì bắn.

- Ủ, đồng chí lên hỏi lại xem nếu đuổi nó mà lạc thì về tập trung ở đâu.

Một chiếc máy bay lại đâm trên mây xuống. Ruộng nằm ép xuống cỏ. Trên cao ba chiếc bay lượn như điều hâu. Ruộng lách đi. Tới gần dãy đồi, bọn Pháp dàn sau những bờ ruộng cao. Năm sáu tên sĩ quan cầm ba-toong chỉ trở lên đồi. Máy tốp lính tách ra, tiến qua ruộng. Lồm đồm những áo vải dù, mấy anh đội viên xì xào:

- Bép, bép. Họ ngứa ngáy chân tay. Có thể chứ! Ngồi cho nó bắn từ sáng đến giờ rồi. Mắt mở không bỏ sót một cử chỉ nào của tụi tây đang lên đồi, mỗi anh đội viên đứng im như tượng, nhằm sẵn một thằng. Kha nín hơi, đợi trông rõ những vai áo ca-na-đien to cộm cúi về đằng trước, những bộ mặt căng thẳng của những tên da trắng, những con mắt trắng dã của những tên da đen. Một tiếng pách ở đồi bên cạnh. Súng tay súng máy cùng bật lên khắp dãy đồi. Quả móc-chi-ê nổ giữa đám mây tên sĩ quan, trong đám khói, mũ vành, súng, ba toong một ống tay tung lên. Một tên da trắng lão đảo ngay trước mặt Kha, mặt đầm đìa máu. Năm sáu đứa ngã rùng như có một lưỡi liềm phạt xuống. Những hàng phía sau xô nhau chạy trở lại, lăn lông lốc trên sườn đồi. Một chiếc máy bay sạt qua. Giác nhảy lên miệng hố, cấp khẩu súng máy rung cánh tay lia liên hồi. Tiểu đội trưởng Na chồm lên như bay, miệng hét:

"Anh em theo tôi".

Một anh đội viên đứng trên miệng hố, buông rơi súng ôm ngực ngã ngối xuống. Kha vùng súng lục, quát:

"Lên!". Súng máy quét từng mảng trong đám Pháp rối loạn dưới ruộng. Xung kích vừa chạy xuống vừa reo vỡ quả đồi. Hơn một tiểu đoàn Bép trong nửa giờ đã bị ta tiêu diệt.

*
* *

- Tối rồi! Chóng thật! Đêm đến lúc nào. Moóc-chi-ê nện thành thịch phía dãy đồi gần thị xã. Ngoài đường nhựa, lửa đại bác chớp liên tiếp. Những tiếng pùng, choàng, vít truyền đi vang âm trong những vách núi Tam Đảo. Tối khuya, trên một cánh đồng ngập cỏ, lập lờ những chấm thuốc lá. Bốn năm bóng áo mưa, mũ sắt, đứng nhô lên trên cỏ rậm cao đến ngực. Một ngọn đèn pin bật lên soi vào một quyển vở nhỏ. Mấy cái mũ sắt chụm đến.

- Trần Tiến, đại đội hai trăm hai.
- Chắc cậu này hi sinh rồi, thôi để gửi trả về đơn vị.
- Xem có gì trong sổ không?
- Không có gì, à có cái ảnh. Chắc là vợ cậu ta đây. Thằng bé con kháu quá!

Sau lưng họ, chân trời lại hồng lên. Hỏa pháo xanh đỏ bay lên tới tấp. Một cái mũ sắt quay về đằng sau.

- Nó bắn gì mà lắm thế!
- Này tụi chín làm được gọn một tiểu đoàn.
- Bọn ngoài đường hôm nay đáng quân công
- Tay Đờ-lát vết tụi ứng chiến này từ khu ba khu tư đem lên thì phải.
- Mai còn nhiều đấy chúng mày ạ. Nó còn phải nường nhiều quân ở đây.

Mặt cỏ có tiếng động sột soạt. ánh đèn pin chạy một vệt dài soi vào những mũ nan trắng trắng. Hơn một chục anh đội viên đang gánh đi qua.

- Ai đi đâu đấy?
- Anh có biết liên lạc đoàn bộ chín chỗ nào không?
- Anh hỏi làm gì?

Ánh đèn soi vào khuôn mặt to vuông của anh đội viên.

- À cậu Tăng đem cơm cho đơn vị đấy à?
- Vâng, anh Lê đấy à? Đoàn bộ chỗ nào hả anh? Chúng tôi tìm từ chiều đến giờ.
- Thẳng đường độ hai cây nữa. Sao chậm thế?
- Anh tính cứ đổi chỗ như thế! Chúng tôi cứ đuổi theo liên lạc suốt sáng. Bộ đội truy kích Tây, cấp dưỡng truy kích bộ đội anh ạ.
- Họ cười ồ.
- Thôi cố lên đừng để bộ đội đói.
- Ngoài ấy hôm nay thế nào anh?
- À, bọn các cậu lại xơi một tiểu đoàn.
- Thế hả anh? Có anh nào việc gì không?
- Chưa biết...
- Tăng quay gánh đi.
- Tí quên, các anh có đói ăn tạm nắm cơm.
- Hay lắm.

Đoàn người cấp dưỡng đi khỏi, mấy anh cán bộ ngồi xuống cỏ, bẻ nắm cơm chia nhau. Cách mấy chục thước, dưới một bụi cỏ, ngọn đèn dầu làm bằng hộp sắt cháy đỏ ngầu, bốc lên một dòng muội đen. Cái mũ nồi của anh trưởng đoàn trưởng cúi vào máy điện thoại.

- A lô. Anh Cường. Huy đây. Thế nào? Đại bác nó vẫn bắn dọc đường nhựa. ừ. Anh lên tìm tôi ngay. Có kịp không? Không tiện nói trong tê-lê-phôn. Ừ. Kế hoạch ngày mai đấy. Xe địch lên à? Bao nhiêu? Ừ. Cho về lấy rồi. Đủ. Còn gì nữa không? Tôi đợi đây nhá?

*
* *

Sáng hôm thứ ba, những binh đoàn ứng chiến mới đưa lên của Pháp, những đơn vị bị đánh tan còn sót lại, cùng họp làm một, mở cuộc "phản công" về chân núi Tam Đảo. Suốt buổi sáng máy bay, đại bác gọi sắt thép lên dãy đồi trọc gần thị xã, yểm hộ cho bộ binh. "Việt minh" hôm nay chống cự yếu ớt. Gần trưa, những tiểu đoàn Pháp lên chiếm đóng dãy đồi cao gần chân núi. Máy bay đuổi

theo bắn đám trâu bò, gồng gánh, đàn bà, trẻ con, chạy lẻ tẻ vào núi. Chỉ huy Pháp sửa soạn thông cáo "đánh tan sư đoàn sắt của Việt minh". Buổi chiều hôm ấy, tiểu đoàn chín nghỉ đợi lệnh ở khe suối cạn. Các chiến sĩ đã chiến đấu liên hơn hai ngày đêm, nhưng được ngủ một lúc, khi có lệnh gọi dậy, lại nhanh nhẹn vớ súng đạn đứng vào hàng. Lệnh xuất kích đến. Kha tu cố một hộp nước, đứng lên đưa bi-đông cho Sản:

- Uống đi!

Nhìn Sản uống nước ừng ực. Kha nói nhanh:

- Đêm nay đánh to đấy. Chúng nó lên đây đòi rồi phải không mày?

Sản vừa lấy tay lau miệng vừa trả lời:

- Ừ, hôm nay tha hồ mà đánh. Nhưng mà ác liệt đấy! Trời chiều hơi ửng nắng. Kha nhìn lên, bỗng nhận thấy một vài khoảng trời xanh dịu. Sao hôm nay tự dưng lại đẹp trời ra thế. Lâu quá, quên cả trời đất. Kha nhìn nhanh lần nữa những đám mây trắng êm như gọi đằng xa. Bên kia là Thái Nguyên, những ruộng lúa, những làng xóm bình yên tự do. Sản châm thuốc lá, chìa cho Kha một điếu, mặt hốc hác.

- Tao phờ quá mày ạ.

Hai người chui vội ra khỏi bụi cây, chạy theo bộ đội. Họ tiến băng băng về phía đại bác nổ. Cốc vừa chạy, vừa thở, vừa nói chuyện với Mẫn.

- Ăn thua nhất là cái tai. Hễ nó lạch xạch như là rũ tờ giấy là vào chỗ mình rồi. Nằm cho dính đất. Nó xèo qua một cái thì mặc kệ. Nó nổ xong phải chạy lên ngay, sợ nằm đấy là chết.

Mẫn gật đầu:

- Được rồi anh cứ yên trí.

- Ấy là mình dặn kỹ cậu thế. Chưa quen đại bác dễ chết oan với nó lắm. Hút thuốc lá không? Mình còn một mẩu đây, hút cho nó hết nốt.

Cốc dừng lại châm lửa. Tiểu đội trưởng Thiêng nói to đằng sau:

- Máy bay nó đấy. Cách xa nhau ra, chạy nhanh lên. Cốc vụt lên trước.

Mẫn vừa chạy vừa ngoái cổ nhìn những chiếc khu trục bay qua chỗ mây chói mắt. Chiều muộn, dây đồi đã bị quân ta vây kín. Những tiếng tắc tắc của trung liên nổi lên mỗi lúc một nhiều. Đại bác địch chuyển ra bắn thành hàng rào chung quanh dây đồi. Chúng đã thấy thế nguy, muốn rút, nhưng muộn rồi. Máy bay càng gần tới càng cuống cuống vội vã. Từ trên trời đã mờ, chớp chớp những dòng đạn lửa bay xuống không ngớt. Chung quanh dây đồi, đen những bóng khu trục nhào lộn. Mặt cánh đồng bốc lên những đám bụi cao dần. Đất vụn từ trên trời rơi xuống lại tung lên. Những tràng đại bác nã theo dọc dây đồi, trở đi, trở lại. Gió thổi những đám khói quện vào nhau ngạt thở, che lấp hẳn những ngọn đồi. Trời càng tối, những quả trái phá nổ càng đỏ lử trong khói đặc, đất, đá bay vụn. Kha nép mình sau một bờ đất, nhìn đồng hồ tay. ánh lửa loáng đỏ trên mặt kính. Sáu giờ kém năm. Tiếng máy chiếc máy bay cuối cùng xa dần. Làn đại bác đang gào rú truyền sang phía bên phải đại đội. Nó sẽ lăn những mảnh sắt gang, những đám khói, những quả lửa của nó sang tận ngoài cùng dây đồi trước khi trở lại. Lên lúc này là vừa. Kha nói về đằng sau:

"Buộc tín hiệu lên. Toàn thể đại đội chuẩn bị". Bộ đội nằm từng hàng dài, xuống đến cái suối cạn. Dây Tam Đảo đã mờ. Những Lũy tre lẫn vào chân rừng. Kha buộc miếng vải trắng lên tay áo, rồi ghé sang buộc cho Sản. Hai cái kim đồng hồ kẻ một vạch thẳng. Kha chồm dậy. Đằng sau đại đội, súng cối bật lên toanh toanh. Đạn bay xé về dây đồi. Cốc vừa chạy vừa hét với Mẫn:

- Cúi xuống, chạy nhanh lên!

Bộ đội ta tiến lên bắt đầu đánh dây đồi. Gần nửa đêm, tiếng anh trung đoàn trưởng rộc hản đi, trong máy nói:

- A lô. Anh Cường.

Những tiếng lạch xạch bay tới trên đầu. Trung đoàn trưởng cúi rạp mình trong đáy hào. ánh sáng lòe. Cái hào như đưa vông. Đất rơi xuống từng cục khét lẹt, hai anh cán bộ tác huấn nằm thẳng, mặt úp xuống.

- A lô, anh Cường. Thế nào?

Mũ sắt hai anh cán bộ tác huấn nhòm dậy. Hai cái đèn pin bọc vải xanh bấm lên trong khói mù. Ngòi bút đặt vào chấm xanh mờ mờ trên trang vở. Những tiếng lạch xạch lại tới. Bờ hào bật

sáng. Tròng đại bác nổ cách mấy chục thước. Hai anh cán bộ tác huấn lại nhóm lên.

- A lô, anh Cường. Huy nghe đây. Không việc gì. A lô. Trung đoàn bạn đã chiếm ngọn số ba, số một rồi. Đợt này phải giải quyết kỳ được. Đây là mệnh lệnh của ban chỉ huy và của đoàn thể. Đồng ý. Tôi cho tất cả súng lớn bắn hai mươi phút. Các mặt đều xung phong giúp sức. Cái gì, lựu đạn anh cho chạy xuống đây mà lấy. Được rồi.

Trung đoàn trưởng rũ đất trên đầu, đứng dậy. Trong những luồng chớp sáng, khắp mặt cánh đồng đằng trước chỉ còn là những hố bom đạn, đen lổn nhổn không còn một bóng lá cây. Súng lớn của trung đoàn bắt đầu tập trung tất cả vào ngọn đồi. Buổi hội ý chớp nhoáng của chi ủy càng thêm vội. Sản nói nhanh, tiếng to dần trong tiếng súng...

- Đây là đợt quyết định, nhớ im lặng xung phong bình tĩnh, tới thật gần địch mà đánh. Những đảng viên chúng ta phải lên đầu. Thôi về cả. Làm nhanh vào.

Sản bò đến cạnh Kha. Nắm tay Sản đập nhẹ lên cánh tay Kha.

- Cố nhé.

Sản nhóm dậy chạy đi. Kha nán đợi thêm mấy phút. Chân trời, lửa đại bác cháy dài như một khoảng mặt nước đỏ rực. Kha thông thả nhóm dậy như dồn sức vào chân tay. Rồi đứng hẳn lên, Kha thét:

- Các đồng chí. Toàn thể đại đội Trần Phú. Xung pho... ong...

Tiểu đội trưởng Na vụt lên đầu. Những tiếng hô không nghe rõ vang lại từ bên phải. Kha nghĩ:

"Bên kia cũng lên đều. Đẹp lắm". Bên cạnh Kha, mặt đồng chí Ruộng bật sáng. Luồng gió đập tức ngực. Tiếng đạn rít. Kha nhào sắp xuống. Hai mắt không thấy gì nữa. Hơi đạn bật hắt người Kha nảy sang bên. ý nghĩ thoáng nhanh "Ruộng chết rồi". Kha ngóc đầu, lại gục mạnh xuống. Tiếng nổ xé tai. Tiếng rên bên cạnh "Tôi chết mất anh Kha ơi".

- "À, Ruộng chưa chết". Kha quát "Lùi xuống, băng lại".

Trong những tiếng súng lớn ù tai, Kha phân biệt rõ tiếng trung liên địch trên cao lia xuống. Mấy chục bước nữa là hết

khoảng đại bác, phải tiến nhanh nữa. Kha nhảy qua những hố đạn. Đất lồi lõm dưới chân. Bóng Na to cao đằng trước. Na vẫn dẫn đầu đại đội, tiến nhanh như chớp. Một tiếng xoẹt. Kha nằm sấp xuống hố đạn. Đất xới lên, lấp chân Kha. Qua rồi. Kha nhảy lên miệng hố. Quả đồi đã ngay trước mặt. Kha hét:

"Xung pho... ong...!" Tiếng các chiến sĩ reo âm âm:

"Xung pho... ong...". Kha bỗng choáng óc như bị một nhát búa. Đất lạo xạo đầy mồm. Vẫn tiếng trung liên tắc tắc. Kha thấy mình nằm úp mặt xuống đất. "Ai xóch rách mình". Kha mở mắt thấy Tại liền bảo:

"Đồng chí Tại chạy lên kia. Tôi không việc gì". Tại còn ngần ngừ. "Ồ hay, lên, mặc tôi". Tay nắm chặt súng lục, Kha cố đứng dậy đưa tay trái sang tìm vết thương. Không biết là bị chỗ nào. Sờ đến bả vai, thấy những ngón tay dính nháp nóng nóng. "à đây, máu chảy nhiều". Kha vẫn đứng, choáng váng. Một tiếng nổ toác. Luồng đạn qua mặt mát lạnh. Kha như ra khỏi sương mù. "Không thể lui xuống lúc này được. Phải lên ngay cho kịp anh em!" Kha cắn răng chạy lên. Hai trung đội nằm dàn dưới chân đồi. Súng máy địch trên cao vẫn tắc tắc, tắc tắc, không ngớt một giây. Kha bò lên đầu, tới bên Tại. Một chớp sáng trên cao. Moóc-chi-ê mình bắn trúng quá. Tiếng súng máy im. Chúng nó bị rồi! Thời cơ xung phong đã đến. Kha thét:

- Lên đi!

Anh chạy vượt lên. Cánh tay trái Kha bị một viên đạn, nhói một cái, rơi thông xuống. Anh cố gượng nó lên không được. Kha đứng lại. Chung quanh xoay nhanh. Ông tay áo nhỏ giọt. Kha đưa tay phải sờ lên chỗ bị thương. Thịt máu lầy nhầy trong áo. Tiểu đội trưởng Na ghé đến:

- Anh xuống đi".

Na tuy chạy trước vẫn luôn để ý đến anh đại đội trưởng. Biết Kha bị thương lần thứ hai. Na phải dừng lại. Kha ngồi nghiêng xuống:

- Anh cho tay tôi vào trong bờ-lu-dông".

Na cài chặt cái tay bị thương vào trong vạt áo anh đại đội trưởng. Kha thất lạng ra ngoài áo, giữ cái tay chặt vào người. Tôn quay đầu hỏi to xuống.

- Anh Kha cần đưa xuống không?

- Không cần. Anh Tôn chỉ huy hai trung đội thay tôi. Cho người báo cáo anh Sản tôi bị thương rồi.

Tôn nhổm lên bỗng như có ai lắc mạnh, lặn xuống không một tiếng kêu. Kha gầm lên. Con tức tối điên cuồng. Kha quên hết hai vết thương ở vai và ở tay, chỉ còn một ý nghĩ:

- Chạy thẳng lên đồi, giết hết, giết hết. "Tôn chết rồi".

Ý nghĩ ấy làm đầu óc Kha sáng lại. Cả người anh tê dại, không biết đau. Kha bò lên, tiếp tục chỉ huy. "Súng máy mang lên đây nhanh!" Kha nghĩ "Trung đội Phú phải nhanh lên, bên ấy nó đối phó yếu hơn bên này".

- Đồng chí Tại.

- Có.

- Sang bảo anh Phú tiến thật nhanh, bên này yểm hộ.

Phía bên Sản, trung liên bắn lên đều. Trên đồi vẫn nổ to. Súng cối ta yểm hộ khá lắm. Kha bỗng nghe rõ tiếng Sản hét dài "theo tôi, lê... ên". Cả người Kha nẩy lên. Những tiếng kêu à... à... bên ấy lên rồi. Người Kha, bao nhiêu giọt máu đều như đang cháy sôi. Kha hét giục "Súng máy bắn nhanh lên. Chỗ vết đỏ kia kìa". Trung đội Phú cũng đang lên đồi rồi. Tiếng súng máy địch trên đồi rối loạn. Kha vùng dậy hét:

- "Tất cả chuẩn bị lựu đạn!"

Kha dẫn đầu bộ đội, chạy lên sườn đồi dốc. Được mấy chục bước. Kha lại thấy trên đầu vập rất mạnh. Cả một chân trái như đã long ra. Kha mở to mắt cố nhìn. Tối đen hết. Anh khuyu xuống. Khắp bên trái người cháy bỏng. Kha không biết là mình đã bị trúng một quả đạn cháy, chỉ thấy trong ngực thắt nghẹn lại. Kha ngáp ngáp cố thở. Thoáng nhanh hai con mắt quen quen hiện ra trong óc Kha. Kha vẫn không chịu ngất đi, tự bảo:

Cố lên, cố lên. Kha mở hai mắt. Vừa lúc một quả đạn cháy nữa bùng lên. Cả người Kha xèo xèo. Kha giãy giụa trong đám lửa. Tiểu đội trưởng Na nhảy bổ đến. Quả đạn moóc-chi-ê cháy khắp mặt cỏ chung quanh anh đại đội trưởng. Quần áo Kha bốc lửa lem lem. Na giật cái chăn trên vai, mở tung, ném úp lấy Kha, ôm vào tay, chạy qua đám lửa. "Đồng chí Hoàng đem anh Kha xuống. Tất cả trung đội theo tôi. Trả thù cho đồng chí Kha! Tiến lên!". Những

bóng mũ sắt tràn lên. Lửa lựu đạn chớp xanh khắp đỉnh đồi. Cái ống tay áo của Sản vung mạnh "Sạt...ạt...ạt". Xác chết nhiều quá vương chân. Máu lông bông. Một tiếng hét "Khẩu súng máy nó kia kìa". Lưỡi lê xỉa phập trong các bụi cây. Tiếng Sản hét:

"Chúng nó chạy xuống suối. Đuổi nhanh".

Na xông đến một đám lồ nhố sắp lia một băng tiểu liên bỗng dừng lại. Chung quanh đã im. Bọn Tây đứng lão đảo giờ tay nói gì lấp bắp. Rồi bỗng tất cả dãy đồi ào ào lên, những tiếng reo hò ầm ầm. Các mũi lên được cả rồi. Thắng rồi!

IX

Sản bước vội vã trên con đường men theo chân Tam Đảo. Cái im lặng nghe lạ tai, sau những ngày đêm vừa rồi. Rừng quăng này cao và thưa, dừa từng đồi một. Mái nhà thấp thoáng tỏa khói xanh trong cây. Cách mấy trăm thước lại một tờ giấy nhỏ dán ở gốc cây, hoặc cặp vào một que nứa cắm trên bờ cỏ. Có chỗ năm sáu tờ giấy lất phất bên cạnh nhau. Đường đi qua gần một Lũy tre có giếng nước. Trước cổng làng, trồng một thân cây tre cao như cây nêu, bên trên cắm một vòng tròn. Đây là dấu hiệu của Pháp để bảo:

Làng này là làng tề. Một cái bảng gỗ vức bên cạnh cổng. Cái bảng viết chữ Pháp sơn đen: Village rallié. Trên mấy quả gò từng đàn bò thung dung gặm cỏ. Một lũ trẻ, mấy cô con gái, túm tụm kháo chuyện về trận đánh ba đêm ngày của bộ đội ta. Tiếng máy bay bà già về về phía xuôi làm con đường thêm im lặng. Một tiểu đội xung kích sau lưng, bao gạo trên vai, đi ngang qua, biến vào trong rừng. Sản vừa nhận xét quang cảnh chung quanh, vừa đi miết. Không biết còn kịp không. Có lúc Sản vừa đi vừa chạy. Đến một ngã ba. Có giấy chỉ đường: "Quân y trạm 2-500 mét". Đứng rồi. Sản rẽ vào. Kha nằm trên cái ổ rơm, dưới một mái lá lợp tạm sơ sài, trong khu rừng tre. Anh y tá đưa Sản đến nơi hỏi khê:

- Có phải anh ấy đây không.

Sản ngừng lại nhói trong ngực. Có phải Kha, cái đám băng quần chằng chịt kia không? Anh thương binh, nửa người che một cái chăn dạ động đen máu. Sản ngồi xuống ổ rơm.

- Kha ơi, tao đây, Sản đây. Mày có tỉnh không?

Cặp môi mấp máy câu gì không ra tiếng. Hai mí mắt mở ra chỉ còn lòng trắng. Trong đám sương mù liên miên, trí khôn đã lạc lỏng của Kha bỗng nghe thấy xa tít tiếng gọi:

- Kha ơi Sản đây! Sản đây!".

Kha đang đi trong sương mù ấy, dừng lại. Đâu? Sản đâu? Tiếng gọi gần lại. Village rallié: làng đã qui phục. Rõ hơn. Kha cuống quít. Sản ơi, mày đâu? Sản đấy à? Sản đấy à? Kha mấp máy

cặp môi phồng rộp, tưởng mình đang kêu to mừng rỡ. Bàn tay Kha run rẩy giơ lên quờ quờ. Ô Sản, sao bây giờ mới tới! Ô Sản. Thế nào. Tối hôm ấy thế nào? Sản cúi sát xuống môi Kha nghe những tiếng phều phào. Tất cả bao nhiêu tội nghiệp, ghen ngào đau đớn của Sản bị đập mạnh xuống, lui về đằng sau. Sản phải lắng nghe cho được xem Kha nói gì. Sản phải trả lời cho những phút cuối cùng của đồng chí Kha được yên ủi, trong sáng. Trong lòng Sản bình tĩnh, sáng rõ. Anh nói to:

- Ta diệt được toàn bộ quân địch ở dãy đồi. Tiêu diệt toàn bộ quân địch. Hai lòng trắng mắt chảy xuống hai giọt nước mắt. Kha nghe rõ tiếng Sản: tiêu diệt toàn bộ. Ô, thế là chiến dịch thắng to nhỉ. Tao chỉ nghe thấy tiếng mây thôi Sản ạ. Chẳng trông thấy gì cả. Tao mù rồi, phải không Sản. Mây đâu? Bàn tay giơ lên quờ quờ tìm. Sản cầm lấy tay bạn. "Tao đang lo quá mây ạ. Mây không việc gì chứ? Anh em thế nào?." Cặp môi đen sì phồng rộp động đậy. "Đồng chí Na. Nhắc lên hàng cán bộ trung đội. Na có thể là trung đội trưởng cứng ấy chứ phải không?". Sản nghe thoáng những tiếng ngắt quãng:

Na... đồng chí... trung đội... Anh hiểu những lời của Kha, gật đầu như nói chuyện với Kha ngày thường, như là Kha có thể trông thấy anh. Và Kha nắm lấy tay Sản cũng thấy Sản gật đầu... Sản lấy bông chấm những giọt nước mắt vẫn lăn trên hai bên má tuột da của bạn. Anh ghé vào tai Kha.

- Anh có điều gì dặn lại không?

Kha vội lắm. Chỉ còn ít thì giờ lắm. Một đám trắng trắng lù mù càng ngày càng rộng mãi ra, trùm lấy chung quanh Kha, xoay nhanh. Một tiếng ong ong vang to mãi:

- Chào nhớ... cho Lý... bật lửa...

Đám băng thoi thóp lên, thở gấp. Sản hết sức lắng tai vừa nghe vừa đoán.

- Sản...

Sản ghé sát xuống. Anh đại đội trưởng tác thở. Sản đứng dậy, cởi cái chăn buộc chéo trên người, phủ lên xác bạn.

X

- Dô này chị em ơi, chạy mau lên nào!
- Làm gì thế anh quỉ, ngã chết bây giờ.
- Thôi chị, mấy khi được đẩy xe ban ngày ban mặt. Dô này! Chạy lên, chạy lên!
- Khéo cái đường goòng đấy. Cái xe bò đầy rau tươi chạy lộc cộc âm ỉ. Năm sáu người đàn ông đàn bà hò reo đẩy cái xe chồm qua con đường goòng.
- Tránh ra! Tránh ra!
- Các ông các bà cho chúng tôi đi nhờ nào.
- Ô tô này còn phải tải rau về kịp giờ, chị em ạ.
- Gớm nó làm loạn cả. Cái xe bò đã phải chậm lại, đi bước một. Người đi đường đông quá.
- Kính coong, kính coong, xe đạp, xe đạp đằng sau!
- Chuông mõm à.
- Không có chuông đồng thì chuông mõm, làm sao!
- Xe ở đâu mà lắm thế.
- Được bữa cấm tàu bay mà lị.
- Các ông các bà làm ơn tránh ra:
Xe đạp đấy!
- Nhảy xuống mà dắt cho nó xong! Anh công an viên làng Chanh hớn hở chạy ra, chạy vào. Từ sáng sớm, xe bò, xe đạp, gồng gánh, người lớn, trẻ con lũ lượt kéo nhau qua không lúc nào ngớt. Con đường nhựa về Thái cuốn đi hàng cây số người. Phía thị xã Thái Nguyên về về tiếng máy bay. Một ông già, áo cánh nâu còn cứng hồ, vừa đi vừa nghênh mắt giữa đám gánh chè kiu kịt.
- Là những cái tàu càn kia phỏng?
- Phải đấy cụ ạ. Nó đến lấy thương binh đấy.

- À hay nhỉ. Là những thằng ta bắt được phỏng?

- Phải rồi. Những thằng bị thương nặng ta trả cho nó đem về Hà Nội chữa.

- Thế ta thì ai chữa?

- Ta chữa chứ còn ai! Minh trả nó là vì nhân đạo chứ có phải là mình không chữa được đâu!

Ông già vuốt râu cằm.

- Ồ! Hề! Phải rồi, thế chứ lại!

Người vẫn đồ xuôi. Trời nắng ấm. Anh công an viên chạy lại phơi mấy cái quần áo trắng giữa sân, rồi lại chạy ra ngồi trước bàn. Còn cái gì phơi nốt không? Cho nó bỏ mọi hôm phơi trong nhà với lại hong bếp mãi. Hôm nay mấy nhà hàng mé dưới cũng lôm lổp quần áo trắng ngoài sân. Có lẽ ta cấm cái cờ cũng hay. Anh công an viên đứng dậy tìm trong ba lô cái cờ to, xâu một que nửa vào. Anh ra ngoài, kiễng chân cắm lá cờ lên khung cửa anh ngồi. Cái thông cáo Hai mươi ngày chiến thắng Trung du dưới bóng vải đỏ nổi quá. Anh công an viên sửa cho lá cờ ngả ra đường rồi chạy vào ngồi bàn, liếc nhìn nếp vải đỏ bay lất phất, ngôi sao vàng ở giữa bằng lụa mờ gà óng ánh. Trên sườn đồi trước mặt, ngôi tựa vào thêm cái miếu cũ rộp bóng cây, Sản vừa nhìn anh công an viên buộc cờ, vừa kể nốt chuyện cho Lý:

- Kha bị thương ba lần, đến lúc không chỉ huy được nữa... Những câu Kha dặn cuối cùng không còn nghe rõ. Tôi vừa nghe vừa đoán. Tôi chắc cũng không sai nhiều lắm. Kha dặn tôi biểu chị cái bật lửa này...

Những giọt nắng lốm đốm trên tóc người con gái. Lý cầm cái bật lửa ngồi im cúi đầu, Lý không biết mình nghĩ những gì, chỉ thấy ghen ngào và như khắp trong lòng bồn chồn thương xót. Có lẽ Kha yêu mình chẳng? Lý lại gạt ngay ý nghĩ ấy, hình như đặt câu hỏi như vậy là có lỗi với người đã khuất. Cái bật lửa nặng nặng trong nắm tay Lý. Anh Kha, Lý sẽ giữ mãi làm kỷ niệm thiêng liêng mà anh gửi lại. Một lúc chị cán bộ hỏi khế Sản:

- Mai anh lại đi ngay phải không?

- Vâng, sáng mai tôi phải về đến đại đội, còn đi thì chưa biết bao giờ.

Sản vẩy vẩy ống tay áo trên mấy bụi cỏ.

- Ai thay anh Kha kỳ này thế anh?

- Cậu Phan. Lý chưa biết. Nó cũng cùng một lớp cán bộ với Kha và tôi. à cậu Độ thế đã khá lắm. Khéo nó kịp đi với tôi. Lý cũng đi nữa phải không?

Lý lắc đầu:

- Chưa biết anh ạ. Nhưng khéo Lý lại đi trước anh.

Lý hơi tùm tùm. Dưới chân hai người, con đường càng ngày càng ồn ào. Giữa đường len lỏi hai chú bé như hai anh em, áo vá từng miếng lớn, đội nón đến tận vai, tay cặp vở dắt nhau vừa đi vừa nhìn ngang nhìn ngửa. Hai cái nón xoay xoay hết sang bên này lại sang bên khác. Sản bỗng nhớ chú bé đội nón nhảy trên cánh đồng chạy tàu bay, mỗi bước lại ngã dúi dụi. Bên trên thị xã Thái Nguyên, ba chiếc máy bay bà già đang lượn vòng. Một chiếc từ từ hạ xuống. Sản giờ ống tay áo, chỉ mấy cái tàu bay:

- Chỉ có chiến tranh của chúng ta mới có chuyện kia được! Hai chú bé đang cãi nhau líu ríu cái gì. Hai cái nón nhiều lúc bị chen bẹp rúm vào nhau. Lý nhìn hai đứa nhỏ bảo Sản:

- Anh trông trẻ con bây giờ bướng không? Sản gật đầu. Các chú còn mặc áo vá, nhưng đầu óc các em, tâm hồn các em đã được giải phóng thật rồi. Lý nhìn Sản nghĩ:

Sao lúc này trông anh Sản hiền thế? Sản cũng nhận thấy mặt Lý hồng hào tươi lên. Anh nhìn hai bàn tay sứt sẹo của Lý. Thế hệ chúng ta đáng nhẽ đã đang kiến thiết, hạnh phúc còn nhiều. Nhưng chúng ta không hề tiếc. Con đường cuộn cuộn người dưới chân đồi. Lý đứng lên:

- Ta về Thái đi anh đi.

Sản cũng phúi quần đứng dậy. Anh quàng cái xác-cốt nhìn xuống đường.

- Đánh về Hà Nội thì vỡ đường cái mất.

- Còn mệt chán. Trường kỳ gian khổ kia mà.

Lý cười.

- Thôi đi, anh!

Hai người cùng đi nhanh xuống đường. Mấy bước, họ đã lẫn biến vào trong đám đông. Hai cái nón thấp tròn dừng lại trước cổng đồn công an, ngẩng lên tờ thông báo, người đi qua lại đông

thêm mãi, xô đẩy, lôi cuốn. Hai em bé, tay giữ chặt lấy nón, chen giữa đám người, đứng giữa cổ đánh vằn những dòng chữ in đen to. 20 tháng tư .

25 tháng 6 năm 1951.